



THÔNG TIN

SINH HOẠT CHI BỘ

BẢN TIN PHỤC VỤ SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 11 NĂM 2024



BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY PHÚ YÊN



THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ)

SỐ THÁNG 11 - 2024



Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI THANH TOÀN

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban biên tập

NGUYỄN VĂN SỰ

Phó trưởng ban trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
Trưởng Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ THANH HUỖN

Chánh Văn phòng Ban

ĐẶNG HỒNG THÁI

Trưởng Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng

NGUYỄN KIỀU HÙNG

Trưởng Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản

VÕ LUM

Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Khoa giáo,
Văn hóa - văn nghệ

Ảnh bìa 1

Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương
Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh thăm,
chúc mừng tập thể thầy cô giáo Trường Chính trị tỉnh
nhân kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam
(20/11/1982-20/11/2024).

Thiết kế ảnh: Bá Vĩnh

Ảnh các trang bìa:

Sưu tầm trên baophuyen.vn

Địa chỉ

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
số 02 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9,
thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
ĐT: 0257 3823631

Giấy phép xuất bản số: 52/GP-XBBT
do Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên
cấp ngày 18/9/2024.

MỤC LỤC

* ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN

- Ph. Ăng-ghe-n - Nhà triết học thiên tài, lãnh tụ vĩ đại của phong trào cộng sản	1
- Tự hào truyền thống về vang 93 năm Ngày thành lập chi bộ đảng cộng sản đầu tiên ở Tuy Hòa (24/11/1931-24/11/2024).....	4
- Kiên định các nguyên tắc đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII trong lãnh đạo, phát triển địa phương.....	8
- Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở.....	11
- Anh lính thủy trên đường Trường Sơn.....	15

* THỜI SỰ TRONG TỈNH

- Một số kết quả nổi bật về công tác lý luận chính trị và lịch sử Đảng trong năm 2024.....	23
- Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, xây dựng cộng đồng bền vững.....	26
- Một số kết quả nổi bật trong công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội năm 2024.....	29
- Cục Thuế Phú Yên đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế đối với cá nhân.....	32
- Phú Yên tiếp tục phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.....	35
- Khởi nghiệp thành công với mô hình nuôi, cấy nấm đông trùng hạ thảo	37
- Huyện Phú Hòa: đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.....	39
- Tây Hòa: Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể.....	42

* THỜI SỰ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

- Thông tin trong nước	45
- Hoạt động đối ngoại và tình hình thế giới thời gian gần đây.....	55

* HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế bảo đảm quyền con người	65
- Học Bác về tự phê bình và phê bình	70

* BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- Nhận diện, phản bác các luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự	73
- Giải pháp tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.....	80

* NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

- Một số giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng hiện nay	83
--	----

* CHUYỂN ĐỔI SỐ

- Chuyển đổi số - Một số khái niệm	91
--	----

* HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC ĐẢNG

- Hướng dẫn trang trí khánh tiết về đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.....	93
---	----

* CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN MỚI

- Nghị định 123/2024/NĐ-CP, ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.....	96
--	----



Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh chủ trì phiên họp thứ 11 Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

Thường trực Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị công bố các quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh về công tác cán bộ.



Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh thăm, chúc mừng tập thể thầy cô giáo Trường Chính trị tỉnh nhân kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2024).



Đồng chí Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh thăm, chúc mừng cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên Sở GD&ĐT nhân kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2024).



Đồng chí Tạ Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại Hội nghị UBND tỉnh đánh giá tình hình KT-XH, QP-AN năm 2024 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2025; các nội dung trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2024, HĐND tỉnh khóa VIII.



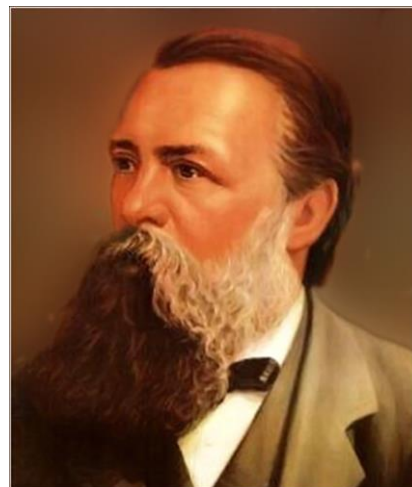
PH. ĂNG-GHEN - NHÀ TRIẾT HỌC THIÊN TÀI, LÃNH TỤ VĨ ĐẠI CỦA PHONG TRÀO CỘNG SẢN

PHÒNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Hằng năm đến ngày 28/11, nhân loại tưởng nhớ, tri ân những cống hiến to lớn của Phơ-ri-đơ-rích Ăng-ghe-n (Friedrich Engels) - Nhà triết học, lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản.

NHỮNG CÔNG HIẾN TO LỚN CỦA PH. ĂNG-GHEN

Phơ-ri-đơ-rích Ăng-ghe-n sinh ngày 28/11/1820 trong một gia đình chủ xưởng dệt ở thành phố Ba-rơ-men, tỉnh Ranh, Vương quốc Phổ (ngày nay là nước Đức). Ông sinh sống, thâm nhập thực tiễn vào phong trào cách mạng ở nhiều nước khác nhau để tìm hiểu cuộc sống người dân. Cuối năm 1842, ông sang Anh nghiên cứu đời sống kinh tế - chính trị nước Anh, đồng thời trực tiếp tham gia phong trào công nhân mới. Chứng kiến sự khổ cực của giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động ngay trong xã hội tư bản, nguồn động lực mạnh mẽ để ông viết nên tác phẩm "Tình cảnh giai cấp công nhân Anh", miêu tả một cách chân thực, sâu sắc nhất cuộc sống khốn cùng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Ông cũng trực tiếp viết nhiều bài chính luận về kinh tế - xã hội nước Đức, kêu gọi nông dân Đức đấu



Ph. Ăng-ghe-n (1820 - 1895)

tranh chống chế độ nông nô và phong kiến, vạch trần sự phản bội của giai cấp tư sản Đức. Ông còn nghiên cứu các môn khoa học tự nhiên, nghệ thuật quân sự, chính sách quốc tế.

Được sự ủy thác của Liên đoàn những người cộng sản, năm 1848, Ph. Ăng-ghe-n cùng với C. Mác đã soạn thảo bản *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Đây là một văn kiện có tính chất cương lĩnh cách mạng, phê phán mạnh mẽ tất cả những trật tự



kinh tế, chính trị và những thể chế của xã hội tư sản. Nó trở thành vũ khí lý luận, tư tưởng sắc bén của giai cấp vô sản thế giới trong cuộc đấu tranh nhằm lật đổ sự thống trị xã hội của giai cấp tư sản, xây dựng một chế độ xã hội mới tốt đẹp hơn, đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong quá trình phát triển của các tư tưởng xã hội chủ nghĩa từ không tưởng trở thành khoa học. V.I. Lênin nói *“Cuốn sách nhỏ đó đáng giá bằng cả một tủ sách: Toàn bộ giai cấp vô sản có tổ chức và chiến đấu của thế giới văn minh sống và vận động theo tinh thần của nó”*.

Ph. Ăng-ghe-n đã cùng với Các Mác dày công nghiên cứu, kế thừa những tinh hoa tư tưởng của nhân loại, mà trước hết và trực tiếp là triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị học Anh và chủ nghĩa xã hội Pháp; đồng thời hòa mình vào trong thực tiễn phong phú, sinh động của phong trào đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, xây dựng nên chủ nghĩa Mác, một học thuyết, hệ thống lý luận khoa học và cách mạng, bao gồm triết học Mác-xít, kinh tế chính trị học Mác-xít và chủ nghĩa xã hội khoa học; sáng tạo ra chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, phát hiện ra những quy luật khách quan của sự phát triển xã hội và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; xây dựng nên lý luận giá trị thặng dư với các quy luật chi phối sự vận động, phát triển và diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản. Đây là những cơ sở lý

luận khoa học vững chắc, là vũ khí tư tưởng sắc bén cho cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân.

Để bảo vệ quan điểm học thuyết của Mác, Ph. Ăng-ghe-n đã có nhiều bài viết sắc bén trên nhiều vấn đề quan trọng của triết học, khoa học tự nhiên và xã hội nhằm phản bác các quan điểm tư sản, cơ hội chủ nghĩa, trong đó nổi bật là cuộc luận chiến “Chống Duy-rinh”. Ông đã phê phán triết học tự nhiên của Duy-rinh và trình bày những quan điểm chính thống của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử để bảo vệ sự trong sáng và khoa học của học thuyết Mác. Năm 1883, C. Mác qua đời khi công trình khoa học đồ sộ nhất của ông là bộ “Tư bản” mới xuất bản được quyển I, còn lại là hàng ngàn trang bản thảo còn bỏ ngỏ với chi chít những dòng chữ rất khó đọc và rất nhiều chú thích, ký hiệu cần trích dẫn nhưng chưa ghi rõ nguồn gốc, Ph. Ăng-ghe-n đã gác những công trình nghiên cứu của mình, dồn hết tâm huyết, trí tuệ để chỉnh lý, biên tập và cho xuất bản trọn vẹn quyển II và quyển III của bộ “Tư bản”. Lúc này, Ông còn đảm nhiệm vai trò lãnh đạo tổ chức những người theo chủ nghĩa xã hội ở châu Âu, dành nhiều thời gian, công sức truyền bá tư tưởng, lý luận cách mạng và khoa học của C. Mác, xây dựng các tổ chức cách mạng của giai cấp công nhân; đấu tranh chống các trào lưu tư tưởng cải lương, xét lại, cơ hội chủ nghĩa, bảo vệ sự trong sáng của học thuyết Mác.



Ông còn xuất bản nhiều cuốn sách có giá trị: “Biện chứng của tự nhiên”, “Nguồn gốc của gia đình, sở hữu tư nhân và Nhà nước”...

Nói về Ông, Lênin đã khẳng định: Ph. Ăng-ghe-n là một “bó đuốc sáng ngời” trong những trí tuệ anh minh, là một “trái tim vĩ đại” trong những trái tim nhân loại. Tuy xuất thân từ một gia đình thuộc giai cấp tư sản, nhưng Ph. Ăng-ghe-n đã dành tất cả con tim, khối óc, tình cảm và trí tuệ cho giai cấp vô sản, hiến dâng toàn bộ cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân, nhằm mục tiêu, lý tưởng cao đẹp là giải phóng giai cấp công nhân, giải phóng nhân dân lao động khỏi mọi ách áp bức, bóc lột.

VẬN DỤNG SÁNG TẠO CỦA ĐẢNG TA

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n không bao giờ coi lý luận của mình là học thuyết hoàn hảo, đã xong xuôi và buộc mọi người phải vận dụng một cách dập khuôn, máy móc, mà luôn đòi hỏi phải phát triển lý luận thông qua nghiên cứu thực tiễn, tổng kết thực tiễn.

Với tinh thần đó, Đảng ta luôn bám sát thực tiễn, không ngừng nghiên cứu, bổ sung, vận dụng sáng tạo học thuyết, tư tưởng của C. Mác và Ăng-ghe-n để đề ra đường lối lãnh đạo đất nước đúng đắn, phù hợp với điều kiện của từng giai đoạn cách mạng và đem lại những thắng lợi to lớn trong cuộc cách mạng giải phóng

dân tộc và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong từng bước phát triển, Đảng ta luôn chú trọng nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để bổ sung lý luận mới, định hướng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với điều kiện, tình hình mới. Hiện nay, để chuẩn bị cho Đại hội XIV, Đảng ta đã tiến hành tổng kết thực tiễn 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước để nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện về mặt lý luận và đề ra đường lối lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, để đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao... đó là những minh chứng sinh động nhất trong việc vận dụng sáng tạo học thuyết, chủ nghĩa C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n về xây dựng Đảng trong thời đại mới.

Ngày nay, mặc dù tình hình có nhiều thay đổi, nhưng học thuyết, tư tưởng, lý luận của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n về chủ nghĩa xã hội khoa học, vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về công tác xây dựng Đảng Cộng sản cách mạng vẫn còn nguyên giá trị. Và con đường mà C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n vạch ra để giải phóng giai cấp, giải phóng con người, tiến đến một xã hội bình đẳng, tự do và hạnh phúc vẫn là khát vọng cháy bỏng trong lòng nhân loại.



Kỷ niệm Ngày thành lập chi bộ Đảng công sản đầu tiên ở thành phố Tuy Hòa
(24/11/1931 - 24/11/2024)

TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG VẄ VANG 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐẦU TIÊN Ở TUY HÒA (24/11/1931-24/11/2024)

NGUYỄN THỊ LỆ QUYỀN

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Tuy Hòa

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào ngày 3/2/1930 đã đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Nhân dân Việt Nam. Ngày 5/10/1930, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Phú Yên được thành lập tại xóm Đồng Bé, thôn Phước Long, xã Xuân Long, Đồng Xuân. Sau gần một năm hoạt động, phát triển các tổ chức cơ sở Đảng trong toàn tỉnh đã có đến 15 chi bộ với 50 đảng viên và hơn 400 hội viên Nông hội đỏ. Cuối năm 1931, trọng tâm hoạt động của Đảng bộ được chuyển về phía Nam tỉnh. Tỉnh ủy lâm thời cử đồng chí Phan Ngọc Bích (bí danh Việt Hồng) về hoạt động ở Tuy Hòa, thông qua nghề kéo xe để tuyên truyền, giác ngộ và tổ chức cơ sở Đảng ở đây. Ngày 24-11-1931 tại chùa Bà (chùa Tàu) dưới chân núi Nhạn Tháp, nhân dịp Nhân dân viếng chùa rằm tháng 10 Tân Hợi, đồng chí Phan Ngọc Bích tổ chức thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Tuy Hòa gồm 5 người: Lê



10 giờ sáng 1/4/1975, cờ giải phóng tung bay trên đỉnh Tháp Nhạn, TX Tuy Hòa - Ảnh: Tư liệu

Tấn Thắng, Trịnh Ba, Trương Mộng Quyền, chị Tư Oền (đều ở Mỹ Thạnh, Tân Mỹ, xã Hòa Phong) và Trương Nở (ở thị xã Tuy Hòa). Đồng chí Trương Nở được cử làm bí thư chi bộ. Căn cứ báo cáo của đồng chí Việt Hồng, đồng chí Phan Lưu Thanh



Kỷ niệm Ngày thành lập chi bộ Đảng công sản đầu tiên ở thành phố Tuy Hòa
(24/11/1931 - 24/11/2024)

(đang bị tù ở Sông Cầu) thay mặt Tỉnh ủy lâm thời công nhận chi bộ Nhận Tháp. Đây là chi bộ cộng sản đầu tiên của Tuy Hòa ra đời, đánh dấu bước ngoặt phát triển chung của thị xã. Chi bộ Nhận Tháp ra đời trong hoàn cảnh khó khăn do địch khủng bố trắng, ác liệt càng chứng tỏ tinh thần yêu nước của Nhân dân, ý chí kiên cường của các chiến sĩ cộng sản. Dù sự khủng bố của kẻ thù có tàn bạo đến đâu vẫn không dập tắt được phong trào cách mạng ở Tuy Hòa, không ngăn cản được lòng dân hướng về Đảng. Vừa thành lập, chi bộ Nhận Tháp đã tổ chức in và rải truyền đơn đòi giảm sưu thuế, đòi thả tù chính trị, xây dựng cơ sở cách mạng. Cuối năm 1935 phong trào cách mạng dần dần hồi phục trên phạm vi toàn tỉnh và có nhiều chuyển biến tích cực. Tại Tuy Hòa, ở làng Phước Hậu đã thành lập chi bộ Phước Hậu với 3 đồng chí: Nguyễn Quốc Thoại, Nguyễn Chấn, Đỗ Tương, đ/c Nguyễn Quốc Thoại được phân công làm bí thư chi bộ. Tháng 11/1935 chi bộ Nho Lâm được thành lập gồm 3 đồng chí: Trần Hào, Phan Thôi, Nguyễn Thanh Hương (Long Tường) do đồng chí Trần Hào làm bí thư chi bộ. Qua thời gian hoạt động chi bộ đã phát triển thêm một số đảng viên ở Nho Lâm, Hạnh Lâm và Mậu Lâm. Chi bộ Cộng sản đầu tiên của Tuy Hòa ra đời đánh dấu bước ngoặt phát

triển chung của phong trào cách mạng thị xã. Từ đây, phong trào có sự



Chùa Ông (Còn gọi là chùa Tàu-Phường 1, thành phố Tuy Hòa)

lãnh đạo của Đảng. Đó là nhân tố quyết định cho mọi thắng lợi của phong trào cách mạng ở Tuy Hòa về sau. Để rồi, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự quả cảm, anh dũng chiến đấu của quân và dân Tuy Hòa, đúng 7 giờ 30 phút, ngày 1/4/1975, thị xã Tuy Hòa được hoàn toàn giải phóng. Cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tung bay trên đỉnh núi Nhận Tháp, góp phần cùng với quân và dân cả nước giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vào ngày 30/4/1975.

Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, nhiều chiến công hiển hách mà Đảng bộ, quân và dân Tuy Hòa đã giành được; song, tổn thất, hy sinh cũng vô cùng to lớn, khắc nghiệt. Thành phố Tuy Hòa có hàng nghìn người con ưu tú xung phong ra trận và đã có 1.628 người con anh dũng



Kỷ niệm Ngày thành lập chi bộ Đảng công sản đầu tiên ở thành phố Tuy Hòa
(24/11/1931 - 24/11/2024)

hy sinh (trong đó có 875 liệt sĩ cả nước hy sinh ở Tuy Hòa, 753 liệt sĩ quê quán Tuy Hòa hy sinh trên cả nước); 580 cán bộ, chiến sĩ để lại một phần thân thể nơi chiến trường; có 250 mẹ Việt Nam Anh hùng (trong đó có 4 mẹ còn sống). Với những đóng góp to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và những thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thành phố Tuy Hòa đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương Chiến công hạng nhất, Huân chương Độc lập hạng nhì, Huân chương Lao động hạng Nhất. Đặc biệt Nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố và 4 phường, xã (xã Hòa Kiến, Bình Kiến, An Phú, Phường 9) được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân.

Ngày 05/01/2005, Chính phủ có Nghị định thành lập thành phố Tuy Hòa từ thị xã Tuy Hòa và đến ngày 11/3/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 437/QĐ-TTg công nhận thành phố Tuy Hòa là đô thị loại 2 trực thuộc tỉnh Phú Yên. Thành phố Tuy Hòa hiện có diện tích tự nhiên khoảng 107,3 km², dân số khoảng 202.030 người và 12 đơn vị hành chính trực thuộc (gồm 09 phường, 03 xã). Đảng bộ thành phố có 67 chi, đảng bộ trực thuộc, 276 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; với tổng số 8900 đảng viên. Ngày 29/7/2024,

UBND tỉnh đã phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung TP Tuy Hòa và khu vực phụ cận tỉnh Phú Yên đến năm 2040, với định hướng phát triển thành phố Tuy Hòa thành đô thị trung tâm của Tỉnh theo định hướng Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh CNH-HĐH, tạo đà thúc đẩy quá trình đô thị hóa, thúc đẩy phát triển KT-XH địa phương, đưa Tuy Hòa thành trung tâm kết nối giữa Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ với Tây Nguyên. Đồng thời nâng cao vai trò, vị thế của đô thị thành phố phát triển theo hướng bền vững, phù hợp với yêu cầu tăng trưởng xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Sau gần 38 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và đặc biệt là những năm gần đây, Đảng bộ, quân và dân Tuy Hòa đã phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, năng động, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thử thách và giành được những thành tựu khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật. Thành phố đã huy động mọi nguồn lực đầu tư chỉnh trang đô thị, nhiều dự án lớn trên địa bàn được đưa vào hoạt động làm thay đổi diện mạo đô thị, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, được đông đảo Nhân dân, du khách đánh giá cao. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng,



Kỷ niệm Ngày thành lập chi bộ Đảng công sản đầu tiên ở thành phố Tuy Hòa
(24/11/1931 - 24/11/2024)

diện mạo thành phố có nhiều khởi sắc, xanh, sạch hơn, bình yên hơn. Cơ sở hạ tầng đô thị được xây dựng ngày càng hiện đại; hệ thống đường giao thông được tăng cường đầu tư, kết nối đồng bộ với hệ thống giao thông khu vực và cả nước.

Kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Tuy Hòa, tự hào với những thành tựu đã đạt được, Đảng bộ và Nhân dân thành phố tiếp tục phát huy tinh thần cách mạng tiến công, đoàn kết một lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, ra sức đẩy mạnh các

phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chào mừng đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030. Phát huy quá khứ vẻ vang, mảnh đất và con người Tuy Hòa đang vươn tới tương lai bằng cả trí tuệ, niềm tin, nghị lực để xây dựng thành phố phồn vinh, văn minh, hiện đại, với mục tiêu cốt lõi là đem lại hạnh phúc cho người dân; coi hạnh phúc, sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và điều hành của chính quyền thành phố.



Thành phố Tuy Hòa hôm nay. Ảnh: nhandan.vn



KIÊN ĐỊNH CÁC NGUYÊN TẮC ĐỔI MỚI THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII TRONG LÃNH ĐẠO, PHÁT TRIỂN ĐỊA PHƯƠNG

TRẦN THANH HƯNG

Tỉnh ủy viên, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã thông qua những chủ trương, quyết sách quan trọng để định hướng sự phát triển của đất nước ta đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đến năm 2045. Trong đó, có những vấn đề lý luận cốt lõi và những nguyên tắc chỉ đạo căn bản được đề xuất, bổ sung, phát triển trong suốt 90 năm lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần hình thành hệ thống lý luận về đường lối đổi mới ở Việt Nam.

Thứ nhất, đó là “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

Thứ hai, là “Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu thường xuyên”.

Thứ ba, “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”.

Thứ tư, “Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh



thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất”.

Thứ năm, “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc”.

Đối với các địa phương, trong lãnh đạo, phát triển theo các nguyên tắc đổi mới nêu trên cần lưu ý một số vấn đề như sau:

Thực chất của phát triển địa phương là xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến từng lĩnh vực tại địa phương như về quy hoạch, đầu tư công, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, về lao động, đầu tư kinh doanh, an sinh xã hội, phục hồi sản xuất trong trạng thái bình thường mới; các vấn đề

xã hội, y tế, giáo dục, môi trường, quốc phòng, an ninh, v.v..

Để thực hiện triển khai kế hoạch phát triển địa phương cần thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng, tổ chức lực lượng thực hiện chiến lược phát triển; kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển; tổng kết rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển; vận dụng các bài học kinh nghiệm rút ra vào việc chuẩn bị bổ sung, điều chỉnh chiến lược phát triển.

Chúng ta đều biết, trong giai đoạn mới “tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt”. Giai đoạn mới có cả thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; hội nhập quốc tế sâu rộng; công nghiệp hóa, hiện đại hóa được đẩy mạnh; khí hậu biến đổi, thiên tai khắc nghiệt... Vì vậy, đòi hỏi cán bộ nói chung, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải nhận thức rõ vấn đề và quán triệt tốt các nguyên tắc đổi mới theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng trong lãnh đạo phát triển địa phương.

Để kiên định các nguyên tắc đổi mới theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng trong lãnh đạo phát triển địa phương



hiệu quả, người cán bộ lãnh đạo, quản lý cần phải:

Một là, giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, nhận thức sâu sắc, quán triệt triệt để nắm nguyên tắc đổi mới theo tinh thần Đại hội XIII vào xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển địa phương. Đồng thời, tăng cường xây dựng Đảng về chính trị với tinh thần “Kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng”.

Hai là, nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng cũng như mỗi đảng viên; nâng cao năng lực tư duy chiến lược, tư duy hệ thống, tư duy logic để dự báo, hoạch định đường lối, chính sách phù hợp thực tiễn địa phương, phù hợp với thực tiễn phát triển trong nước và quốc tế. Đồng thời, phải không ngừng nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, rèn luyện lối sống trong sạch, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Ba là, chống khuynh hướng nhân danh “kiên định” để ngại đổi mới, không

dám bổ sung, vận dụng, phát triển sáng tạo, rơi vào bảo thủ, trì trệ, giáo điều, không thấy được những đổi thay của thực tiễn, sự phát triển của khoa học - công nghệ. Ngược lại, cũng cần tránh khuynh hướng nhân danh “sáng tạo” để xét lại, xuyên tạc, bổ sung một cách vô nguyên tắc, phủ định sạch trơn bản chất khoa học, cách mạng các nguyên tắc đổi mới mà Đại hội XIII đã chỉ ra. Muốn vậy, phải nắm vững nguyên tắc khách quan, nguyên tắc toàn diện, nguyên tắc phát triển, nguyên tắc lịch sử cụ thể, nguyên tắc thực tiễn.

Bốn là, thực hiện tốt Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị và Nghị định số 73/2023/NĐ-CP, ngày 29/9/2023 về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Khuyến khích, bảo vệ cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, quyết định cho thực hiện trong phạm vi thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật, bảo đảm không trái quy định của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cơ quan nhà nước cấp trên và Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Cán bộ có đề xuất đổi mới, sáng tạo được cơ quan sử dụng cán bộ xem xét, quyết định cho thực hiện, có kết quả đóng góp vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước, của ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị được ghi nhận, tôn vinh, khen thưởng xứng đáng.



**Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam -
Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2024)**

MẶT TRẬN TỔ QUỐC CÁC CẤP TRONG TỈNH TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG, HƯỚNG MẠNH VỀ CƠ SỞ

BAN PHONG TRÀO

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống, là bài học cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập và rèn luyện, luôn luôn xác định "đoàn kết" là giá trị cốt lõi và "đại đoàn kết toàn dân tộc" là đường lối chiến lược, là cội nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành chiến lược cách mạng của Đảng, là động lực to lớn tạo nên những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công!".

Ngay sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, ngày 18/11/1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị về việc thành lập Hội Phản đế đồng minh, hình thức tổ chức đầu tiên của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, đánh dấu sự phát triển về chất của phong trào yêu nước, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất 18/11 hằng năm đã trở thành Ngày truyền thống vẻ vang của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và là "Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc".

Kể từ ngày thành lập đến nay, ở bất kỳ thời kỳ nào, tổ chức Mặt trận cũng thể hiện rất rõ và thực hiện rất



*Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh lần thứ XII,
nhiệm kỳ 2024-2029.*

Ảnh: baophuyen.vn

tốt vai trò, vị trí của mình, luôn trung thành với tôn chỉ, mục đích tập hợp các tầng lớp nhân dân thành một khối đoàn kết thống nhất về ý chí và hành động, tinh thần và lực lượng, tạo thành sức mạnh to lớn của cả dân tộc để hoàn thành những mục tiêu cách mạng cao cả do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.



**Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam -
Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2024)**

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 họp từ ngày 16/10/2024 đến ngày 18/10/2024 tại Thủ đô Hà Nội với chủ đề: “Nâng cao vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, phát huy dân chủ, truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh, Nhân dân ta có cuộc sống ấm no, hạnh phúc”.

Chương trình hành động Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029 là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị và hệ thống chính trị; động viên các tầng lớp nhân dân thi đua, sáng tạo, thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn, phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung phương thức hoạt động; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận các cấp.

Với tinh thần “*Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển*”, Đại hội gửi thông điệp và lời kêu gọi tới đồng bào cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nhiệt huyết, quyết tâm phát huy mạnh mẽ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; nêu cao ý chí tự chủ, tự lực, tự cường, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức; lấy mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” làm điểm tương đồng; chung lo vận mệnh của đất nước, bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc, phấn đấu thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), hoàn thành mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Như vậy, gần một thế kỷ đã qua, với nhiều hình thức tổ chức khác nhau, Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam nay là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn trung thành với lợi ích của Nhân dân, tiêu biểu cho truyền thống đoàn kết dân tộc là biểu trưng cho lòng tự hào, tự tôn dân tộc, là trí tuệ, sức mạnh không gì lay chuyển nổi của các thế hệ người Việt Nam yêu nước trong cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tự hào tiếp nối truyền thống vẻ vang 94 năm qua của Mặt trận Tổ



quốc Việt Nam. Trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong tỉnh đã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phát huy tinh thần thi đua sáng tạo và huy động các nguồn lực trong xã hội, tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong xã hội; tích cực tham gia góp ý, xây dựng pháp luật; kiến nghị với Đảng và chính quyền; tổ chức thành công Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029; Mặt trận các cấp nỗ lực đổi mới và đa dạng hoá các hình thức tập hợp Nhân dân, đẩy mạnh thực hành dân chủ ở cơ sở, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, chú trọng các lĩnh vực, vấn đề mà Nhân dân quan tâm; tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã phát động kêu gọi Nhân dân trong tỉnh phát huy truyền thống tương thân tương ái, tích cực tham

gia ủng hộ các tỉnh phía Bắc khắc phục hậu quả do cơn bão số 3 (Yagi) gây ra, tiếp tục vận động có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ xây dựng Nhà “Đại đoàn kết”, hỗ trợ sinh kế, đảm bảo an sinh xã hội; tích cực vận động Nhân dân đồng thuận, tự nguyện hiến quyền sử dụng đất, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm của tỉnh. Chủ động nắm bắt tình hình dư luận xã hội và đời sống Nhân dân, tập hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân kịp thời phản ánh với cấp ủy, chính quyền các cấp giải quyết các ý kiến, kiến nghị của người dân, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Tích cực tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền các địa phương làm tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Những năm tới, Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, gắn kết công tác Mặt trận với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; tham gia tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Phát huy vai trò chủ trì, hiệp thương, phối hợp thống nhất hành động của Mặt trận với các tổ chức thành viên. Chú trọng việc phối hợp với chính quyền bằng các quy chế, chương trình, kế hoạch cụ thể để tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Nâng cao



**Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam -
Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2024)**

chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở, theo dõi, giám sát và đôn đốc việc xử lý, giải quyết. Quan tâm đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, động viên các tầng lớp Nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, phát huy truyền thống tương thân tương ái; thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; giám sát và phản biện xã hội, tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng Đảng,

chính quyền trong sạch vững mạnh. Phát huy vai trò của Mặt trận và sức mạnh của Nhân dân trong tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, phản biện dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Nhân dân với Đảng và chính quyền, tạo thành sức mạnh to lớn để góp phần xây dựng tỉnh Phú Yên ngày càng phát triển, phồn vinh.

(...Tiếp theo trang 25)

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ biên soạn, xuất bản các công trình lịch sử Đảng, đảm bảo đến cuối năm 2025, 100% đảng bộ xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh có lịch sử Đảng theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, truyền thống cách mạng địa phương, trong đó thực hiện có chất lượng chương trình giáo dục lịch sử “Đảng ta thật là vĩ đại” cho cán bộ, đảng viên nhất là cấp cơ sở.





ANH LÍNH THỦY TRÊN ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN

Nhân kỷ niệm 60 năm tàu không số chuyển hàng cập bến Vũng Rô (28/11/1964-28/11/2024), được sự đồng ý của Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân Hồ Đắc Thạnh, nguyên thuyền trưởng tàu 41, Lữ đoàn 125 Hải quân, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên trân trọng giới thiệu những ký ức của ông về những năm tháng hào hùng của quân và dân Phú Yên, góp phần làm nên những chiến công như huyền thoại của những chuyến tàu không số và đường Hồ Chí Minh trên biển Đông.

Kỳ 4 (kỳ cuối): ANH LÍNH THỦY TRÊN ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN

Sau 5 ngày ở lại bến để bàn giao vị trí thả hàng, tìm kiếm thi hài 2 đồng chí hy sinh và chuẩn bị một số đồ dùng cần thiết cho chuyến vượt Trường Sơn ra Bắc, vào một đêm mưa dông gió bắc, theo chân người dẫn đường, toàn đội lặng lẽ hành quân, tránh đường mòn, tránh làng xóm, lội qua cánh đồng ruộng nước Phổ Khánh, vượt quốc lộ 1 theo đường số 7 lên Ba Tơ, Giá Vụt. Trên vai mỗi người mang chiếc túi “bồn bột” trong đó có chiếc võng xi ta, tăng che mưa và 1 bộ quần áo dài tay cũng bằng vải xi ta khu 5 dùng để mặc ban đêm cho bớt lạnh. Ruột ghé gạo choàng qua vai, bên hông treo lủng lẳng ống lương khô và bi đông nước uống. Dưới chân, đôi dép cao su sấm vội không vừa chân nhiều khi trượt dép tuột lên tận ống quyển. Mười lăm anh lính thủy trở thành một tiểu đội bộ binh vượt Trường Sơn chưa qua tập luyện.

Hành quân được 2 ngày, đội chúng tôi đến trạm thu dung Cục Hậu



*Nhân chứng tàu và bến Vũng Rô tại Lễ phát động Cuộc thi và các cuộc vận động sáng tác VHNT về các sự kiện quan trọng trong năm 2024 của Phú Yên
Ảnh: Dương Thanh Xuân*

cần Quân khu 5. Trạm nằm dưới cánh rừng già bên dòng sông Tranh luôn ì ầm tiếng nước chảy. Đội chúng tôi được dừng lại đây để bổ sung gạo muối lương khô và chờ giao liên dẫn đường. Nằm trên chiếc sạp tre trong lán trạm khách, tôi chập chờn lúc ngủ lúc mê. Toàn thân ê ẩm, bàn chân phồng dộp có chỗ nước chảy rì rì. Không phải chỉ có tôi mà anh em cũng đều như thế bởi chúng tôi là những anh lính thủy, môi trường sống chiến



đầu là biển cả và con tàu, nay làm anh lính bộ binh hành quân vượt Trường Sơn chưa qua một ngày tập luyện, thì đó cũng là lẽ thường tình. Đây mới chỉ là bước đầu, những ngày tới sẽ còn nhiều khó khăn vất vả hơn nữa, hãy sẵn sàng đón nhận và vượt qua.

Tranh thủ ngày nghỉ, chi ủy cán bộ thuyền hợp trao đổi, sau đó họp chi bộ ra nghị quyết lãnh đạo chuyển đi. Chính trị viên Đặng Văn Thanh xác định tư tưởng xây dựng quyết tâm: *“toàn đội đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, vượt qua mọi thử thách khó khăn hành quân an toàn về đến miền Bắc đầy đủ quân số”*. Với cương vị thuyền trưởng (bây giờ là đội trưởng), tôi tiến hành công tác tổ chức. Toàn đội 15 người chia làm 3 tổ, mỗi tổ 5 người có 1 cán bộ, 1 đồng chí là quân giải phóng (đang là thủy thủ tàu) đã có kinh nghiệm vượt Trường Sơn giúp đỡ hướng dẫn cho anh em. Ngoài gạo muối lương khô đã được bổ sung đủ ăn trên con đường qua khỏi địa bàn quân khu 5, theo kinh nghiệm của các thủy thủ là quân giải phóng thì còn thiếu nhiều thứ dùng cho đi đường như: thuốc men, nhất là thuốc sốt rét, thuốc chống vắt, đèn pin và đèn dầu làm bằng chai an-côn-đờ-măng và dao để chặt cây khi dừng lại nghỉ đêm. Thuốc men thì có thể xin quân y của trạm khách nhưng còn những thứ khác thì biết tìm đâu ra giữa núi rừng này.

Một buổi chiều, tôi lân la xuống bếp ăn trạm khách ngồi nói chuyện với các cô cấp dưỡng, tuy được giữ kín nhưng các cô đều biết *“chúng tôi là lính tàu thủy”* mới từ dưới miền biển lên để chuẩn bị ra Bắc. Các cô hỏi tôi nhiều thứ lắm, còn chỉ cho tôi các loại rau ở rừng có thể ăn được, các loại cây có thể làm củi đun bếp khi còn tươi hoặc vào những ngày mưa... Thông cảm với sự chuẩn bị còn thiếu của chúng tôi, các cô đã biếu cho tôi chiếc đèn 2 pin, 1 đèn dầu bằng chai an-côn-đờ-măng có thể đập nắp sau khi dùng. Công tác chuẩn bị tạm ổn.

HÀNH QUÂN.

Chúng tôi được bố trí đi theo tuyến đường gửi hàng với cung đoạn giao liên bằng $\frac{1}{2}$ cung đường khách (người gửi hàng vào rồi ra trong ngày). Rừng Trường Sơn đang trong mùa mưa. Đường trơn và đôi chỗ bùn nhão nhét. Chiếc túi “bồn bột” trên vai ngoài tấm ni lông che mưa, đầu đội mũ tai bèo, tay cầm chiếc gậy, chúng tôi lặng lẽ đi theo người giao liên dẫn đường. Lội suối, băng rừng, leo dốc trèo qua những gộp đá, con đường lượn theo các triền núi đi về phía Bắc.

Ngày đầu tiên hành quân trên đường Trường Sơn anh em chưa quen đi bộ, vất vả mệt nhọc phải dừng lại nghỉ nhiều lần nên cung đường anh em gửi hàng đi 1 ngày, đội chúng tôi phải mất 2 ngày mới tới. Lần đầu tiên chúng tôi gặp vắt rừng. Sau cơn mưa vắt rừng lại càng nhiều, từ dưới lớp lá



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cấp bến Vũng Rô **(28/11/1964 - 28/11/2024)**

mục chúng bung tí tách vào người. Chúng bám vào giữa các kẽ chân dưới quai dép cao su. Có con còn bám vào những nơi hiểm yếu của con người để hút máu. Nhìn thấy thì bắt ném đi còn không nhìn thấy thì chúng tha hồ hút máu cho đến khi no rồi tự rơi ra để lại một vết bầm trên da tiếp tục rỉ máu cho đến khi đọng khô thành sẹo.

Đến một bờ suối, chúng tôi được người giao liên cho dừng lại ăn cơm. Nấu cơm vắt từ sáng sớm ăn cùng với lương khô là thịt bò kho sả ớt sao nó ngon như một bữa tiệc liên hoan. Thấy chân chúng tôi anh nào cũng rỉ máu bởi vắt cắn, đồng chí giao liên bày chúng tôi lấy thuốc rê để bịt vào. Thật hiệu nghiệm, máu *được cầm* lại ngay.

Chúng tôi tới trạm hàng đầu tiên lúc 16 giờ. Mưa nên rừng mau tối. Các anh Thanh, Tự, Thành là quân giải phóng trước đây nên quen với những việc làm khi hành quân tới trạm nghỉ, hướng dẫn anh em làm việc. Các anh phân công người đi dọc suối lấy rau tàu bay về nấu canh, người lấy xoong nồi vo gạo nấu cơm, số còn lại chặt cây che tăng, mắc võng dưới ánh sáng le lói của ngọn đèn dầu.

Đêm đầu tiên nằm võng (trước đó đều nằm trên sạp tre). Mưa rừng rơi lộp bộp trên tấm tăng. Toàn thân ề ề cùng với lạnh nên không sao ngủ được. Hình ảnh 2 đồng chí nằm lại chiến trường làm tôi đau lòng rơi nước

mắt. Chú Lộc, chú Nhợ đều là những cán bộ, thủy thủ ở Đoàn tàu đánh cá Hạ Long sang đoàn tàu “không số” từ ngày thành lập. Người ở Tam Kỳ (nay là Núi thành) Quảng Nam, còn chú Nhợ quê ở Cát Khánh, Phù Cát, Bình Định. Hai chú đã cùng tôi đi nhiều chuyến vào Cà Mau, Bến Tre và cả 3 chuyến vào Vũng Rô. Những khi sóng to gió lớn, những lúc tình huống khó khăn các chú là điểm tựa của toàn tàu. Trong chuyến hành quân lần này lại vắng các chú.

5 giờ sáng. Tổ trực nhật thức dậy lo nấu cơm ăn sáng và vắt theo ăn trưa, nấu nước đổ bi đông để đi đường. Hằng ngày chúng tôi được ăn 2 bữa cơm nóng, một bữa trước khi đi và một bữa khi đến nơi. Nồi lửa trước lúc mặt trời mọc và sau khi mặt trời lặn để tránh máy bay địch.

Ngày thứ 5 đồng chí giao liên đưa chúng tôi vượt sông Tranh. Mùa mưa nên nước sông dâng cao và chảy xiết. Không có cầu mà phải lội. Một sợi dây mây to bằng cổ tay được giăng ngang từ bờ này sang bờ bên kia. Từng người một, tay bám vào dây, chân bước lần mò từng đoạn một cho đến người cuối cùng. Phía trên thác để ầm ầm nước văng tung tóe mù mịt cả một vùng.

Mới một đoạn đường ngắn mà trong đội đã có 2 đồng chí sốt rét nhưng lại lên cơn vào buổi trưa giữa chặng hành quân. Anh em tổ chức thay nhau mang đồ đạc cá nhân và



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyên hàng cáp bến Vũng Rô (28/11/1964 - 28/11/2024)

dù nhau cố đi cho đến được trạm. Thuốc sốt rét những ngày đầu còn khá dồi dào, về sau số người bị sốt càng đông nên cũng cạn kiệt.

Phải 10 ngày đội chúng tôi mới đi hết địa bàn quân khu 5. Ngày mai chúng tôi sẽ vượt dốc Quế, bên kia là địa bàn của Thừa Thiên Huế. Còn ngày gạo cuối cùng nấu cơm vắt để ngày mai leo dốc.

Dốc Quế tạo nên bởi một nhánh của dãy Trường Sơn chạy ra biển Đông, chia đôi 2 tỉnh Quảng Nam và Thừa Thiên Huế. Vượt dốc này phải mất một ngày. Sáng, cơm nước xong bắt đầu leo dốc đến khoảng 11-12 giờ trưa lên tới đỉnh. Ăn cơm vắt rồi tụt dốc đến 17 giờ thì đến trạm phía bên kia. Nghe người dẫn đường kể anh em rất ái ngại. Cung đường trước đây cũng có dốc, có suối dèo nhưng cũng có những đoạn bằng phẳng để đi. Cung đường ngày mai chỉ có leo dốc, vì vậy chúng tôi phải chuẩn bị tư tưởng, tinh thần và sức lực để vượt qua.

Ruột ghé gạo cuối cùng đổ vào nồi để nấu cơm ăn và cơm vắt. Sang phía bên kia sẽ nhận gạo muối của Thừa Thiên Huế. 6 giờ, đoàn chúng tôi xuất phát. Ra khỏi trạm chừng 100m là bắt đầu leo dốc.

Người khom lưng về phía trước, chân bám chặt lối đi mòn, tay chống mạnh chiếc gậy từng bước đẩy người về phía trước, người thở cả bằng mũi, bằng mồm không ai còn sức để nói

được một lời. Đoàn quân làm lui bước đi.

Uỷch, phía sau một đồng chí tụt dép trượt ngã lăn bên lối mòn. Đồng chí giao liên cho anh em dừng lại để hỗ trợ. Cũng may chỉ xây sát một bên chân. Tôi phân công đồng chí Thành mang giúp đồ đạc để đồng chí ấy đi cho kịp với đoàn. Đường Trường Sơn mùa mưa đường trơn trượt ngã là chuyện hàng ngày. Hôm qua một con dốc khác đoạn Trà My, Tiên Phước, Quảng Nam, dốc tuy thấp nhưng vì dân công gùi hàng đi nhiều lần làm bùn sinh lên nhão nhột, người ta phải làm một cái thang bằng những cây gỗ rừng để đi lên xuống dốc. Đồng chí Mái trong đội chúng tôi đã sẩy chân trượt ngã quay lộn mấy vòng. Nếu không nhờ một bụi cây chặn lại thì người đã lăn xuống suối rồi.

Mãi đến 12 giờ trưa chúng tôi mới lên tới đỉnh dốc. Trời nắng nhưng sương mù bao phủ. Tuy rất mệt nhưng không thể ngồi nghỉ chân được bởi không khí ở trên này rất lạnh. Đặt chiếc túi bòn bột xuống đất, tôi cầm nắm cơm vừa ăn vừa chạy khởi động cho ấm.

Đoàn khách từ Thừa Thiên Huế vào sớm hơn chúng tôi chừng một tiếng đồng hồ. Họ còn ngồi đợi ở đây chờ bàn giao cho giao liên tuyến phía khu 5. Hai đồng chí giao liên chuyển cho nhau sổ sách giấy tờ công văn và trao đổi với nhau một số việc, rồi chia



tay. Chúng tôi đi theo người nữ giao liên nói tiếng Huế.

Đội chúng tôi bắt đầu đi xuống dốc. Người nữ giao liên quay hỏi tôi: “*Eng (anh) đi Trường Sơn, eng thấy xuống dốc hay leo dốc dễ hơn ?*” Tôi im lặng chưa dám trả lời bởi còn đắn đo suy nghĩ “*cô này hỏi mình theo nghĩa đen hay nghĩa bóng*”. Con người từ chỗ tốt bỗng sa đọa biến chất “xuống dốc” trở thành người xấu dễ hơn là học hành rèn luyện để “lên dốc” làm người tốt. Đời con người là vậy, nhưng đây là chuyện lên dốc xuống dốc của người đang hành quân trên đường Trường Sơn. Thực tế những ngày qua tôi đã ném trái thì xuống dốc tuy ít mệt về thể lực, nhưng rất khó bởi thân người luôn luôn bị đổ dồn về phía trước, ta luôn phải giữ thế cân bằng dựa chắc vào chiếc gậy, còn chân thì bất cứ lúc nào cũng có thể trượt bởi những viên đá cuội dưới dép cao su. Cuộc tranh luận chưa phân biệt đúng sai nhưng những gì đã diễn ra trên chặng đường chưa được nửa dốc mà đã có tới 5 đồng chí trượt ngã, phần nào chứng minh sự khó dễ khi lên dốc, xuống dốc rồi.

Chúng tôi đến trạm đầu của Thừa Thiên Huế vào lúc 16 giờ. Mưa càng nặng hạt, không khí trong rừng ẩm thấp. Tôi gặp trạm trưởng để báo cáo tình hình xin nhận lương thực cho chặng đường tiếp theo. Sau khi nghe báo cáo, đồng chí trạm trưởng nói với tôi rằng: “*Đoàn của tôi đi không đúng*

tuyến, đáng lẽ các anh phải đi trên đường dây 559 nhưng các anh lại đi con đường gửi hàng, con đường giáp ranh giành cho cán bộ địa phương đi chỉ đạo phong trào nên trạm không có gạo muối cấp cho các anh và cũng không có giao liên dẫn đường. Các anh hãy quay lại đi trên đường dây 559”. Chúng tôi cố gắng thuyết phục nhưng binh trạm không giải quyết.

Biết làm sao đây! Anh em nghe tin này đều rất buồn. Tôi cùng anh Thanh hội ý thống nhất lãnh đạo anh em quay lại khu 5 tìm gạo muối tiếp tục hành quân bằng chính con đường này. Ruột ghé gạo dự trữ do thuyền phó Hồng Lý quản lý được đưa ra nấu cơm ăn, ngày mai trở lại trạm Quảng Nam. Dốc Quế lại thử thách đội chúng tôi một lần nữa.

Không còn gạo nấu cơm nên sáng nay chúng tôi dậy muộn. Trạm khách Quảng Nam cùng lúc phải dung nạp đội chúng tôi và một đoàn khách khác nên quá tải, chúng tôi phải treo võng nằm ngoài rừng. Tiếng chim “*khó khăn khắc phục, khó khăn khắc phục*” nghe lẫn lút trên cành cây làm tôi thức giấc. Theo lời chỉ dẫn của anh trạm trưởng, chúng tôi ra rẫy nhỏ củ mì (rẫy mì do anh em đi trước trồng để lại cho người sau, ai nhỏ ăn lấy hom trồng lại để người đến sau ăn tiếp). Mì đem về nấu củ ăn thay cơm. Nấu với rau làm canh và bằng miếng thiết lon sữa bò đục nhiều lỗ làm dụng cụ mài bột rồi dùng lá dong gói thành bánh tét



để ăn dần. Qua giao liên trạm khách, chúng tôi biết có cuộc họp của Tỉnh ủy Quảng Nam tại một địa điểm gần đó, tôi lần tìm đến. Nghe chúng tôi báo cáo tình hình, các anh giải quyết ngay cho chúng tôi mỗi người 10 ngày gạo muối để có thể qua hết địa phận Trị Thiên. Ruột ghé gạo lại đầy mỗi người 20 lon gạo và 4 lon muối. Chúng tôi lại leo dốc Quế tiếp tục cuộc hành trình đi ra Bắc.

Hết khó khăn về gạo muối lại trở ngại về tuyến đường. Trạm Thừa Thiên Huế không tiếp nhận đội chúng tôi vì một lý do là đi không đúng tuyến đường, chúng tôi phải đi trên đường dây Trung ương (đường dây 559) kia chứ đường dây này không bảo đảm an toàn. Chi bộ chúng tôi lại họp bàn giải pháp. Qua nhiều ý kiến thảo luận trao đổi, chúng tôi quyết định cứ đi theo con đường này. Đội chúng tôi trở hành đoàn khách không chính thức, giao liên không có nhiệm vụ dẫn đường, khi dừng lại nghỉ đêm ngoài bãi chứ không ở trong lán trạm! Chính trị viên Thanh động viên anh em khắc phục. Như thường lệ, cứ sáng sớm chúng tôi dậy nấu cơm ăn và vắt cơm trưa, khi giao liên dẫn khách đi thì đội chúng tôi cũng đi theo hết cung này đến cung khác. Tôi nói vui là “khách đi lậu”.

Càng ra Bắc trời càng lạnh. Cơm muối lâu ngày cũng thêm một thứ gì đó tuy trước đây nó là thức ăn thường ngày của lính tàu. Một hôm đi

ngang qua một làng dân tộc, anh em muốn ăn một miếng thịt heo nên thuyền phó Hồng Lý nảy ra ý định đem chiếc áo len của mình đổi lấy heo con khao cho toàn đội một bữa. Anh vào nhà sàn bên cạnh đường đưa chiếc áo len của mình và chỉ vào một chú heo con đang ủ đất tìm thức ăn dưới chân cột nhà bằng thứ ngôn ngữ đặc biệt: dùng tay chỉ chỗ. Anh thanh niên người dân tộc cầm chiếc áo len giơ lên về phía mặt trời và bỗng nhiên anh nói “*O, cái này nhìn thấy mặt trời mình không ưng cái bụng đâu, đổi cái khác, cái kia kia*”. Anh chỉ vào chiếc áo vệ sinh màu xám mà đồng chí Thành đang mặc trên người. Cuộc trao đổi rất nhanh, kẻ cầm áo người bắt heo. Đến trạm nghỉ, anh em giết heo luộc chín thái từng miếng nhỏ đặt trên tàu lá chuối và cùng ăn. Nó là heo đực chưa thiến nên thịt rất hôi. Tuy thế nhưng ở đây vẫn là một bữa ăn ngon lành hiếm có.

Đội chúng tôi đi đến đoạn đường Sầu A Lưới thì đồng chí Nhận máy trưởng bị một mọt mọc ngay gần đầu gối sưng đỏ tấy mủ, không thể đi cùng với đội được. Không thể dừng lại chờ, chúng tôi đành gửi đồng chí ở lại buôn T khi nào khỏe thì hành quân đuổi theo đội. Mười bốn con người giúp đỡ lẫn nhau tiếp tục lên đường. Hầu hết anh em bị sốt rét, tối lên cơn ngày mai lại hành quân. Gạo muối ngày càng vơi dần, chặng đường phía trước còn nhiều thử thách.



Chuẩn bị vượt qua đường 9 thì được tin báo tắt đường. Sư đoàn lính thủy đánh bộ Mỹ đang hành quân cần quét dọn đường cho đoàn xe từ Đông Hà lên Lao Bảo, chưa biết khi nào thông đường. Nằm trên nhà sàn của đồng bào Vân Kiều bỏ trống, đội chúng tôi chờ đợi. Kiểm tra số gạo muối còn lại quá ít, tôi và anh Thanh quyết định *“trong thời gian chờ qua đường 9 chúng ta ăn dè xén lương thực bằng ít gạo nấu cháo với củ chuối rừng”*. Mới ăn được ngày đầu thì toàn đội bị “Tào tháo” đuổi. Nó nhanh nhảy đến nỗi chưa kịp chạy xuống cầu thang thì đã “té” ra quần. Bị mất nước, anh em người nào người nấy tóc khô, chân đi không vững nữa. Tình hình sức khỏe anh em buộc chúng tôi phải cân nhắc lựa chọn. Nếu tiếp tục ăn cháo với củ chuối, sức khỏe anh em yếu khi đường thông làm sao đủ sức vượt qua đường 9 ?

Được đồng bào chăm sóc nuôi dưỡng, đắp thuốc bằng các loại lá cây rừng nên chân của đồng chí Nhận chóng khỏi, đồng chí đã vượt trạm đuổi theo kịp đội chúng tôi trước đêm vượt đường 9, còn mang theo một lọ huy-gô “mắm nhái” của đồng bào dân tộc cho để đi đường. Bữa ăn chiều hôm đó có món dóc chấm mắm nhái hương vị thật đậm đà.

QUA ĐƯỜNG 9.

Để đảm bảo bí mật và an toàn, người giao liên dẫn chúng tôi vượt đường 9 vào ban đêm sau khi đã cho

2 tổ chốt giữ đường. Khẩu hiệu *“Đi không dấu nấu không khói, nói không tiếng”* nghiêm khắc buộc mọi người chúng tôi phải tháo dép cao su đeo vào thắt lưng, không được dùng gậy, không được nói chuyện và không được dùng đèn pin. Tay người sau nắm ba lô người trước, dò dẫm từng bước mà đi. Trời tối, chân không dép chạm phải vào đá, vào gốc cây đau tê buốt, muốn dừng lại cũng không được đành phải cắn răng chịu đựng vượt qua. Tới mép đường từng người một chạy băng qua thật nhanh cho đến bên kia rồi lại tiếp tục “dắt dúi” nhau đi về trạm mới.

2 giờ sáng hôm sau, đội chúng tôi về đến trạm. Đặt ba lô xuống, cởi áo ra anh em thi nhau mà bắt vắt. Vắt đeo bám vào cổ, vào chân vào những nơi hiểm yếu nhất trên người, nhiều nhất vẫn là lưng, con nào con nấy căng phồng bụng máu. Không thể bắt từng con bởi nó rất trơn, vì vậy anh em có sáng kiến dùng tro bếp rắc lên chỗ vắt bám rồi lấy tay cào cho nó rơi xuống đất, và cuối cùng ra suối tắm, lấy thuốc lá đắp vào những chỗ rỉ máu.

Được nghỉ lại một ngày chúng tôi tắm giặt, xoa bóp tay chân và bắt rận. Chao ôi sao mà nhiều rận đến thế! Rận xếp từng hàng dọc theo các đường vải gấp khâu của quần áo. Như những đoàn xe xếp hàng chờ lệnh hành quân. Bắt không xuể, anh em đặt từng đường vải gấp khâu quần



Hướng đến kỷ niệm 60 năm Tàu không số chuyển hàng cấp bến Vũng Rô (28/11/1964 - 28/11/2024)

áo trên một tảng đá rồi lấy móng tay cái siết mạnh diệt từng đàn nhưng không hết. Cuối cùng phải đem lược quần áo bằng nước sôi.

Con đường giao liên càng về phía Bắc càng ác liệt. Máy bay B52, pháo tàu địch từ cửa Việt bắn phá ác liệt ngày đêm, nhiều rừng cây đã thành bãi trống nhưng con đường vẫn bắt buộc phải đi qua.

Ngày mùng một Tết Đinh Mùi đội chúng tôi vượt qua sông Bến Hải ở đoạn hẹp nhất phía thượng nguồn. Thế là đã gần 2 tháng rồi, chúng tôi đi không nhớ thời gian và cũng không biết được tình hình gì bởi toàn đội không có chiếc đài bán dẫn nào. Hai ngày sau chúng tôi đến trạm đầu đường dây vận tải hàng của đoàn 559. Đã đến đất xã hội chủ nghĩa rồi đây!

Đội chúng tôi được trạm đón tiếp, được cung cấp gạo và thực phẩm theo tiêu chuẩn 0,7kg/đầu người/ngày và được ở trong lán chứa hàng bỏ trống. Tôi gặp trạm trưởng nhờ điện báo cáo với bộ phận B của Cục tác chiến và Bộ Tư lệnh Hải quân về tình hình của đội.

Có gạo, có thịt hộp, lương khô làm chúng tôi bớt căng thẳng. Tình hình đó lại đặt chi bộ chúng tôi một yêu cầu lãnh đạo mới. Hơn 2 tháng ăn uống thiếu thốn, anh em gầy yếu thêm. Nay có gạo, có thức ăn, anh em muốn ăn nhiều cho đỡ thèm, nếu ta lãnh đạo và quản lý không chặt về lương thực, anh em ăn nhiều dễ gây

nên bội thực. Tôi giao cho đồng chí thuyền phó phân phối từ từ nâng dần mức ăn của anh em lên.

Không ai khác, tôi cũng thèm ăn. Ăn cơm rồi nhưng vẫn cảm thấy như mình chưa ăn. Chuyện có thật nghe như chuyện đùa: hôm tới Quảng Bình tôi bán chiếc đồng hồ Po-gót được 150 đồng, phân cho mỗi đồng chí 10 đồng để tiêu vặt. Anh em vào quán tưởng mua thứ gì không ngờ anh em mua mỗi người 10 cái bánh chưng loại 1 đồng và bóc ăn hết ngay tại chỗ, làm cả chủ quán và khách hàng phải kinh ngạc. Thế mới biết sự thèm ăn đến mức nào!

Từ Quảng Bình đội chúng tôi được đi theo xe ô tô tải chở hàng vào tiền phương ra theo từng cung đoạn. Đêm ngồi xe hành quân ngày nghỉ tránh máy bay địch, mãi cho đến ngày 5 tháng 3 năm 1967, đội chúng tôi mới trở về tới nhà số 83, Lý Nam Đế, nơi trước đây là cơ quan đoàn bộ của đoàn tàu không số, giờ là trạm khách của Bộ Quốc phòng. Kết thúc chuyến đi lịch sử vòng quanh đất nước bằng con tàu bắt đầu từ cảng Bính Động, Hải Phòng vào bãi biển Phở An, Đức Phở, Quảng Ngãi, rồi theo con đường Trường Sơn về lại thủ đô Hà Nội.

(Trần Thanh Hưng, Tỉnh ủy viên, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ghi theo lời kể của Thuyền trưởng Hồ Đắc Thạnh).

HẾT



MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT VỀ CÔNG TÁC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG TRONG NĂM 2024

NGUYỄN THỊ HOÀI MY

Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Với tinh thần “**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển**”, trong năm 2024, ngành Tuyên giáo tỉnh Phú Yên đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy; hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác tuyên giáo nói chung và công tác lý luận chính trị nói riêng.

Trong năm 2024, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị trực tiếp và trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn ban tuyên giáo (tuyên huấn) các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tham mưu cấp ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Các cấp ủy đảng trong tỉnh đã đổi mới, nâng cao chất lượng công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; đội ngũ báo cáo viên các cấp được lựa chọn và thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng truyền đạt, đáp ứng yêu cầu đề ra.

Về triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập

huấn, cập nhật kiến thức: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã cụ thể hóa nội dung nhiệm vụ, hướng dẫn ban tuyên giáo, trung tâm chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Kết quả trong năm 2024, đã mở được 206 lớp với 16.905 học viên tham gia học tập. Nội dung học tập là các chương trình Sơ cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới; Nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cơ sở; Công tác cán bộ Đoàn, Hội cơ sở; Bí thư chi bộ và cấp ủy cơ sở, kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 4; bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho đối tượng 5.... Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đã quan tâm đổi mới hình thức, sử dụng phương pháp giảng dạy “lý luận gắn với thực tiễn”, vận dụng linh hoạt, lồng ghép nội dung các chuyên đề



với tình hình thực tiễn ở địa phương để cán bộ, đảng viên dễ tiếp thu.

Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, duy trì thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, với nhiều nội dung thiết thực, sáng tạo, đa dạng, phong phú. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành công việc thường xuyên và đi vào nề nếp; nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân có sự chuyển biến tích cực, nhất là trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên. Các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc học tập và làm theo Bác; xây dựng chuẩn mực đạo đức của cơ quan, đơn vị theo Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua, các cuộc vận động của địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh của tỉnh. Biên soạn, tổ chức Hội nghị học tập và triển khai thực hiện học tập chuyên đề 2024 - 2025 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Yên lần thứ XVII”; Kịp thời đề xuất, giới thiệu 15 tập thể và 15 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023-2024 để Thủ tướng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương và Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen, trong đó giới thiệu 01 tập thể và 01 cá nhân điển hình tiêu biểu tôn vinh trong Chương trình Giao lưu các điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Chương trình “Hồ Chí Minh - hành trình khát vọng” năm 2024 do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

Trong công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng ngành, địa phương: Trong năm 2024, các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn, hội thảo, in ấn, xuất bản các công trình lịch sử và chủ động tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục hiệu quả, thu hút số lượng lớn cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia; góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lịch sử Đảng, truyền thống quê hương, đất nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Công tác giáo dục lịch sử Đảng tại các trung tâm chính trị cấp huyện được quan tâm, chú trọng. Các trung tâm chính trị nghiên cứu biên soạn và đưa nội dung giáo dục lịch sử địa



phương vào giảng dạy và kiểm tra ở các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm giúp học viên có thêm hiểu biết về lịch sử, truyền thống cách mạng của địa phương; bên cạnh đó, các trung tâm chính trị còn tổ chức cho học viên đi thăm quan các di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên trong tỉnh.

Để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị và lịch sử Đảng góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng, các cấp ủy cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc kịp thời, bảo đảm nội dung và thời gian về triển khai học tập, quán triệt đảm bảo chất lượng các nghị quyết của Đảng, những chóng đưa nghị quyết vào cuộc sống một cách hiệu quả, thiết thực.

Chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị, trong đó kịp thời bổ sung những quan điểm, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết mới của Đảng, Nhà nước và bám sát tình hình thực tiễn đất nước, địa phương vào nội dung, chương trình đào tạo, giáo dục lý luận chính trị.

Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức và triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới,

nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”; Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị ban hành “Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các nghị quyết của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, chính trị, tư tưởng về các tác phẩm, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”; “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” và “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”; “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

(Xem tiếp trang 14...)



HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, GÓP PHẦN XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC, XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

TRẦN THỊ BÌNH

Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Quán triệt quan điểm Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026: Sẵn sàng vào cuộc đồng hành cùng hội viên, phụ nữ và người dân kịp thời tháo gỡ những khó khăn, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc...từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban thường vụ Hội LHPN tỉnh tập trung chỉ đạo Hội LHPN các cấp chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, xây dựng cộng đồng bền vững thông qua các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, trong đó chú trọng nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ. Nhiều hội viên, phụ nữ được Hội LHPN các cấp hỗ trợ phát triển kinh tế đã có điều kiện xây dựng gia đình hạnh phúc, yên tâm tham gia tích cực phong trào thi đua ở địa phương, phong trào phụ nữ và hoạt động hội, góp phần xây dựng cộng đồng bền vững.

Khai thác các nguồn vốn tín dụng từ các ngân hàng và một số nguồn vốn từ các tổ chức hỗ trợ phụ nữ vay vốn và hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Để giúp phụ nữ có thêm nguồn lực phát triển kinh tế, Hội LHPN tỉnh phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Ngân hàng TMCP Lộc Phát, Ngân hàng Kiên Long chi nhánh Phú Yên hỗ trợ phụ nữ vay vốn; tổng dư nợ các nguồn vốn đến 30/9/2024: 2.558,953 tỷ đồng thành lập 1.296 tổ cho 50.752 phụ nữ vay; giải ngân và quản lý “Quỹ Phòng tránh thiên tai” tại xã Hòa Thịnh, huyện Tây Hòa: 500 triệu đồng cho 20 hộ vay và “Quỹ tín dụng vệ sinh”: 2.480 triệu cho 234 hộ vay.

Thực hiện Quyết định 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”, Hội LHPN các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp bằng nhiều hình thức: Huy động nguồn vốn “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp” từ hội viên Hội nữ doanh nhân tỉnh, số tiền 400.000.000 đồng cho 120 lượt chị vay. Tổ chức tập huấn cho phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp, hướng dẫn viết ý tưởng khởi nghiệp; hướng dẫn các bước thành lập doanh nghiệp, HTX... Xây dựng



trang Fanpage phụ nữ Phú Yên và Fanpage “Gian hàng xanh - phụ nữ Phú Yên” cung cấp thông tin, kết nối giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm của phụ nữ khởi nghiệp, sản xuất...

Hàng năm Hội LHPN tỉnh tìm kiếm, phát hiện, bồi dưỡng và hướng dẫn ban quản lý các HTX, hộ kinh doanh viết dự án tham gia cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp do Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức. Năm 2023, hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ánh Hồng, cơ sở sản xuất nước rửa chén, lau sàn sinh học Bình Ngọc tham gia Cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp, phát huy tài nguyên bản địa” đạt giải nhì cấp vùng khu vực miền Trung và giải khuyến khích toàn quốc. Năm 2024, chị Phạm Thị Thúy Ngọc, đại diện HTX Nông nghiệp hữu cơ An Xuân Phát tham gia Cuộc thi “Phụ nữ khởi nghiệp đổi mới và chuyển đổi xanh” đạt giải nhì cấp vùng khu vực miền Trung và đạt giải khuyến khích toàn quốc, dự án này cũng đã được Ban tổ chức trao giải thưởng “Phụ nữ Việt tự tin làm kinh tế” năm 2024 trong khuôn khổ thực hiện Thỏa thuận hợp tác dài hạn giai đoạn 2022 - 2027 thực hiện chương trình WomenRise “Nâng cao chất lượng cuộc sống và trao quyền cho phụ nữ thông qua phát triển kinh doanh và giáo dục sức khỏe” giữa Hội LHPN Việt Nam và Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam. Hộ kinh doanh Lê Thị Kim Gấm dự án dự thi “Vườn ông Kiệp” xã Hòa Hội, huyện Phú Hòa đạt giải nhất cùng với chị Lê

Thị Minh Tiến với dự án “Vườn rau quả hữu cơ hương non” đạt giải ba cuộc thi Ý tưởng phụ nữ khởi sự kinh doanh, năm 2023 do Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức. Chị Phạm Thị Thúy Ngọc chia sẻ: Được Hội LHPN tỉnh hướng dẫn, giới thiệu tham gia các cuộc thi tôi được nâng cao kiến thức, năng lực điều hành HTX và tự tin hơn rất nhiều trong giao lưu, chia sẻ và trao đổi kinh nghiệm, đồng thời thông qua các cuộc thi tôi tìm kiếm cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh...

Hỗ trợ phụ nữ thành lập, phát triển hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ.

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030”, Hội LHPN các cấp phối hợp với Liên minh HTX và các ngành tổ chức tuyên truyền về lợi ích của kinh tế tập thể và tham gia HTX; tổ chức cuộc thi tìm hiểu chính sách của Nhà nước về kinh tế tập thể và kinh tế HTX, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, điều hành HTX, tham gia thương mại điện tử, cung cấp thông tin, phổ biến quy định pháp luật về kinh tế tập thể, HTX và các lĩnh vực có liên quan.

Hội LHPN các cấp phối hợp củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt



động các HTX, THT do phụ nữ tham gia quản lý bằng nhiều hoạt động, như hỗ trợ tư vấn pháp lý, truyền thông, tập huấn hỗ trợ kiến thức kinh doanh, kỹ thuật, giống, tiếp cận vốn để mua sắm trang thiết bị và nguyên liệu, phát huy nội lực, khơi dậy tinh thần sáng tạo, hợp tác, khởi nghiệp...phối hợp với Liên minh HTX hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục thành lập HTX, đăng ký chứng nhận OCOP và hướng dẫn tham gia thành viên HTX. Bên cạnh đó, Hội LHPN các cấp phối hợp Liên minh HTX hướng dẫn 07 HTX do phụ nữ quản lý vay vốn qua kênh Liên minh HTX tỉnh với số tiền 1.699.000.000 đồng.

Một số mô hình kinh tế, cá nhân được Hội hỗ trợ thành lập và phát triển HTX như: HTX Suối Cối và HTX Nông nghiệp kinh doanh tổng hợp Sen (Đông Hoà). Đặc biệt, Hội LHPN tỉnh được sự tài trợ của Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc triển khai Dự án “Nghiên cứu, xây dựng cơ chế tài chính mới cho hoạt động bảo vệ hệ sinh thái san hô Hòn Yến” cho Tổ hợp tác xã dịch vụ - sinh thái Hòn Yến (Tổ hợp tác). Hội LHPN tỉnh hỗ trợ thành lập ban quản lý có sự tham gia, tư vấn của các chuyên gia nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực phát triển du lịch cộng đồng, đánh giá phương thức hoạt động của Tổ hợp tác, khảo sát và tổ chức nhiều chuyến đi thực tế để tìm hiểu thế mạnh và những khó khăn trong tổ chức du lịch cộng đồng. Trên cơ sở kết quả rà soát đánh giá tổng

thể, Hội LHPN tỉnh hướng dẫn Tổ hợp tác hình thành chuỗi từ khâu kết nối, tiếp nhận, thực hiện tour, tổ chức các cuộc họp kỹ thuật kết hợp tập huấn, thực hành thực tế...Đến nay sản phẩm du lịch Tổ hợp tác đã được cấp chứng nhận OCOP 3 sao và đã thành lập Hợp tác xã du lịch Hòn Yến trong tháng 9/2024.

Nhiều phụ nữ được Hội LHPN tỉnh hỗ trợ phát triển kinh tế đã vươn lên thoát nghèo, ổn định kinh tế, có điều kiện nuôi dạy con cái và cho con ăn học đầy đủ, xây dựng gia đình hạnh phúc... chính vì thế, các chị yên tâm, tích cực tham gia phong trào phụ nữ, hoạt động hội và hưởng ứng các phong trào thi đua của địa phương. Chính các chị trở thành lực lượng hội viên nòng cốt, tuyên truyền viên, cộng tác viên tích cực của hội, tham gia tuyên truyền vận động hội viên, phụ nữ và người dân chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương và tham gia phong trào thi đua, cuộc vận động của địa phương, của hội. Nhiều phụ nữ được hội hỗ trợ phát triển kinh tế, có điều kiện kinh tế khá, các chị tiếp tục hỗ trợ, giúp chị phụ nữ khác có hoàn cảnh khó khăn hơn phát triển kinh tế, tham gia các hoạt động xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng tổ chức Hội LHPN vững mạnh, góp phần xây dựng cộng đồng phát triển bền vững.



MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, NẮM BẮT, NGHIÊN CỨU DƯ LUẬN XÃ HỘI NĂM 2024

PHÒNG KHOA GIÁO - VĂN HÓA, VĂN NGHỆ
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Thời gian qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định, điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội là công việc quan trọng và cần thiết nhằm nắm bắt, tập hợp kịp thời, sát thực tâm tư, tình cảm, ý chí, nguyện vọng của Nhân dân về những vấn đề, sự kiện có tính thời sự trong nước và thế giới, đặc biệt là đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giúp các cơ quan lãnh đạo, quản lý có thêm thông tin tham khảo trong quá trình xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là một khâu quan trọng, cần thiết trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện.

Năm 2024, hoạt động công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh đạt một số kết quả quan trọng; đã từng bước đi vào nền nếp, tham mưu giúp các cơ quan lãnh đạo có thêm thông tin đánh giá đúng hơn, sát hơn tình hình tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, giải quyết các vấn đề dư luận quan tâm, góp phần xây dựng, hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 100-KL/TW,



Đồng chí Trần Thanh Hưng, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị tập huấn công tác Dư luận xã hội năm 2024.

Ảnh: Võ Lum

ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư khóa XI về “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt,



ngiên cứu dư luận xã hội”, Hướng dẫn số 167-HD/BTGTW, ngày 26/12/2015 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư khóa XI về “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội” và Công văn số 58-CV/TU, ngày 17/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Thực hiện Kết luận số 100-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI”; ngay từ đầu năm, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ động ban hành Hướng dẫn công tác dư luận xã hội năm 2024, nhằm giúp cấp ủy, chính quyền các cấp xác định các nhiệm vụ trọng tâm của công tác dư luận xã hội năm 2024; nắm bắt kịp thời, sát thực tâm tư, tình cảm, ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân và tham mưu dự báo, định hướng dư luận xã hội; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra dư luận xã hội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trên cơ sở theo dõi, nắm bắt, tổng hợp tình hình thông qua các hình thức như: báo cáo chuyên đề của các cơ quan chức năng, báo cáo kết quả nắm tình hình dư luận xã hội của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã

hội cấp tỉnh, huyện, các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội..., Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ban tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, định kỳ hằng tháng tổng hợp, xây dựng báo cáo về tình hình dư luận xã hội trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền các cấp. Khi xuất hiện các vấn đề nóng, phức tạp, nhạy cảm, đã chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức điều tra dư luận xã hội (đợt 1) về *“Trách nhiệm của người sử dụng mạng xã hội, đặc biệt là cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh hiện nay”*; qua đó, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội thời gian đến. Hiện nay đang triển khai thực hiện kế hoạch thăm dò dư luận xã hội về *“Đánh giá của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với hoạt động của cấp ủy, chính quyền ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh”* (đợt 2). Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội năm 2024 với nội dung Chuyên đề: *“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư*



luận xã hội trong tình hình mới” cho khoảng 200 đồng chí. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội trong tình hình mới cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo nói chung và đội ngũ tham mưu, triển khai công tác dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh nói riêng.

Các cấp ủy thường xuyên chỉ đạo củng cố, kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định kiện toàn đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội cấp tỉnh với 30 đồng chí; trong đó đã nâng từ 19 đồng chí lên 30 đồng chí và mở rộng thành phần cộng tác viên dư luận xã hội. Hiện nay đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội các huyện, thị, thành ủy là 126 đồng chí. Hoạt động của đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội các cấp từng bước đi vào nền nếp và phát huy hiệu quả. Theo đó, lực lượng cộng tác viên thường xuyên chủ động nắm bắt, báo cáo cung cấp nhiều thông tin quan trọng, phản ánh kịp thời về tình hình dư luận xã hội trên địa bàn và lĩnh vực phụ trách. Các nội dung được phản ánh cơ bản sát với tình hình thực tiễn và trở thành một kênh thông tin quan trọng góp phần giúp cấp ủy, chính quyền các cấp và các ngành chức

năng của tỉnh kịp thời nắm bắt tình hình tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh; chủ động đề ra các giải pháp xử lý phù hợp, góp phần định hướng dư luận, giải quyết tốt một số vấn đề dư luận xã hội quan tâm; cổ vũ, động viên các phong trào thi đua, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo và đăng tải hàng loạt bài viết, phóng sự, video, hình ảnh trên trang fanpage, trang web chuyên biệt để thông tin, tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về thành tựu phát triển của đất nước, của tỉnh, cũng như tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch được đông đảo người dùng Internet, mạng xã hội hưởng ứng chia sẻ, bình luận, tạo được sức lan tỏa trong xã hội, góp phần quan trọng trong công tác định hướng dư luận xã hội. Các cơ quan báo chí của tỉnh kịp thời xây dựng, đăng tải, phát sóng tin, bài, phóng sự có nội dung tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các thông tin xấu, độc được dư luận đồng tình, đánh giá cao.



Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong công tác điều tra, thăm dò, nắm bắt, nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về *“Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm”*. Đến nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ký Chương trình phối hợp với 9 đơn vị, đó là: Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện Quy định số 1404-QĐ/TU, ngày 30/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan đối với các nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.

Một số nhiệm vụ trọng tâm thời gian đến: Tiếp tục tăng cường quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm chỉ đạo,

nhiệm vụ, giải pháp thực hiện được nêu tại Kết luận số 100-KL/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 167-HD/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội. Nghiên cứu đổi mới nội dung và đa dạng hóa hình thức thu thập thông tin, nắm bắt, thăm dò, điều tra và định hướng dư luận xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là các trang mạng xã hội (Facebook, zalo...) trong triển khai nhiệm vụ nắm bắt, thăm dò dư luận xã hội; chú trọng tổ chức các cuộc thăm dò, điều tra dư luận xã hội về việc triển khai thực hiện những chủ trương, chính sách, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng, trọng điểm của Trung ương, của tỉnh. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm; Quy định phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, các tổ chức đảng, cơ quan có liên quan đối với các nội dung quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ.



CỤC THUẾ PHÚ YÊN ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

NGUYỄN PHÚ QUANG

Cục Thuế tỉnh Phú Yên

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Phú Yên triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 21/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên về chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, mục tiêu đề ra là đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; đến năm 2030, Phú Yên trở thành địa phương thuộc nhóm trung bình khá trong cả nước về chuyển đổi số; xây dựng thành công chính quyền số; công nghệ số được ứng dụng toàn diện trong mọi lĩnh vực, thay đổi tích cực đến phương thức sống, cách làm việc của người dân.

Thời gian qua, cùng với các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh, Cục Thuế Phú Yên đã có nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực thuế. Trong đó, cung cấp ứng dụng Thuế điện tử cho cá nhân sử dụng trên thiết bị di động với tên gọi “eTax Mobile” là một kênh dịch vụ nằm trong nền tảng tích hợp của ngành Thuế, đang được Cục Thuế

Phú Yên đẩy mạnh triển khai nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất và đảm bảo an toàn, bảo mật để người nộp thuế (NNT) thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Với ứng dụng eTax Mobile, NNT là cá nhân có thể tra cứu các thông tin về nghĩa vụ thuế còn phải nộp (thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế thu nhập cá nhân; thuế, phí, lệ phí của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh); nghĩa vụ tài chính về đất đai; lệ phí trước bạ phương tiện; ... và thực hiện nộp thuế mọi lúc, mọi nơi trên thiết bị di động có kết nối Internet. Trải nghiệm ứng dụng eTax Mobile, NNT chỉ cần tải và cài đặt ứng dụng trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng. Ứng dụng sẵn sàng cài đặt, sử dụng trên tất cả các thiết bị điện thoại sử dụng hai nền tảng hệ điều hành: IOS và Android. Với những tiện ích trên, chỉ với chiếc điện thoại hoặc máy tính bảng có kết nối internet, các cá nhân, hộ kinh doanh có thể chủ động tra cứu thông tin thuế



và nộp thuế trên ứng dụng nhanh chóng, thuận tiện.

Qua thời gian triển khai việc cài đặt và sử dụng ứng dụng nộp thuế điện tử qua điện thoại (Etax Mobile) từ năm 2022 đến nay đã được hầu hết NNT hưởng ứng, nhất là các hộ kinh doanh, các cá nhân làm công hưởng lương tại tổ chức, doanh nghiệp. Tính đến ngày 31/10/2024 trên địa bàn tỉnh Phú Yên đã có 15.130 tài khoản cá nhân đăng ký sử dụng ứng dụng eTax Mobile; trong đó số hộ kinh doanh đã cài đặt, sử dụng ứng dụng là 9.950 hộ, đạt tỉ lệ 85% trên tổng số hộ kinh doanh trên toàn tỉnh. Việc sử dụng ứng dụng Etax Mobile đã và đang đi vào cuộc sống, mang lại nhiều tiện ích, được cộng đồng NNT, người dân đánh giá cao. Thông qua ứng dụng này đã giúp NNT, người dân phát hiện sớm những điều bất thường trong nghĩa vụ thuế của mình, kịp thời phản ánh đến cơ quan Thuế quản lý để rà soát xử lý và điều chỉnh những sai sót xảy ra (nếu có) cho NNT. Khi sử dụng ứng dụng Etax Mobile, chức năng “Tra cứu thông tin quyết toán” hỗ trợ cá nhân tra cứu thông tin về thu nhập của bản thân như: các nguồn thu nhập tại các tổ chức chi trả trong năm, số thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ, các khoản được giảm trừ... Việc tra cứu thu nhập từ nhiều nơi của NNT, giúp NNT nắm bắt được chính xác các khoản thu nhập của

mình, tránh trường hợp các tổ chức, doanh nghiệp ở nơi khác lấy thông tin để kê khai khống chi phí tiền lương, tiền công nhằm mục đích trốn thuế.

Bên cạnh việc triển khai ứng dụng eTax Mobile, ngành Thuế đã thực hiện cài đặt, quản lý và vận hành chức năng Bản đồ số hộ kinh doanh (BĐSHKD). BĐSHKD là tập hợp các thông tin công khai về quản lý thuế hộ kinh doanh đã được mã hóa và lưu trữ dưới dạng số, như: mã số thuế, họ tên, bảng hiệu, vị trí, tên đường, ngành nghề kinh doanh, tình hình sử dụng hóa đơn, doanh thu, mức thuế và thời gian nộp thuế. Các thông tin hiển thị trên chức năng BĐSHKD được cập nhật tự động, thường xuyên, liên tục từ thông tin do cơ quan thuế quản lý đã phê duyệt công khai theo Quy trình quản lý thuế đối với hộ kinh doanh. Hiện nay, chức năng BĐSHKD đã được tích hợp triển khai trên ứng dụng Etax Mobile để tạo thuận lợi cho hộ kinh doanh, người dân, doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức khác có thể tra cứu, phản hồi thông tin về quản lý thuế trên thiết bị điện thoại di động mọi lúc, mọi nơi. Đồng thời, giúp cơ quan thuế quản lý NNT một cách trực quan, nắm chắc địa bàn, khắc phục tình trạng bỏ sót hộ kinh doanh, chống thất thu ngân sách Nhà nước, tăng cường tính công khai, minh bạch trong công tác quản lý thuế.

(Xem tiếp trang 41...)



PHÚ YÊN TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN NỀN Y HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM VÀ HỘI ĐÔNG Y VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

VÕ LUM

Phòng Khoa giáo - Văn hóa, Văn nghệ
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới và Kế hoạch số 49-KH/TU, ngày 06/10/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, Kết luận số 86-KL/TW, ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới.

Qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW và Kế hoạch số 49-KH/TU, cả hệ thống chính trị đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp hội đông y: củng cố, kiện toàn hội đông y các cấp; chú trọng việc khám, chữa bệnh bằng đông y; số lượng cán bộ về y học cổ truyền ngày càng tăng, góp phần tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đội ngũ thầy thuốc y học cổ truyền ngày càng phát huy tốt vai trò, trách nhiệm, không ngừng phấn đấu nâng cao y đức, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác sưu tầm, biên soạn các bài thuốc hay, phương pháp kết hợp chữa bệnh bằng đông y và tây y được quan tâm. Hoạt động xã hội



Các thầy thuốc đang khám chữa bệnh cho bệnh nhân. Ảnh: CTV

hóa hành nghề đông y, đông dược từng bước phát triển.

Tuy nhiên, việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW ở một số cấp ủy chưa thường xuyên, liên



tục. Việc lồng ghép khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, phương pháp đông - tây y kết hợp chưa được phổ biến rộng rãi. Chất lượng dịch vụ hoạt động đông y chưa đáp ứng nhu cầu của Nhân dân... Hội Đông y tại cơ sở chưa được thường xuyên củng cố, kiện toàn; trình độ chuyên môn của đội ngũ làm công tác đông y chưa đáp ứng yêu cầu.

Để phát triển nền Y học cổ truyền và Hội Đông y theo tinh thần Chỉ thị số 24-CT/TW và Kết luận số 86-KL/TW gắn với thực hiện các chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 252-KH/TU, ngày 17/10/2024 thực hiện Kết luận số 86-KL/TW. Theo đó, yêu cầu cả hệ thống chính trị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tiếp tục triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TW, Kết luận số 86-KL/TW, Kế hoạch số 49-KH/TU và các chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực, nòng cốt của Hội Đông y, ngành Y tế và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong việc tuyên truyền, vận động phát triển nền y học cổ truyền. Tổ chức thực

hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

Tăng cường quản lý nhà nước về đông y, đông dược. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực, thành phần tham gia phát triển nền y học cổ truyền. Quan tâm đầu tư nguồn lực cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh; tiếp tục kiện toàn khoa Y học cổ truyền trong Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm Y tế có giường bệnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình hành nghề y dược cổ truyền phát triển, đặc biệt là dịch vụ y dược cổ truyền gắn với du lịch chăm sóc sức khỏe.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ lương y, y, bác sĩ ngành y dược cổ truyền, nhất là ở tuyến y tế cơ sở; có chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút đội ngũ y, bác sĩ của y học cổ truyền đến công tác tại y tế cơ sở.

Phát triển hệ thống khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, đặc biệt tại tuyến y tế cơ sở; kết hợp giữa y học cổ truyền với y học hiện đại, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh. Phối hợp xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về dược liệu, thuốc y học cổ truyền liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y học cổ truyền.

(Xem tiếp trang 64...)



KHỞI NGHIỆP THÀNH CÔNG VỚI MÔ HÌNH NUÔI, CẤY NẤM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO

MINH NGUYỄN

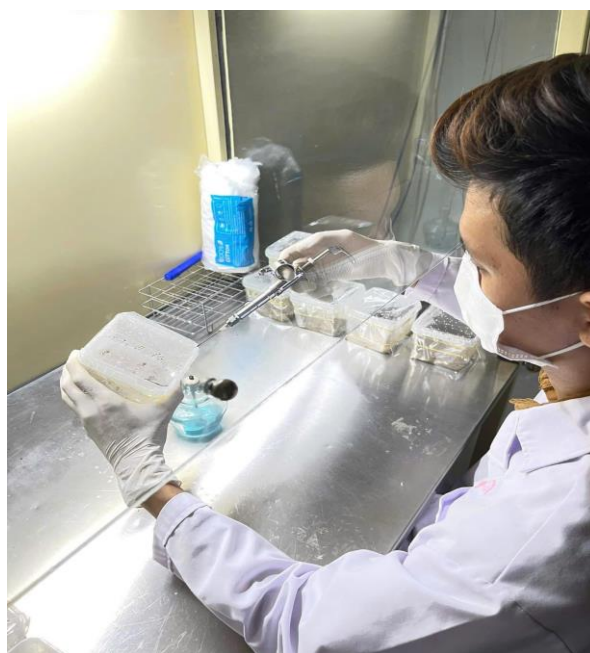
Ban Kinh tế - Xã hội, Hội Nông dân tỉnh

Sản phẩm của cơ sở sản xuất đông trùng hạ thảo Quốc Huy được công nhận là sản phẩm OCOP 3 sao của địa phương và là sản phẩm nông thôn tiêu biểu của tỉnh. Nông dân Lê Quốc Huy được tuyên dương nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện, giai đoạn 2021 - 2023 trên địa bàn tỉnh.

Đam mê và mong muốn khởi nghiệp trên mảnh đất quê hương, nhiều năm ấp ủ từ lúc còn là sinh viên ngành công nghệ sinh học, anh Lê Quốc Huy, sinh năm 1998, ở thôn Mỹ Bình (xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa) đã biến ước mơ của mình thành hiện thực khi xây dựng mô hình nuôi trồng nấm đông trùng hạ thảo. Anh xuất thân trong gia đình thuần nông, sau khi tốt nghiệp ngành công nghệ sinh học Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng, trăn trở khi thấy kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn, hầu hết tập trung sản xuất nông nghiệp trồng cây mì, sắn, mía,... anh đã quyết tâm làm giàu trên mảnh đất quê hương mình.

Theo đuổi đam mê

Những ngày đầu khởi nghiệp, với vốn kiến thức được trang bị từ nhà trường, rút kinh nghiệm thực tế từ các mô hình phát triển kinh tế về nuôi, trồng ở địa phương, nhất là các mô



Anh Lê Quốc Huy đang cấy giống vào trong giá thể nuôi trồng. Ảnh: CTV

hình trồng nấm tại các Trung tâm nghiên cứu, hộ gia đình,... Đầu năm 2023, với số vốn vay từ ngân hàng, hỗ trợ người thân, anh Huy đầu tư mua máy móc, lắp đặt phòng nuôi cấy, liên hệ các nguồn nguyên liệu để bắt tay vào thành lập riêng một cơ sở sản xuất nấm đông trùng hạ thảo mang tên Quốc Huy.



Anh Huy cho biết: “Bản thân anh đang khởi nghiệp với nông nghiệp công nghệ cao nên đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn để áp dụng các quy trình sản xuất, do kinh nghiệm thực tế chưa nhiều, hệ thống trang thiết bị, phòng nuôi chưa đảm bảo, nhiệt độ nuôi cấy chưa hợp lý, thị trường đầu ra của sản phẩm chưa ổn định... nhưng anh là một người trẻ nên phải hành động, không được nản chí và luôn tìm tòi, học hỏi phương án mới thông qua các trang mạng xã hội hoặc trực tiếp qua các mô hình nuôi lớn”.

Hiện nay, cơ sở tại địa phương (huyện Tây Hòa), có quy mô sản xuất là 6.000 phôi nấm tương ứng 50kg/nấm khô/năm với giá trị trung bình sẽ dao động khoảng 15 - 30 triệu/kg nấm khô, trong năm 2023, sau khi trừ chi phí anh thu lãi hơn 500 triệu đồng. Trong năm 2024, anh cũng có thêm một nhà xưởng quy mô 6.000 phôi nấm tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, góp phần tạo dựng thương hiệu đến gần hơn với thị trường các tỉnh phía Nam.

Trải qua tất cả, đến nay anh Huy đã tự tin với quy trình nuôi cấy chuẩn, đảm bảo sản lượng và chất lượng sản phẩm tạo ra; tạo phôi bằng cách tận dụng lúa gạo sẵn có ở địa phương, rồi nhập giống tảo xoắn Spirulina từ Nhật Bản, kết hợp lấy nước tưới tự nhiên và không dùng bất kỳ hóa chất nào trong quá trình tạo phôi. Khi đã có phôi, anh đưa phôi vào phòng cấy

giống để ủ tối, tiếp đó là qua các công đoạn như kích sáng, điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm phù hợp,... Hiện cơ sở đã thực hiện công đoạn sấy thăng hoa để sản phẩm giữ được hơn 90% được chất, không bị biến dạng và bảo quản được khoảng một năm.

Xây dựng sản phẩm OCOP

Nấm đông trùng hạ thảo Quốc Huy được sản xuất theo hướng hữu cơ, với các quy trình kiểm soát chặt chẽ nhằm đảm bảo chất lượng và dinh dưỡng tự nhiên, chú trọng đầu tư công nghệ cao trồng nấm đông trùng hạ thảo đạt chất lượng dinh dưỡng, đồng thời đẩy mạnh nghiên cứu, chế biến sâu và tạo ra các sản phẩm chất lượng, tiện dụng và có bao bì đẹp, dần có chỗ đứng trên thị trường.

Với mục tiêu mở rộng sản xuất, phát triển sản phẩm đáp ứng nhu cầu của người sử dụng và thị trường phân phối, anh Huy tạo ra nhiều mẫu sản phẩm mới lạ, độc đáo để khẳng định thương hiệu. Ngoài những sản phẩm truyền thống là nấm tươi, nấm khô, anh nghiên cứu cho ra thêm nhiều sản phẩm mới như đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa, đông trùng hạ thảo ngâm mật ong, rượu ngâm đông trùng hạ thảo... Mô hình nấm đông trùng hạ thảo Quốc Huy đã góp phần làm đa dạng sản phẩm nông nghiệp, đồng thời mở ra hướng mới cho phát triển nông nghiệp tại địa phương.

(Xem tiếp trang 44...)



HUYỆN PHÚ HÒA: ĐẨY MẠNH ĐÀO TẠO NGHỀ GẮN VỚI GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN

BÍCH THỦY

*Phó Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội
huyện Phú Hòa*

Xác định công tác đào tạo nghề, giải quyết việc cho lao động nông thôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giảm nghèo bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương, trong thời gian qua, huyện Phú Hòa luôn tăng cường sự quan tâm và đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, chú trọng nâng cao chất lượng lao động, đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Ngày 07/5/2024, UBND huyện Phú Hòa đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND huyện về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Phú Hòa năm 2024. Theo đó, nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các xã, thị trấn trong năm 2024 có tổng số 13 lớp với 319 lao động tham gia. Kế hoạch này nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với hiệu quả giải quyết việc làm, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động nông thôn; Góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phát huy thực hiện lồng ghép đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo các cấp bậc nghề với các

chương trình, đề án, dự án khác của địa phương nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, gắn với các hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn; đào tạo nghề gắn với chính sách an sinh xã hội, thực hiện các công trình phúc lợi xã hội, góp phần thực hiện giảm nghèo bền vững và nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo.

Về đối tượng, điều kiện và chính sách học nghề gồm nhóm lao động xã hội, lao động dịch chuyển từ địa phương khác vào làm việc tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đào tạo cho 07 nhóm đối tượng thuộc nhóm yếu thế, cụ thể:

Người khuyết tật; Người thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo;

người thuộc hộ nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Người dân tộc thiểu số, người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân; Người thuộc hộ cận nghèo; Người học là phụ nữ, lao động nông thôn không thuộc các đối tượng nhóm 1, 2, 3, 4; Người chấp hành xong án phạt tù ; Điều kiện người được hỗ trợ học nghề đối với các đối tượng: là người từ đủ 15 tuổi trở lên, có nhu cầu học nghề, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học. Hỗ trợ chi phí đào tạo: Mức hỗ trợ từng nghề theo Quyết định số 10 của UBND tỉnh về phê duyệt danh mục nghề và mức chi phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ tiền ăn, đi lại: 30.000 đồng/người/ngày thực học; 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên. Đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Mức hỗ trợ tiền đi lại 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

Quy mô đào tạo, chương trình, phương thức đào tạo: đối với 7 nhóm đối tượng: Tối đa 35 học viên/lớp; đối với nhóm lao động xã

hội: Tổ chức lớp đào tạo phù hợp theo điều kiện thực tế của đơn vị, doanh nghiệp. Đào tạo cho người lao động được thực hiện đa dạng, linh hoạt: Đào tạo chính quy tại các cơ sở đào tạo; đào tạo lưu động tại các địa phương; đào tạo tại nơi sản xuất, doanh nghiệp, làng nghề; kết hợp đào tạo lý thuyết tại cơ sở và thực hành nghề tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, dịch vụ...; việc tổ chức đào tạo nghề cho người lao động chủ yếu dạy thực hành, thời gian đào tạo phù hợp từng nghề, phù hợp nhận thức của người lao động; ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm: Lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; người khuyết tật; người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo các cấp bậc nghề phải đủ điều kiện về chương trình, giáo trình, giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề theo quy định. Không để các cơ sở đào tạo nghề không đủ điều kiện, tổ chức đào tạo nghề kém hiệu quả tham gia đào tạo cho người lao động.

Qua các khóa học giúp từng lao động ở địa phương nắm chắc kỹ thuật và áp dụng kiến thức được học để tạo việc làm, nâng cao thu nhập, phát



triển kinh tế gia đình. Cũng đã có nhiều học viên ở lớp trồng nấm, phòng và trị bệnh cho gà, vịt đều nhìn thấy tiềm năng kinh tế của nghề trồng nấm, nuôi gia súc, gia cầm nên sau khi kết thúc khóa học đã đầu tư triển khai kinh doanh. Lớp đào tạo nghề đã mang lại rất nhiều lợi ích thiết thực cho lao động nông thôn, đặc biệt là đối với hộ nghèo, cận nghèo, có điều kiện để mạnh dạn áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất, phát triển nghề nghiệp sau đào tạo.

Về chỉ tiêu đào tạo năm 2024, huyện Phú Hòa đã tổ chức đào

tạo 12 lớp, số lao động được đào tạo là 294 người; đến thời điểm hiện nay, đã đào tạo nghề nông nghiệp 4 lớp với 114 lao động; đào tạo nghề phi nông nghiệp 8 lớp với 186 lao động; trong đó 8 lớp đã tổ chức bế giảng tại xã Hòa Định Đông, Hòa Thắng, Hòa Định Tây, thị trấn Phú Hòa và xã Hòa Quang Bắc với 178 lao động. Lớp Kỹ thuật trồng nấm khóa 2 tại UBND thị trấn Phú Hòa sẽ kết thúc vào ngày 15/12/2024 cũng là lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn cuối cùng của huyện Phú Hòa năm 2024.

(...Tiếp theo trang 34)

Với Tuyên ngôn ngành Thuế: “Minh bạch - Chuyên nghiệp - Liêm chính - Đổi mới”, hướng tới “Lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ”, Cục Thuế Phú Yên không ngừng nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa, số hóa công tác quản lý thuế. Triển khai ứng dụng eTax Mobile là bước chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế đối với cá nhân, mang lại nhiều tiện ích cho NNT và cả cơ quan quản lý thuế. Để đạt mục tiêu phấn đấu 100% người nộp thuế là cá nhân sử dụng ứng dụng eTax Mobile trên nền tảng thiết bị di động, thời gian đến Cục Thuế Phú Yên tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, Ngành, Địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng eTax Mobile một cách sâu rộng hơn nữa trong nhân dân, đặc biệt là các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức... có thu nhập từ tiền lương, tiền công. Qua đó, giảm thiểu tối đa các thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí, thời gian đi lại, chủ động được công việc cá nhân, góp phần xây dựng một xã hội số minh bạch, thuận tiện, giảm thời gian, chi phí, cũng như những rủi ro cho các hộ gia đình, cá nhân; góp phần thực hiện thành công Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Phú Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, đóng góp chung vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia.



TÂY HÒA: BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA VẬT THỂ

HUỲNH THU

Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Tây Hòa

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung và văn hóa vật thể nói riêng ở huyện Tây Hòa đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được một số kết quả nhất định. Việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và Nhân dân về bảo vệ và phát huy giá trị di tích được nhiều địa phương trong huyện chú trọng. Công tác quản lý di tích được thực hiện theo các quy định của Luật di sản văn hóa, Nghị định của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Công tác tu bổ, tôn tạo di tích được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư kinh phí thực hiện, nhiều di tích đã trở thành nơi giáo dục truyền thống và thu hút khách tham quan như: di tích lịch sử địa điểm diễn ra cuộc Đồng khởi Hòa Thịnh, di tích danh lam thắng cảnh Đập Đồng Cam, di tích danh lam thắng cảnh Núi Hương, Chùa Hương, Bàu Hương, di tích lịch sử Địa điểm quản thúc và giải thoát luật sư Nguyễn Hữu Thọ (xã Hòa Thịnh), di tích lịch sử địa điểm diễn ra vụ thảm sát học sinh Trường Lương Văn Chánh năm 1965 tại xã Hòa Thịnh,...



Lãnh đạo Sở VH TT&DL trao bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh cho lãnh đạo huyện Tây Hòa và lãnh đạo xã Hòa Phong. Ảnh: CTV

UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chính sách đầu tư phát triển văn hóa gắn với phát triển du lịch. Kêu gọi thu hút đầu tư đối với dự án Du lịch nghỉ dưỡng suối nước khoáng nóng Lạc Sanh (xã Sơn Thành Đông). Đầu tư xây dựng các tuyến đường từ chợ Phú Thứ, thị trấn Phú Thứ đến Suối Lạnh (xã Hòa Thịnh) và tuyến đường vào Khu du lịch nước nóng Lạc Sanh. Xây dựng đường bê tông vào điểm du lịch Suối Lạnh (xã Hòa Thịnh) tạo điều kiện thuận lợi cho giao thông và du khách tham quan. Huy động nhiều nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, hình thành một số sản phẩm du



lịch mang tính đặc trưng của Tây Hòa tại: Khu di tích lịch sử địa điểm diễn ra cuộc Đồng khởi Hòa Thịnh, danh lam thắng cảnh Suối Phướn, Vực Phun, Suối lạnh, Thủy điện Đá Đen, Suối nước nóng Lạc Sanh và Đập Đồng Cam... Quan tâm bảo tồn và đầu tư phát triển các sản vật địa phương để phục vụ du khách như: Rượu tầm, hàng thủ công mỹ nghệ; trái bơ, hạt tiêu Sơn Thành; các loại ẩm thực khác (thính cá sặc, cá đá, cá lẩn...). Với những hoạt động đã triển khai thực hiện, hàng năm huyện Tây Hòa thu hút trên 5.000 lượt khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan, du lịch, tìm hiểu lịch sử các di tích, góp phần quảng bá hình ảnh và những nét văn hóa đặc trưng của Tây Hòa đến với mọi miền của Tổ quốc, qua đó lưu truyền và gìn giữ những di sản văn hóa thiên nhiên, lịch sử của địa phương.

Công tác phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện luôn được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo sâu sát. Công tác kiểm kê, lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trên địa bàn huyện được tiến hành thường xuyên. Từ năm 1997 đến nay, huyện Tây Hòa đã phối hợp đề nghị xếp hạng 14 di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, trong đó có 03 di tích cấp quốc gia, 11 di tích cấp tỉnh.

Công tác trùng tu, tôn tạo các di tích cũng được quan tâm thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật,

qua đó góp phần lưu giữ được nét văn hóa, kiến trúc lâu đời của di tích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, vui chơi giải trí, tập luyện thể dục thể thao của người dân. Trong những năm qua, từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện đã đầu tư xây dựng, tôn tạo một số di tích với tổng kinh phí đầu tư công trình trên 23 tỷ đồng.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn luôn được quan tâm thực hiện. Hằng năm, UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn và các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; vận động các tầng lớp Nhân dân nâng cao ý thức tự giác bảo vệ cảnh quan, môi trường, phát huy giá trị của các di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn. Tăng cường hoạt động quảng bá về di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh, gắn với giới thiệu các sản phẩm, điểm du lịch thông qua các lễ hội, triển lãm du lịch, các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn. Ngoài ra, vào các giờ sinh hoạt ngoại khóa, các trường đưa học sinh đến dâng hương, kết hợp với nói chuyện, sinh hoạt tìm hiểu về các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện. Qua đó, giúp học sinh tìm hiểu về lịch sử vùng đất, truyền thống đấu tranh giữ nước của cha ông, giáo dục lòng yêu nước và tự



hào dân tộc, cùng chung tay bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể trên địa bàn huyện Tây Hòa vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như: Một bộ phận người dân chưa có nhận thức đúng và đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa địa phương; công tác trùng tu, tôn tạo di tích chưa được thực hiện thường xuyên. Công tác quản lý nhà nước về di tích còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế, nhất là ở cấp xã; chưa có công chức chuyên trách về công tác di tích; thiếu lực lượng kế thừa, am hiểu kiến thức về di tích; chưa bố trí hợp đồng người trông coi, bảo vệ di tích lịch sử địa điểm diễn ra cuộc Đồng khởi Hòa Thịnh.

Để thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn

hóa, ngoài sự quan tâm, tạo điều kiện của nhà nước, các cấp, các ngành, người dân cần nâng cao nhận thức trong giữ gìn và phát huy các giá trị di sản văn hóa; các địa phương phải gắn kết việc giữ gìn, phát huy di sản văn hóa với việc xây dựng, giữ gìn môi trường sinh thái văn hóa, đời sống văn hóa cộng đồng. Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí đầu tư của Nhà nước và đóng góp của Nhân dân nhằm từng bước tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, cá nhân vào các hoạt động bảo tồn di tích, phục hồi các giá trị văn hóa truyền thống và phát triển du lịch văn hóa, góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(...Tiếp theo trang 38)

Qua 02 năm, anh đã làm chủ quy trình công nghệ từ sản xuất giống, nuôi trồng đến chế biến sản phẩm từ nấm đông trùng hạ thảo Quốc Huy đạt OCOP 3 sao để cung ứng ra thị trường trong và ngoài tỉnh. Với số lượng đại lý ký kết hợp tác lâu dài lên đến 20 đại lý tại các tỉnh: Bình Dương, Bà Rịa Vũng Tàu, Bình Phước, Đồng Nai, Quảng Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời gian qua, anh Huy là nông dân tiêu biểu, tích cực tham gia công tác an sinh, xã hội; giải quyết việc làm cho hơn 10 lao động nông thôn có thu nhập ổn định, tích cực tham gia phong trào thi đua nông dân chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới nâng cao, phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững ở địa phương.



THÔNG TIN TRONG NƯỚC

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CÔNG

Quy định 189-QĐ/TW, ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công có một số điểm nhận diện hành vi tham nhũng, tiêu cực như sau:

Hành vi tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính công gồm: Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, ban hành các văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý, sử dụng tài chính công. Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ, không kịp thời chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nhiệm vụ, công vụ trong quản lý, sử dụng tài chính công. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính công.

Bao che, dung túng, tiếp tay, xử lý không đúng quy định đối với hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ,

quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính công. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt hoặc thiếu trách nhiệm làm thiệt hại đến nguồn thu ngân sách nhà nước. Thu sai quy định của các luật thuế và quy định khác của pháp luật về thu ngân sách; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách nhà nước sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật. Chi không có dự toán, không đúng dự toán ngân sách được giao trái với quy định của pháp luật; chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi, không đúng mục đích; tự đặt ra các khoản chi trái với quy định của pháp luật.

Quyết định đầu tư chương trình, dự án có sử dụng vốn ngân sách không đúng thẩm quyền, không xác định rõ nguồn vốn để thực hiện. Thực hiện vay trái với quy định của pháp luật; vay vượt quá khả năng cân đối của ngân sách. Sử dụng ngân sách nhà nước để cho vay, tạm ứng, góp vốn trái với quy định của pháp luật. Trì hoãn việc chi ngân sách khi đã bảo

(*) Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương



đảm các điều kiện chi theo quy định của pháp luật. Hạch toán sai chế độ kế toán nhà nước và mục lục ngân sách nhà nước. Lập, trình dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước chậm so với thời hạn quy định. Phê chuẩn, duyệt quyết toán ngân sách nhà nước sai quy định của pháp luật. Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính công. Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác trong quản lý, sử dụng tài chính công theo chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Hành vi tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài sản công gồm: Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, ban hành các văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt, chiếm giữ và sử dụng trái phép tài sản công. Đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng tài sản công không đúng mục đích, chế độ, vượt tiêu chuẩn, định mức. Giao tài sản công cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vượt tiêu chuẩn, định mức hoặc giao

cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân không có nhu cầu sử dụng.

Sử dụng tài sản công khác do tổ chức, cá nhân tặng cho không đúng mục đích, chế độ, vượt tiêu chuẩn, định mức. Sử dụng hoặc không sử dụng tài sản công được giao gây lãng phí; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không phù hợp với mục đích sử dụng của tài sản, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao; sử dụng tài sản công để kinh doanh trái pháp luật.

Xử lý tài sản công trái quy định của pháp luật. Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản công. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý quy hoạch, đấu thầu, đầu tư, xây dựng, quản lý, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài sản của Đảng, Nhà nước. Các hành vi tham nhũng, tiêu cực khác trong quản lý, sử dụng tài sản công theo chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

CHUYỂN ĐỔI SỐ LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC ĐẾN NĂM 2030

Với mục tiêu tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc nhằm mục tiêu phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số tại các cơ quan quản lý nhà nước về

công tác dân tộc, phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an



sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số Việt Nam. Đến năm 2025, xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc; xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030; xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu tại Ủy ban Dân tộc.

Giai đoạn 2026 - 2030, trọng tâm phát triển Chính phủ số:

Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Ủy ban Dân tộc. 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc được công bố, cập nhật theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

50% doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh; 80% trưởng thôn, bản, ấp, buôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn về

chuyển đổi số; có chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa. 50% chủ thể OCOP là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Ngày 02/10/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1087/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”, trong đó nêu một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Cập nhật thông tin, dữ liệu trên Kho dữ liệu công tác dân tộc và Kho dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với bộ, ngành, địa phương có liên quan. Xây dựng, cập nhật các thông tin, dữ liệu về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc; bảo tồn tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số Việt Nam tích hợp Từ điển dân tộc và bộ gõ tiếng dân tộc; theo dõi hoạt động tuyên truyền chính sách và các nội dung liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

Xây dựng, cập nhật thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống, thông tin địa lý GIS vùng dân tộc thiểu số có tích hợp thông tin, dữ liệu đa phương tiện và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

Phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Ủy ban



Dân tộc, kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu nội bộ và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Xây dựng, phát triển Thư viện điện tử về công tác dân tộc có khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức và đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, xây dựng, phát triển ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông

tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Xây dựng nền tảng quản lý thiết bị IoT (IoT Platform), nền tảng quản lý video (VMS), nền tảng chuỗi khối (Blockchain), nền tảng dữ liệu lớn (Big Data) và nền tảng phân tích dữ liệu thông minh (AI Platform); xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu đồng bộ trên cơ sở kết nối, tích hợp các nền tảng.

CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA

Ngày 11/10/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1169/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia đến năm 2030 đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia. Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí, huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện Đề án. Xây dựng, phổ biến tài liệu truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia phù hợp theo ngành, lĩnh vực và địa phương; cung cấp, phổ biến tài liệu truyền thông kịp thời, đa dạng về hình thức cho hệ thống truyền

thông từ trung ương đến địa phương. Thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng truyền thông cho người tham gia công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia từ trung ương đến địa phương.

Thường xuyên tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia dưới nhiều hình thức, trong đó có hình thức thông qua đội tuyên truyền lưu động; truyền thông gắn với các cuộc thi; các hoạt động, sự kiện y tế, văn hóa, thể thao và du lịch. Thực hiện công tác truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, internet, điện thoại di động, tư vấn trực tuyến.



Triển khai các hình thức truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia đến từng người dân; chú trọng truyền thông tại các địa điểm công cộng, khu du lịch, khu vui chơi giải trí; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia cho các cơ quan, tổ chức và người có liên quan.

Lồng ghép nội dung truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia vào trong hương ước, quy ước, thiết chế văn hóa của vùng, miền, địa phương, khu dân cư; tổ chức các hoạt động truyền thông

phòng, chống tác hại của rượu, bia trong cơ sở giáo dục phù hợp với lứa tuổi của học sinh, sinh viên; triển khai, nhân rộng các sáng kiến, mô hình truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia từ trung ương đến địa phương; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi làm lan truyền các thông tin sai sự thật, không đúng quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia.

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI CÁC TỔ CHỨC HỘI

Để tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật về hội nhằm nâng cao trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, ban lãnh đạo của các tổ chức trong công tác quản lý tài sản công giao cho các hội quản lý, sử dụng, góp phần quản lý chặt chẽ, có hiệu quả tài sản công, tại Chỉ thị số 40/CT-TTg, ngày 24/10/2024 Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Rà soát lại việc giao, quản lý, sử dụng và bố trí tài sản công cho các hội Về công tác quản lý tài sản công giao

cho hội, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, cơ quan trung ương của các tổ chức (tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội), UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện rà soát lại việc giao, quản lý, sử dụng và bố trí tài sản công cho các hội đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Trường hợp sau khi rà soát, việc giao, quản lý, sử dụng và bố trí tài sản



công chưa đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

UBND cấp tỉnh rà soát lại việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức hội để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024.

Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội tự đảm bảo tài sản để phục vụ hoạt động. Nhà nước chỉ hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao. Đối với tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội được Nhà nước giao hoặc được hình thành từ ngân sách nhà nước là tài sản công. Việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công thực hiện theo quy định về chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước; bảo vệ tài sản công theo quy định của pháp luật và thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công bằng kinh phí của tổ chức.

Đối với các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì rà soát phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, chức năng,

nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng làm trụ sở làm việc, biên chế được cấp có thẩm quyền phê duyệt và việc bố trí sử dụng nhà, đất hiện nay (trong đó có việc cho thuê văn phòng) theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan đảm bảo việc quản lý, sử dụng đúng mục đích, công năng sử dụng, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí. Trường hợp sau khi rà soát mà không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích thì căn cứ hình thức xử lý nhà, đất quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ để đề xuất thay đổi phương án theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công; thanh tra việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công của các hội; triển khai quyết liệt Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công. Xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật liên quan đối với hội thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện thu hồi nhà, đất trong trường hợp sử dụng không đúng quy định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp



luật về đất đai, pháp luật khác có liên quan.

Các cơ quan có chức năng kiểm tra, thanh tra của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công của các tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật về hội thuộc phạm vi quản lý. Các tổ

chức hội có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại các hội thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại cho Nhà nước thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

TRIỂN KHAI CÔNG TÁC AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Nghị quyết số 209/NQ-CP, ngày 28/10/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới, đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ); trong đó, tổ chức quán triệt, hướng dẫn, tuyên truyền và phổ biến nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW và Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW; nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác ATVSLĐ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ.

Đẩy mạnh, đa dạng hóa, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức về ATVSLĐ; coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền về ATVSLĐ; nhân rộng các gương điển hình, mô hình, kinh nghiệm hay trong công tác ATVSLĐ, đồng thời phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về ATVSLĐ; xây dựng và nâng cao chất lượng phong trào thi đua về công tác ATVSLĐ, hình thành văn hóa an toàn lao động; tổ chức các hoạt động Tháng hành động về ATVSLĐ, phối hợp Tháng Công nhân thiết thực hiệu quả, hướng về cơ sở; coi trọng công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá, khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua và công tác ATVSLĐ. Rà soát, đề xuất lồng ghép các nội dung tuyên truyền về



công tác ATVSLĐ cho trẻ em, học sinh các cấp và giáo dục thường xuyên.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ; thường xuyên kiểm tra, thanh tra, chú trọng kiểm soát điều kiện lao động; nghiên cứu cơ chế kiểm soát chất lượng các hoạt động: huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; tăng cường

quản lý và nâng cao năng lực cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Tăng cường xử lý các vi phạm về ATVSLĐ gây hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe, tính mạng của người dân, người lao động; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả xử lý đối với cá nhân, doanh nghiệp vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng và gây bức xúc trong dư luận xã hội nhằm răn đe và tuyên truyền tính nghiêm minh của pháp luật.

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH MỘT SỐ VÙNG TRỌNG ĐIỂM

Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ban hành tại Quyết định số 1131/QĐ-TTg, ngày 09/10/2024) nêu một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, kết nối nội vùng, liên vùng và quốc tế; phát triển vùng đồng bằng sông Hồng đi đầu trong phát triển giáo dục - đào tạo khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, xã hội số; phát huy các giá trị văn hóa cho phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo hệ thống đô thị vùng phát triển cân đối, bền vững, có mối liên kết chặt chẽ với khu vực nông thôn, phát triển theo hướng tăng trưởng xanh, thông minh, có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; xử

lý các vấn đề môi trường, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và đảm bảo an ninh nguồn nước...

Hoàn thiện mạng lưới giao thông đồng bộ, hiện đại, thông minh, ứng dụng công nghệ số để kết nối nội vùng, liên vùng và quốc tế; phát triển vận tải đa phương thức, phát huy lợi thế về cảng biển, cảng hàng không, đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và các hành lang kết nối của vùng. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành dứt điểm một số công trình hạ tầng giao thông trọng điểm quốc gia có tính liên kết vùng, hạ tầng số, hạ tầng đô thị, các dự án giao thông đô thị, các tuyến vành đai, các trục hướng tâm, hệ thống giao thông tỉnh. Phát triển hạ tầng đô thị của Hà Nội: Đường sắt đô thị, không gian



ngầm, giải quyết dứt điểm tình trạng tắc nghẽn giao thông, úng ngập.

Tập trung đầu tư hạ tầng viễn thông, hạ tầng số hiện đại, an toàn, nhất là hạ tầng viễn thông băng rộng, điện toán đám mây, IoT... Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư các công trình văn hóa, thể thao, du lịch. Chú trọng đầu tư các công trình thu gom, xử lý rác thải, nước thải, chống ngập, nhất là tại Hà Nội, các đô thị lớn. Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi, đê sông, đê biển, nhất là các tuyến đê cấp III, cấp đặc biệt thuộc hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình; chú trọng đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu...

Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ban hành tại Quyết định số 1161/QĐ-TTg, ngày 11/10/2024) nêu một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng, ưu tiên phát triển hệ thống giao thông kết nối với Thủ đô Hà Nội, vùng đồng bằng sông Hồng, tiểu vùng Bắc Trung Bộ và với Trung Quốc, Lào; trước hết tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông để phát triển các hành lang kinh tế gắn với thành phố Hà Nội và vùng đồng bằng sông Hồng. Đẩy nhanh tiến độ, chuẩn bị và khởi công xây dựng các tuyến đường sắt tốc độ cao Lạng Sơn - Hà Nội, Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Xây

dựng, nâng cấp hạ tầng logistics, hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu, các khu du lịch, hạ tầng thông tin, truyền thông và hạ tầng kinh tế số.

Tập trung phát triển khu vực động lực, các cực tăng trưởng, các hành lang kinh tế quan trọng, các ngành kinh tế có lợi thế. Phát triển vành đai công nghiệp - đô thị - dịch vụ, hình thành các cụm liên kết ngành, các chuỗi sản phẩm của vùng tập trung chủ yếu tại Bắc Giang - Thái Nguyên - Phú Thọ - Hòa Bình; các chuỗi giá trị ngành, sản phẩm của vùng như trung tâm sản xuất điện, điện tử, cơ khí chế tạo trình độ cao tại Thái Nguyên và Bắc Giang, trung tâm chế biến sản phẩm nông nghiệp tại Sơn La, trung tâm sản xuất và chế biến gỗ tại Tuyên Quang, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam Trung Quốc tại Lào Cai. Phát triển các cực tăng trưởng của vùng tại Thái Nguyên, Bắc Giang, Lào Cai, Sơn La, Lạng Sơn, Phú Thọ. Đẩy mạnh phát triển các chuỗi sản phẩm nông nghiệp, du lịch đặc trưng và kinh tế cửa khẩu.

Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố, tăng cường thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ; quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trên địa bàn vùng. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội phải



kết hợp chặt chẽ với bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân. Tuyên truyền vận động người dân tuân thủ các quy định của Nhà nước trong sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường giáo dục quốc phòng, an ninh, xây dựng cơ sở vững mạnh, toàn diện, góp phần xây dựng thể trận lòng dân vững chắc...

Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ban hành tại Quyết định số 1281/QĐ-TTg, ngày 29/10/2024) đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế của vùng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Trong đó, tập trung phát triển một số ngành công nghiệp nền tảng có lợi thế, các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp chế biến và một số ngành công nghiệp mới; tập trung phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn để vùng trở thành khu vực trọng điểm du lịch của cả nước. Phát triển logistic theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ tiên tiến, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; hình thành các trung tâm logistic gắn với cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu.

Hình thành cơ bản bộ khung kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông

minh, tập trung vào hạ tầng giao thông, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng xã hội, hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thành xây dựng, mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông trên địa bàn vùng theo quy chuẩn; phát triển các tuyến đường bộ cao tốc kết nối Đông - Tây, kết nối các cảng biển đặc biệt, cảng hàng không quốc tế với các địa phương vùng Tây Nguyên và Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, vương quốc Campuchia.

Hoàn thành kết nối tuyến đường bộ ven biển tại các địa phương trong vùng, tạo vành đai bảo vệ bờ biển, đồng thời thúc đẩy liên kết, phát triển đô thị, dịch vụ và du lịch. Phát triển đường sắt trong vùng theo hướng ưu tiên các tuyến đường sắt kết nối các đô thị lớn với các ga đường sắt quốc gia, đặc biệt các ga đường sắt tốc độ cao trong vùng; một số tuyến đường sắt kết nối giữa cảng biển, khu kinh tế, khu công nghiệp, cảng cạn, trung tâm logistic, cửa khẩu quốc tế với mạng lưới đường sắt quốc gia để sớm hình thành mạng đường sắt vận tải hành khách và hàng hóa, nâng cao hiệu quả vận tải trong vùng. Từng bước đầu tư xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, ưu tiên đoạn qua địa bàn vùng thuộc đoạn tuyến Hà Nội - Vinh và Nha Trang - Thành phố Hồ Chí Minh...



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIÀN GẦN ĐÂY

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THAM DỰ TUẦN LỄ CẤP CAO APEC 2024 VÀ THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA CHI-LÊ, CỘNG HÒA PERU CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC LƯƠNG CƯỜNG

Nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Chile và Tổng thống Cộng hòa Peru, Chủ tịch nước Lương Cường dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Tuần lễ Cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) 2024 tại Lima và thăm chính thức Cộng hòa Chi-lê, Cộng hòa Peru từ ngày 09 - 16/11/2024.

Đây là chuyến công tác nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Lương Cường trên cương vị mới, có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt cả về song phương và đa phương. Về song phương, chuyến thăm góp phần củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống, tăng cường hơn nữa tin cậy chính trị, khai thác hiệu quả những dư địa hợp tác và thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam với Chile, Peru, cũng như toàn khu vực Mỹ Latinh. Đồng thời, tạo những xung lực mới, đưa quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Chile và quan hệ hợp tác nhiều mặt Việt Nam - Peru bước vào giai đoạn phát triển mới, năng động, thực chất, hiệu quả, đồng thời, khẳng định tâm thế mới, vai trò, vị thế ngày càng gia tăng của Việt Nam ở châu Á - Thái

Bình Dương và trên thế giới. Về đa phương, việc Chủ tịch nước Lương Cường tham gia Tuần lễ Cấp cao APEC 2024 tiếp tục khẳng định đóng góp tích cực, trách nhiệm của Việt Nam vào việc giải quyết các vấn đề khu vực và toàn cầu, đặc biệt là thúc đẩy tiến trình liên kết kinh tế quốc tế, tạo động lực mới cho tăng trưởng của khu vực, tiếp tục củng cố vai trò của APEC là diễn đàn kinh tế hàng đầu, nơi hội tụ 3/5 nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tuần lễ Cấp cao Diễn đàn APEC 2024 có chủ đề “Trao quyền. Bao trùm. Tăng trưởng”. “Trao quyền” là nâng cao năng lực và tạo cơ hội cho mọi thành phần xã hội tham gia vào các hoạt động kinh tế - xã hội. “Bao trùm” là mọi người dân đều được tham gia và hưởng lợi từ quá trình đổi mới, chuyển đổi số và tăng trưởng kinh tế. Các hoạt động kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác APEC đều hướng đến “Tăng trưởng”, để APEC tiếp tục là đầu tàu và động lực tăng trưởng của khu vực và thế giới. Các nội dung ưu tiên tập trung là: thương mại và đầu tư cho tăng trưởng toàn diện, kết nối; thương mại cởi mở, tự do và



toàn diện, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gồm nhiều lĩnh vực khác nhau của xã hội, thúc đẩy kết nối, hòa nhập và đảm bảo tính bền vững lâu dài; đổi mới và số hóa để thúc đẩy quá trình chuyển đổi nền kinh tế; Tăng trưởng bền vững bao gồm thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng và tăng cường an ninh lương thực để xây dựng khả năng phục hồi cũng như ứng phó với biến đổi khí hậu và các thách thức khác.

Phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh Doanh nghiệp APEC 2024, Chủ tịch nước Lương Cường chia sẻ nhận định về tình hình thế giới và châu Á - Thái Bình Dương, qua đó nhấn mạnh, APEC cần xây dựng một hệ thống quản trị kinh tế quốc tế thuận lợi cho phát triển và góp phần giải quyết các yêu cầu lớn về bảo đảm môi trường quốc gia, người dân, có giải pháp căn cơ cho chuyển đổi xanh và bảo đảm các loại công nghệ đột phá. Cộng đồng doanh nghiệp có thể đóng góp hiệu quả trên một số mặt như: tiên phong đổi mới mô hình kinh doanh, sản xuất; tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; tham gia tích cực vào quá trình định hình luật lệ, quy định cho các lĩnh vực mới và đóng vai trò cầu nối, gắn kết.

Chủ tịch nước Lương Cường khẳng định, Việt Nam kiên trì các nguyên tắc, quan điểm nhất quán, xuyên suốt về độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đa phương hóa, đa dạng hóa, vì hòa bình, hợp tác và phát triển. Việt Nam ủng hộ hệ thống thương mại đa

phương và vai trò trung tâm của Tổ chức Thương mại thế giới; tin tưởng vào giá trị của tự do thương mại, kết nối và hội nhập quốc tế; sẽ tham gia có trách nhiệm và đóng góp tích cực vào nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại trên tinh thần là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

Trước những biến động của thế giới và những rủi ro về bảo hộ, phân mảnh, phân tách, Chủ tịch nước nhấn mạnh, APEC cần gánh vác trách nhiệm cầu nối, kết nối, thúc đẩy hợp tác giữa các thành viên để cùng xây dựng một hệ thống quản trị kinh tế quốc tế minh bạch, bình đẳng, bảo đảm lợi ích cân bằng cho tất cả các bên.

Phát biểu của Chủ tịch nước Lương Cường tại Hội nghị đã nhận được sự hưởng ứng, đánh giá cao của các lãnh đạo APEC và cộng đồng doanh nghiệp.

Trong chuyến thăm và làm việc tại Chile, Chủ tịch nước Lương Cường đã hội đàm chính thức với Tổng thống Chile Gabriel Boric Font, hội kiến và tiếp xúc với nhiều nhà lãnh đạo cấp cao lãnh đạo các Đảng chính trị tại Chile. Chủ tịch nước khẳng định, Việt Nam coi trọng và mong muốn thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa quan hệ Đối tác toàn diện với Chile, một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại khu vực Mỹ Latinh. Hai bên thông qua Tuyên bố chung nhằm là sâu sắc hơn



nữa mối quan hệ toàn diện Việt Nam - Chile; ký kết một số văn kiện hợp tác trong các lĩnh vực xuất khẩu, nông nghiệp, quốc phòng, hợp tác địa phương...; đồng thời thống nhất về việc tiếp tục thúc đẩy mở rộng hợp tác và trao đổi kinh nghiệm trên những lĩnh vực có thể bổ trợ cho nhau như: bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, bền vững, chế biến nông sản, khai khoáng, đổi mới sáng tạo.

Trong chuyến thăm chính thức Peru, Chủ tịch nước Lương Cường đã hội đàm chính thức với Tổng thống Dina Ercilia Boluarte Zegarra, hội kiến và tiếp xúc với nhiều nhà lãnh đạo cấp cao của Peru. Khẳng định Peru luôn là

nước bạn bè gần gũi, đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam ở khu vực Mỹ Latinh, Chủ tịch nước nhấn mạnh, Việt Nam coi trọng vai trò, vị thế của Peru và mong muốn làm sâu sắc hơn quan hệ hai nước trong thời gian tới. Hai bên thông qua Tuyên bố chung về việc tăng cường quan hệ song phương giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Peru; khẳng định ý chí của hai nước trong việc nâng cấp quan hệ song phương lên một tầm cao mới và nhất trí bắt đầu thảo luận để sớm công bố chính thức việc này. Trong bối cảnh đó, hai bên đã trao đổi về ưu tiên mở Đại sứ quán Việt Nam thường trú tại Lima.

KẾT QUẢ CHUYẾN THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH HỢP TÁC TIỂU VÙNG MÊ CÔNG MỞ RỘNG LẦN THỨ 8, HỘI NGHỊ CẤP CAO CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC KINH TẾ AYEYAWADY - CHAO PHRAYA - MÊ CÔNG LẦN THỨ 10, HỘI NGHỊ CẤP CAO HỢP TÁC CAMPUCHIA - LÀO - MIANMA - VIỆT NAM LẦN THỨ 11 VÀ LÀM VIỆC TẠI TRUNG QUỐC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Lý Cường, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Hợp tác tiểu vùng Mê Công mở rộng lần thứ 8 (GMS 8) từ ngày 06 - 08/11/2024. Nhân dịp này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị Cấp cao Chiến

lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công lần thứ 10 (ACMECS 10), Hội nghị Cấp cao Hợp tác Campuchia - Lào - Mianma - Việt Nam lần thứ 11 (CLMV 11) từ ngày 06 - 08/11/2024. Đây là các hội nghị định kỳ của các cơ chế GMS, ACMECS và CLMV.



Tại các Hội nghị, các nhà lãnh đạo, Trưởng đoàn các nước dự các hội nghị gồm Trung Quốc, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar và lãnh đạo các tổ chức quốc tế đã xác định các phương hướng lớn cho hợp tác tiểu vùng: (1) Đặt hợp tác tiểu vùng Mekong vào dòng chảy phát triển của thế giới. Xác định tương lai của các nước Mekong gắn với năng lực đổi mới sáng tạo, cách mạng 4.0, tiến bộ khoa học - công nghệ, các Hội nghị khẳng định, hợp tác GMS, ACMECS và CLMV cần đặt trọng tâm vào chuyển đổi số, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của các thành viên và xây dựng khuôn khổ chính sách phù hợp. Là khu vực chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu cũng như xuất phát từ nhu cầu bảo vệ dòng sông chung Mekong quý giá, các nước tái khẳng định cam kết trong hợp tác về quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong, ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng xanh, sạch, xây dựng các nền kinh tế xanh - tuần hoàn; (2) Tăng cường sức mạnh nội tại của các nền kinh tế. Với mục tiêu nâng cao tiềm lực và năng lực của các nền kinh tế, các khuôn khổ hợp tác GMS, ACMECS, CLMV cần ưu tiên thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển các ngành công nghiệp sản xuất, kết cấu hạ tầng cơ sở về giao thông, năng lượng và viễn thông, phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, chú trọng tăng cường kết nối kinh tế nhằm mở rộng quy mô, tăng tính bổ trợ, hướng tới một tiểu vùng gắn kết và phát

triển; (3) củng cố đoàn kết và gắn kết giữa các nước thành viên để cùng ứng phó với những thách thức chung. Các nhà Lãnh đạo khẳng định quan hệ hợp tác hữu nghị, tình đoàn kết giữa các nước thành viên; nhất trí cùng nhau hiện thực hoá khát vọng chung, tầm nhìn chung về một tương lai tươi sáng với quyết tâm chung, tiếng nói chung và hành động chung. Đoàn kết và hợp tác mở rộng ra toàn ASEAN và với các đối tác phát triển khắp thế giới để tạo sự cộng hưởng sức mạnh và lan tỏa lợi ích.

Phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh GMS 8, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chia sẻ nhận định của mình về các bài học quý giá từ thành công của GMS; đồng thời đề xuất các hành lang kinh tế thế hệ mới với ba nội hàm chính: (1) hành lang của công nghệ và đổi mới sáng tạo, hướng đến kết nối đa chủ thể, đa lĩnh vực, đa giai đoạn; (2) hành lang của tăng trưởng kinh tế, vừa làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, vừa thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới; (3) hành lang xanh, bền vững và bao trùm, bảo đảm sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, lấy con người làm trung tâm, làm chủ thể, là động lực, là nguồn lực và là mục tiêu của sự phát triển; khẳng định Việt Nam sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các nước thành viên và các đối tác phát triển để cùng xây dựng một tiểu vùng Mekong mở rộng đổi mới, sáng tạo, năng động và phát triển bền vững, thịnh vượng.



Tại Hội nghị ACMECS 10, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng, hợp tác ACMECS giai đoạn tới cần hội tụ tinh thần “05 chung”, đó là: khát vọng chung, tầm nhìn chung, quyết tâm chung, tiếng nói chung và hành động chung; đồng thời Thủ tướng đề xuất 6 nội dung để hợp tác ACMECS bứt phá trong giai đoạn tới.

Dự Hội nghị Cấp cao CLMV lần thứ 11, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh yêu cầu tạo đột phá cho hợp tác CLMV để bắt kịp, tiến cùng và vươn lên; đồng thời đề xuất phương châm “03 cùng” trong định hướng hợp tác CLMV trong thời gian tới, gồm: Cùng quyết tâm để hợp tác CLMV ngày càng hiệu quả, thực chất; Cùng xây dựng trọng tâm hợp tác phù hợp với xu thế mới và bổ trợ hiệu quả cho các cơ chế tiểu vùng Mekong khác; Cùng huy động nguồn lực với nội lực là cơ bản, lâu dài, quyết định và ngoại lực là quan trọng, đột phá cho phát triển.

Việc Thủ tướng Phạm Minh Chính phát biểu tại các hội nghị, đã chuyển tải thông điệp Việt Nam luôn coi trọng và đóng góp thúc đẩy các cơ chế GMS, ACMECS, CLMV cũng như tổng thể hợp tác tiểu vùng Mekong, tạo bứt phá trong giai đoạn phát triển mới.

Dịp này, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc tiếp xúc song phương với lãnh đạo các nước tham dự các Hội nghị; đồng thời có các hoạt động song phương với Trung Quốc tại tỉnh Vân Nam và thành phố Trùng Khánh. Tại các cuộc làm việc, hai bên đã đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về việc tiếp xúc triển khai cụ thể hóa nhận thức chung cấp cao, thúc đẩy quan hệ Việt Nam với Trung Quốc, trong đó có các địa phương Trung Quốc phát triển ngày càng hiệu quả, thực chất, bền vững. Đặc biệt, nhất trí triển khai các dự án lớn, biểu tượng hợp tác mới của quan hệ Việt - Trung, trong đó có đẩy nhanh hợp tác triển khai 3 tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Lạng Sơn - Hà Nội và Móng Cái - Hạ Long - Hải Phòng. Trung Quốc khẳng định sẽ mở cửa hơn nữa thị trường cho hàng hóa chất lượng cao của Việt Nam; nhất trí tăng cường kết nối hạ tầng giao thông, thúc đẩy hợp tác xây dựng và duy trì chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất ổn định ở khu vực. Đặc biệt, hai bên nhất trí kiểm soát tốt bất đồng, không để ảnh hưởng đến quan hệ tốt đẹp giữa hai Đảng, hai nước, đồng thời phối hợp chặt chẽ phát triển biên giới hòa bình, hợp tác, phát triển.

KẾT QUẢ BẦU CỬ TỔNG THỐNG MỸ VÀ DƯ LUẬN CỦA CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ

Ngày 07/11/2024, Ủy ban Bầu cử Liên bang Mỹ cho biết, tất cả 50

bang của Mỹ đã hoàn thành công tác kiểm phiếu và công bố kết quả chung



cuộc với chiến thắng thuộc về ứng cử viên của đảng Cộng hòa Donald Trump.

Theo công bố kết quả bầu cử, ông Donald Trump đã giành chiến thắng với 312 phiếu đại cử tri, trong khi ứng cử viên đảng Dân chủ Kamala Harris nhận được 226 phiếu đại cử tri. Theo luật định, một ứng cử viên cần nhận tối thiểu 270 phiếu trên tổng số 538 phiếu đại cử tri để đắc cử Tổng thống Mỹ. Về số phiếu phổ thông, ông Trump nhận được 72,9 triệu phiếu, bà Harris với 68,2 triệu phiếu. Đây là lần đầu tiên ông giành được nhiều phiếu bầu phổ thông hơn các ứng cử viên đảng Dân chủ. Hiện nước Mỹ đã bắt đầu tiến trình chuyển giao quyền lực cho chính quyền mới. Tổng thống đắc cử Trump đã thiết lập một nhóm tiếp quản quyền lực để bắt đầu tiến trình chuyển giao kéo dài 75 ngày. Kết quả bỏ phiếu đại cử tri sẽ được công bố vào ngày 06/01/2025 và ông Trump sẽ tuyên thệ nhậm chức tại Đồi Capitol ngày 20/01/2025, chính thức trở thành tổng thống thứ 47 của nước Mỹ.

Nhiều nước đã chúc mừng Tổng thống đắc cử Mỹ Donald Trump đồng thời bày tỏ mong muốn tiếp tục tăng cường hơn nữa quan hệ với Mỹ. Đáng chú ý, ngày 08/11/2024, người phát ngôn Điện Kremlin Dmitry Peskov cho biết, Tổng thống Liên

bang Nga Vladimir Putin đã chúc mừng ông Donald Trump về chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, ca ngợi ông Trump vì sự dũng cảm khi đối mặt với một kẻ tấn công có vũ trang và nói rằng Nga sẵn sàng đối thoại với Tổng thống Donald Trump. Theo người phát ngôn Điện Kremlin, Tổng thống Putin đã nhiều lần tuyên bố sẵn sàng đối thoại với tất cả các bên quan tâm và với những người có thể đóng góp vào việc giải quyết xung đột ở Ukraine. Trong bài phát biểu đêm 06/11/2024, Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky chúc mừng chiến thắng của ông Trump, cho rằng kết quả bầu cử Mỹ là hoàn toàn thuyết phục. Ông Zelensky nhấn mạnh, đối với Ukraine, điều vô cùng quan trọng là “hòa bình thông qua sức mạnh”, đồng thời mong muốn điều này trở thành nguyên tắc trong chính sách của tân Tổng thống Hoa Kỳ.

Về đối ngoại, chiến thắng của ông Trump trước Phó Tổng thống Kamala Harris đặt ra những câu hỏi về chính sách hỗ trợ của Mỹ với Ukraine trong tương lai. Trong các tuyên bố tranh cử, ông Donald Trump nhiều lần tuyên bố, ông có thể chấm dứt xung đột Nga - Ukraine trong vòng 24 giờ. Các nhà dự báo chính sách cho rằng, ông Trump nhiều khả năng sẽ cắt giảm sự hỗ trợ cho Ukraine trong nỗ lực nhằm nhanh



chóng chấm dứt cuộc xung đột với Nga, tìm cách đảo ngược các chính sách của chính quyền Tổng thống Biden về chống biến đổi khí hậu và rút Mỹ khỏi Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu. Với Trung Đông, nhiều khả năng ông Trump sẽ duy trì chính sách của chính quyền tiền nhiệm như gây sức ép đối với Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu, vận động đạt được lệnh ngừng bắn, kêu gọi giải pháp hai nhà nước.

Sau khi ông Donald Trump tuyên bố giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, kinh tế thế giới lập tức đã có những chuyển biến. Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh khi các nhà đầu tư kỳ vọng vào triển vọng giảm thuế doanh nghiệp. Tỷ giá đồng USD đang có chiều hướng tăng và điều này dẫn tới giá dầu thế giới cũng như giá vàng thế giới có chiều hướng giảm do chịu sức ép từ việc tăng giá từ đồng USD. Tại thị trường châu Á và châu Âu, các nhà hoạch định chính sách và giới doanh nghiệp đang lo ngại với chính sách thuế quan trong các tuyên bố cam kết của ông Trump khi vận động tranh cử. Cụ thể:

Về kinh tế, trọng tâm ưu tiên của ông Trump đối với các vấn đề thương mại quốc tế sẽ là chính sách thuế quan chứ không phải chính sách công nghệ. Ông Trump từng phát biểu đề xuất giảm thuế doanh nghiệp đối với sản xuất trong nước, miễn tính thuế với nhiều loại thu nhập và bãi bỏ cơ chế tín dụng thuế năng lượng xanh. Ông tuyên bố sẽ bù đắp những khoản cắt giảm đó nhờ thúc đẩy tăng trưởng và đánh thuế hàng nhập khẩu với mức thuế quan mới 10% - 20% đối với hầu hết hàng hóa nước ngoài và mức thuế cao hơn nhiều đối với hàng hóa từ Trung Quốc. Ông cũng nhấn mạnh sẽ giảm nhập cư bất hợp pháp, vốn là gánh nặng với nền kinh tế Mỹ. Trong dự báo vào tháng trước, IMF cho biết thuế quan, cùng với phần còn lại của chương trình nghị sự kinh tế của ông Trump, gồm việc thắt chặt các quy định về nhập cư, gia hạn cắt giảm thuế và tăng chi phí vay toàn cầu, sẽ khiến sản lượng kinh tế toàn cầu giảm 0,8% trong năm 2025 và 1,3% vào năm 2026.

DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN

Tình hình bán đảo Triều Tiên tiếp tục căng thẳng khi Triều Tiên

tuyên bố đẩy mạnh năng lực hạt nhân, chuẩn bị cho cuộc chiến tổng lực. Hàn



Quốc duy trì lập trường cứng rắn, tăng cường hợp tác với Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Căng thẳng trên Bán đảo Triều Tiên gia tăng trong thời gian qua. Giữa tháng 10, Triều Tiên đã kích nổ mìn, phá hủy nhiều đoạn thuộc tuyến đường Gyeongui và Donghae nối liền với Hàn Quốc. Các tuyến đường là thành tựu của thời kỳ quan hệ hai bên giảm căng thẳng.

Tình hình căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên tiếp tục tiếp diễn khi Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken, ngày 31/10, cho rằng binh sĩ Triều Tiên có mặt tại Nga và sẽ tham gia cuộc xung đột tại Ukraine. Trang Reuters dẫn lời ông Blinken, có khoảng 10.000 quân Triều Tiên đang ở Nga, trong đó có tới 8.000 quân ở vùng Kursk. Cùng ngày, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin cáo buộc việc Nga hiện huấn luyện binh lính Triều Tiên về pháo, máy bay không người lái và các hoạt động bộ binh cơ bản, cho thấy họ “hoàn toàn có ý định” sử dụng lực lượng này trên chiến trường.

Ngày 01/11, hãng thông tấn trung ương Triều Tiên (KCNA) xác nhận nước này đã thử thành công tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM) Hwasong-19 một ngày trước đó và đã đạt được trạng thái “không thể đảo ngược” trong việc phát triển các phương tiện phóng vũ khí hạt nhân. Người phát ngôn Hội đồng An ninh Quốc gia Sean Savett nói rằng Mỹ lên

án mạnh mẽ vụ phóng thử, gọi đây là hành vi vi phạm nhiều nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol yêu cầu có các biện pháp nghiêm khắc để đối phó “sự khiêu khích” của Triều Tiên, đồng thời ban hành lệnh cấm xuất khẩu sang Bình Nhưỡng nguyên liệu để sản xuất tên lửa dùng nhiên liệu rắn.

Quân đội Hàn Quốc - Mỹ - Nhật Bản đã tiến hành các cuộc tập trận không quân chung ở phía Nam Bán đảo Triều Tiên trong ngày 3/11 với sự tham gia của ít nhất một máy bay ném bom B-1B. Đây là cuộc tập trận không quân thứ hai giữa 3 bên trong năm nay và diễn ra ngay sau cuộc thử tên lửa của Triều Tiên.

Như một hành động đáp trả, Sách trắng trên do Viện Nghiên cứu Nhà nước kẻ thù của CHDCND Triều Tiên biên soạn và được KCNA công bố vào ngày 3/11 đã chỉ trích những phát biểu của ông Yoon về chiến tranh, cho là “liều lĩnh, từ bỏ các yếu tố của một thỏa thuận liên Triều, tham gia việc lên kế hoạch chiến tranh hạt nhân với Mỹ và tìm kiếm mối quan hệ chặt chẽ hơn với Nhật Bản và NATO”; “Những động thái quân sự ngày càng tồi tệ của họ chỉ dẫn đến hậu quả mang tính nghịch lý là thúc đẩy (Triều Tiên) tích trữ vũ khí hạt nhân với tốc độ cấp số nhân và phát triển hơn nữa khả năng tấn công hạt nhân của mình”.



Có thể thấy là cuộc đối đầu giữa Triều Tiên với Mỹ, Nhật Bản và Hàn Quốc tiếp tục leo thang mức độ quyết liệt. Sau khi kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ được công bố với chiến thắng thuộc về ứng cử viên đảng Cộng hòa Donald Trump, một số nhà phân tích đưa ra dự đoán về khả năng diễn ra một hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều liên quan đến chương trình hạt

nhân của Bình Nhưỡng trong nhiệm kỳ tới đây của ông Trump. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, nhiều xung đột, điểm nóng leo thang căng thẳng lên cấp độ mới cùng với việc phi hạt nhân hóa Triều Tiên không còn là một mục tiêu có thể đạt được một cách thực tế, hội nghị giữa hai bên khó có thể xảy ra.

MỘT SỐ DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) mở Văn phòng đại diện tại Ukraine. Ông Patrick Turner, người đứng đầu Văn phòng đại diện của NATO ở thủ đô Kiev (Ukraine), ngày 05/11, đã đến Kiev để bắt đầu công việc và gặp Bộ trưởng Quốc phòng Ukraine Rustem Umerov. Theo Thông cáo của NATO, ông Turner sẽ là điều phối viên hợp tác giữa NATO với chính quyền Ukraine. Ông sẽ điều phối các nỗ lực của NATO và cung cấp cho liên minh những đánh giá và khuyến nghị về tình hình ở Ukraine.

- Đức đang lâm vào tình trạng hỗn loạn chính trị do liên minh 3 đảng của chính quyền Thủ tướng Scholz bị tan rã, xuất phát từ việc ông cách chức Bộ trưởng Tài chính Christian Lindner, lãnh đạo của đảng FDP. Đảng FDP tuyên bố rút khỏi liên minh

cầm quyền và rút 3 bộ trưởng khỏi Nội các. Chính phủ liên minh ba bên đầu tiên trong lịch sử nước Đức đã sụp đổ sau một loạt bất đồng, đặc biệt là liên quan đến cách thức thúc đẩy nền kinh tế đang chững lại. Theo một kết quả thăm dò công bố ngày 08/11, khoảng 65% cử tri Đức mong muốn tiến hành bầu cử càng sớm càng tốt. Cuộc khủng hoảng chính trị tại Đức đang gây thêm khó khăn cho ngành công nghiệp nước này. Tình hình càng trở nên căng thẳng sau khi ông Donald Trump tái đắc cử Tổng thống Mỹ, làm dấy lên lo ngại về hàng rào thuế quan đối với các nhà sản xuất châu Âu, và các căng thẳng thương mại với Trung Quốc leo thang.

- Tổng thống Putin cảnh báo thách thức toàn cầu trong 20 năm tới; cảnh báo việc phương Tây kêu gọi



giáng một đòn chiến lược vào Nga và vi phạm các thỏa thuận của mình bằng cách mở rộng sang phía Đông châu Âu có thể dẫn tới một thảm kịch toàn cầu. Bên cạnh đó, Tổng thống Putin cũng đề cập đến sự ra đời của một trật tự thế giới mới sau khi quá trình cạnh tranh diễn ra mà không thể hoà giải. Tổng thống Nga cho rằng, một trật tự thế giới đa cực mới nổi phải là trật tự không có bá quyền,

không có quốc gia hay dân tộc nào thua thiệt. Với lí do trên, ông ca ngợi BRICS là một ví dụ điển hình cho sự hợp tác thực sự mang tính xây dựng trong môi trường quốc tế mới. Tổng thống Putin chỉ ra, ngay cả trong số các thành viên NATO cũng có những nước quan tâm đến việc hợp tác chặt chẽ với BRICS.

(...Tiếp theo trang 36)

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở khám chữa bệnh y dược cổ truyền và hoạt động mua bán, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền; chú trọng quản lý thông tin, tuyên truyền, quảng cáo về y dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và xây dựng các đề tài về đông y. Thực hiện tốt công tác bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu theo quy định đối với các bài thuốc gia truyền, những kinh nghiệm quý... Tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y, khuyến khích, động viên các lương y giỏi truyền thụ y thuật cho con cháu, hội viên có tâm huyết nhằm góp phần bảo tồn, phát triển nền y học cổ truyền, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

Quy hoạch, phát triển vùng nuôi, trồng, sản xuất, chế biến dược liệu theo quy mô công nghiệp, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc và bảo đảm an ninh, an toàn dược liệu. Phát triển ngành công nghiệp dược liệu gắn với nghiên cứu khoa học, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, bảo quản, chế biến; chuyển giao công nghệ trong nuôi trồng dược liệu, sản xuất và tiêu dùng thuốc y học cổ truyền; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa cơ quan, đơn vị, địa phương trong quản lý dược liệu, tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống các sản phẩm y học cổ truyền, dược liệu giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Đẩy mạnh quan hệ hợp tác trong nước và quốc tế về y dược cổ truyền.



VẬN DỤNG SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI^(*)

PGS, TS. VŨ VĂN PHÚC

*Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học
các cơ quan Đảng Trung ương*

Trong giai đoạn hiện tại, không một quốc gia nào có thể bỏ qua vấn đề nhân quyền mà có thể thiết lập quan hệ tốt đẹp với nước khác và không gặp phải sự phản kháng của nhân dân. Vì thế, quay trở lại với các tư tưởng chính trực, đúng đắn và nhân văn được thực tế và lịch sử thừa nhận về quyền con người (QCN) của Chủ tịch Hồ Chí Minh mang tính tất yếu khách quan. Tuy nhiên, thời đại ngày nay đã khác với những năm 50, 60 của thế kỷ XX nên những vấn đề mà người dân, Đảng và Nhà nước Việt Nam phải đối mặt trong lĩnh vực phát triển kinh tế nhằm bảo đảm QCN cũng có nhiều vấn đề mới, cần nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo và khoa học và phù hợp.

1. Trong lĩnh vực kinh tế, QCN được Hồ Chí Minh giải thích một cách giản dị, đó là làm cho dân được ấm no và giàu có. Để nhân dân Việt Nam được no cơm, ấm áo, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: phải phát triển sản xuất. Người nói: “Muốn xã hội giàu thì mỗi cá nhân, mỗi gia đình cho đến cả nước phải tăng gia sản xuất”. Muốn phát triển sản xuất, phải tiết kiệm để tích lũy vốn cho đầu tư phát triển, phải nắm vững và tích cực cải tiến công nghệ, phải áp dụng các hình thức tổ chức sản xuất tối ưu.

Dù theo chủ nghĩa nào thì phát triển kinh tế cũng là điều kiện vật chất

để công dân cải thiện cuộc sống và vị thế trong xã hội. Thực tế cho thấy, ở các nước có chế độ chính trị tư bản chủ nghĩa, khi thu nhập đầu người khá cao, vượt qua nhiều mức thu nhập thỏa mãn nhu cầu tất yếu, chính phủ có thể tăng thu thuế để cung cấp nhiều loại phúc lợi xã hội cho dân cư, tức bảo đảm QCN một cách phổ biến. Một chính phủ không có nguồn lực tài chính thì khó có thể duy trì bộ máy quyền lực của mình, nói gì đến hỗ trợ công dân bằng phúc lợi xã hội. Chính vì thế, ưu tiên phát triển kinh tế, với tư cách điều kiện và nội dung quan trọng bảo đảm QCN, một trong



những tư tưởng kiên định của Hồ Chí Minh cần được phát huy.

Trong giai đoạn đến 2030 và 2045, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao năng suất lao động để đạt được thu nhập cao trên cơ sở ứng dụng thành quả cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu giúp Việt Nam tăng trưởng nhanh, phát triển kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội, bảo đảm QCN. Đây là nhiệm vụ không hề dễ dàng, nhưng không phải bất khả thi. Trên thế giới đã có nhiều nước hoàn thành quá trình này trong 25-30 năm. Năm 2020 Việt Nam đã lỡ hẹn với mục tiêu hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nên cần tính toán các kế hoạch khả thi. Một trong những điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ này là đội ngũ lao động đáp ứng yêu cầu và quản lý nhà nước nhằm tạo môi trường thích ứng. Trong điều kiện đó, tư tưởng người lao động phải tự giác, tự chủ hoàn thành nhiệm vụ của mình, không dựa dẫm, ỷ lại vào xã hội, nhà nước và yêu cầu đối với cán bộ mà Hồ Chí Minh đề ra là vừa hồng, vừa chuyên phải được vận dụng thực chất và phù hợp với tình hình mới.

Phát triển kinh tế trong điều kiện hội nhập vào thị trường thế giới trong đó quyền chi phối còn nằm trong tay các nước tư bản lớn đòi hỏi Đảng,

Nhà nước và mọi công dân phải linh hoạt ứng biến, một mặt, giống như khẳng định của Hồ Chí Minh, phải kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, bởi chỉ có xã hội chủ nghĩa mới cho phép quảng đại người lao động có điều kiện vật chất và tinh thần làm chủ xã hội, làm chủ chính mình. Tuy nhiên, phải thoát khỏi tư tưởng nóng vội cho rằng có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng biện pháp hành chính.

Phát triển kinh tế phải tuân theo quy luật là quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, do đó, phải phát huy mọi nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế, tạo điều kiện cho từng người dân tự chủ quyết định trong điều kiện kinh tế thị trường bằng cách thừa nhận và đối xử bình đẳng với mọi thành phần kinh tế, trong đó lấy cạnh tranh lành mạnh làm thuốc thử loại bỏ thành phần kinh tế có hiệu quả hoạt động thấp hơn các thành phần kinh tế khác. Không nên áp đặt cho thành phần nào đó vai trò kiểm soát nền kinh tế.

Mặt khác, cần tuân thủ pháp luật quốc tế, vì đó là điều kiện đầu tiên để Việt Nam có thể hội nhập, từ đó tăng khả năng, cơ hội và nguồn lực cho phát triển nhanh, bền vững, dù rằng pháp luật quốc tế chưa phải công bằng do sự kiểm soát của các nước



tư bản chủ nghĩa. Ở đây nguyên tắc mà Hồ Chí Minh đưa ra vẫn có giá trị định hướng, soi sáng cho chúng ta. Đó là, Việt Nam sẽ thiết lập quan hệ với tất cả các nước tôn trọng và đối xử thành thật với chúng ta. Mọi vấn đề lợi ích phải dựa trên nguyên tắc cùng có lợi và chủ quyền quốc gia.

2. Các tư tưởng về tự do, độc lập, bình đẳng giữa các dân tộc, trên cơ sở đó thiết lập thể chế để người dân lao động được quyền tự chủ trong các quyết định liên quan đến họ của Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị, nhất là đối với Việt Nam trong giai đoạn đến 2030 và 2045. Tuy nhiên, vận dụng các tư tưởng đó vào thực tiễn cần phù hợp với thời đại và đặc thù Việt Nam thể hiện qua một số quan điểm sau đây:

Một là, Việt Nam ngày nay đã khác xa thời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày nay Việt Nam không chỉ độc lập, thống nhất, mà còn trở thành thành viên của nhiều tổ chức quốc tế cũng như có quan hệ kinh tế với nhiều nước trên thế giới. Vì thế, cách hiểu về độc lập, nhất là độc lập về kinh tế đã khác những năm 50-60 của thế kỷ XX. Độc lập kinh tế không phải là không phụ thuộc vào đầu tư, thương mại với nước khác. Độc lập về kinh tế thể hiện ở khía cạnh Việt Nam có tiếng nói trong xây dựng pháp luật quốc tế cũng như có cơ cấu

kinh tế tiến bộ hiện đại, định vị vững vàng trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Hai là, mặc dù xu hướng toàn cầu hóa đã định hình rõ nét, chi phối đời sống kinh tế của các nước trên thế giới, nhưng mâu thuẫn lợi ích giữa các nước theo nguyên tắc cạnh tranh vẫn tồn tại dai dẳng có thể dẫn đến các xung đột, chiến tranh. Việt Nam cần hòa bình để phát triển kinh tế nên chính sách đối ngoại phải hết sức tinh nhạy, mềm dẻo nhằm theo tinh thần của Hồ Chí Minh là: hợp tác với tất cả các nước tôn trọng độc lập và quan hệ trung thực với Việt Nam, nhằm đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất lao động và thu nhập cho dân cư.

Ba là, đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền, vận động, cung cấp tri thức, kỹ năng để công dân Việt Nam có thể làm chủ theo tư tưởng của Hồ Chí Minh. Nếu Việt Nam có đội ngũ lao động có kỹ năng, tri thức, thái độ lao động vượt trội so với các nước khác, có các doanh nghiệp được tổ chức tốt, có môi trường đáp ứng yêu cầu chi phí thấp cho đầu tư thì có thể hoàn thành công nghiệp hóa trong thời gian ngắn và tăng nhanh thu nhập cho dân cư, tăng thu ngân sách nhà nước và trụ vững trên thị trường thế giới.



Bốn là, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế theo tinh thần của Hồ Chí Minh, đó là những người tận trung với nước, tận hiếu với dân, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đi cùng với chính sách đãi ngộ thỏa đáng để họ tập trung cho công việc. Hơn nữa cần có cơ chế kiểm soát chặt chẽ cán bộ của Đảng và Nhà nước cũng như thiết lập cơ chế giám sát của dân cư để bảo đảm cán bộ quản lý kinh tế phải là những tấm gương trong tạo điều kiện cho nhân dân và bản thân họ làm chủ xã hội theo tinh thần xã hội chủ nghĩa.

3. Để có thể vận dụng hiệu quả và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế tạo tiền đề vật chất bảo đảm QCN định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, thiết nghĩ, Đảng, Chính phủ và mọi công dân cần thực hiện các giải pháp sau:

Thứ nhất, nghiên cứu sâu sắc, chất lọc các tư tưởng tinh túy còn giá trị đến ngày nay của Hồ Chí Minh trong lĩnh vực phát triển kinh tế tạo tiền đề vật chất bảo đảm QCN. Những tư tưởng sau đây của Hồ Chí Minh cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng: (i) QCN chỉ có thể được thực hiện khi dân tộc có quyền độc lập, tự quyết và quyền này phải được các nước tôn trọng. Muốn vậy phải trở thành một nước giàu, mạnh; (ii) phải

phát triển kinh tế toàn diện cả công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ trên cơ sở cải tiến kỹ thuật và tổ chức sản xuất; (iii) mỗi người, cả nông dân, công nhân, trí thức, công thương... đều phải nỗ lực tự chủ phát triển kinh tế trên cương vị người làm chủ, không thể trông chờ, chây ì dựa vào nhà nước, người khác, nước khác; (iv) Đảng, Nhà nước thông qua cán bộ quản lý kinh tế phải tạo điều kiện cho công dân làm chủ thông qua chế độ quản lý dân chủ, chế độ dân phê bình cán bộ, cán bộ đi sâu đi sát nhân dân.

Thứ hai, sau khi đã xác định rõ các tư tưởng cốt lõi, cần xây dựng kế hoạch, phương thức tuyên truyền, vận động thực chất, phù hợp với từng ngành nghề, từng đối tượng như Hồ Chí Minh đã làm, như đối với công nhân, đối với nông dân, người làm dịch vụ, đối với các dân tộc ít người, thanh niên, phụ nữ... Điều quyết định là gây dựng ở mỗi công dân ý chí tự lực, tự cường, có ý chí vươn lên làm chủ bản thân, làm chủ xã hội. Đồng thời cũng xác định rõ những nghĩa vụ, yêu cầu, nhiệm vụ mà mỗi công dân phải hoàn thành trên cương vị của mình theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Hạn chế khai thác khía cạnh thần thánh hóa Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ ba, muốn phát triển kinh tế, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cần kỹ



thuật, thái độ làm việc tích cực, sáng tạo của người lao động, thái độ tận tâm, phong cách dân chủ của cán bộ quản lý. Muốn vận dụng các tư tưởng này vào thực tiễn Việt Nam hiện nay cần cải cách hệ thống giáo dục và đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu đào tạo được đội ngũ lao động chuyên nghiệp, thành thạo nghề và có năng lực sáng tạo để làm chủ quá trình sản xuất. Cần chọn lọc, bồi dưỡng, quản lý, đãi ngộ, kiểm soát để có đội ngũ cán bộ quản lý vừa hồng, vừa chuyên.

Thứ tư, thực hiện QCN cần những con người nhận thức được quyền của mình và xã hội hỗ trợ họ thể chế thực hiện, nhất là trong lĩnh vực kinh tế. Chính vì vậy, ngoài việc đề cao giáo dục tuyên truyền trong các trường phổ thông, trường dạy nghề về QCN, cần xây dựng thể chế hỗ trợ công dân thực hiện QCN. Trong kinh tế là các thể chế hỗ trợ bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp. Trong quan hệ xã hội là các thể chế hỗ trợ người yếu thế, người thuộc các dân tộc ít người. Cần thừa nhận và hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ đại diện cho lợi ích của các nhóm dân cư trong giải quyết các quan hệ kinh tế với Nhà nước.

Thứ năm, tạo điều kiện tăng trưởng kinh tế đi đôi với chính sách thuế và phúc lợi xã hội hợp lý để

phân phối của cải xã hội công bằng giữa những nhóm người có điều kiện khác nhau, nhưng có nhu cầu giống nhau.

Hồ Chí Minh là tấm gương của đạo đức cách mạng, là người suốt đời phấn đấu vì dân, vì nước. Những tư tưởng của người về phát triển kinh tế tạo điều kiện bảo đảm QCN vẫn còn nguyên giá trị định hướng Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam. Thực hiện nghiêm chỉnh, thực chất những tư tưởng định hướng đó Việt Nam nhất định sẽ đạt được các mục tiêu mà Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII đặt ra cho giai đoạn đến 2030 và 2045.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh toàn tập tập, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, H. 2010, tập 4, 10, 11, 12
2. Sơn Thái: Vấn đề nhân quyền trong tư tưởng Hồ Chí Minh, <https://nhandan.vn/van-de-nhan-quyen-trong-tu-tuong-ho-chi-minh-post713213.html>
3. Nguyễn Minh Trí: Tư tưởng Hồ Chí Minh về QCN và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay, https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_ho_a_xa_hoi/-/2018/825568/tu-tuong-ho-chi-minh-ve-quyen-con-nguoi-va-su-van-dung-o-viet-nam-hien-nay.aspx
4. Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về QCN, <https://quangbinh.gov.vn/chi-tiet-tin/-/view-article/1/14012495790587/841390789364003>
5. Tường Duy Kiên: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về QCN vào xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay, https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hnp4dK31Gf/content/van-dung-tu-tuong-ho-chi-minh-ve-quyen-con-nguoi-vao-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-hien-nay



HỌC BÁC VỀ TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Sinh thời Bác Hồ đã dạy: “Đảng viên và cán bộ cũng là người. Ai cũng có tính tốt và tính xấu. Song, đã là người hiểu biết, đã tình nguyện vào một Đảng vì dân, vì nước, đã là người cách mạng thì cần phải cố gắng phát triển những tính tốt và sửa bỏ những tính xấu. Vì tính xấu của một người bình thường chỉ có hại cho người đó; còn tính xấu của một đảng viên, một cán bộ, sẽ có hại đến Đảng, có hại đến Nhân dân. Cán bộ, đảng viên muốn phát triển những tính tốt, bỏ những tính xấu phải thực hành “Tự phê bình và Phê bình”. Người đã đề cập rất nhiều về vấn đề: Tự phê bình và phê bình trong các bài nói, bài viết của mình, nhất là trong khoảng thời gian từ năm 1947 cho đến năm 1952.

Lần đầu tiên Bác Hồ nói đến tự phê bình trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc” vào năm 1947: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa khuyết điểm như mỗi ngày phải rửa mặt mình, có như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khỏe vô cùng”. Trong Lời phát biểu tại phiên họp Hội đồng Chính phủ tháng 11 năm 1950, Người nói: Tất cả chúng ta phải thi hành phê bình và tự phê bình một cách liên tục và thật thà... Có thể, ta mới tiến bộ... Nhưng nhận lỗi chưa đủ, phải kiên quyết sửa lỗi. Năm 1951, Bác Hồ viết bài “Tự phê bình” đăng trên Báo Nhân dân số 09 ra ngày 20/5/1951. Bác đã lý giải tường tận, giúp chúng ta nhận biết tự phê bình là gì ? vì sao phải tự phê bình ? ai cần phải tự phê bình và làm cách nào để tự phê bình?. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự phê bình là “Thật

thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa”, “Tự phê bình là nêu ra ưu điểm và vạch ra khuyết điểm của mình. Điều đó mọi người chúng ta ai nói cũng được, nhưng khi làm thì rất khó khăn. Bởi vì, con người ta, ai cũng có lòng tự ái, cho nên rất sợ khi chỉ ra cái sai, cái dốt, cái kém của mình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị. Theo Người, lòng tự ái nêu trên là “Lòng tự ái đại dốt, khác nào có bệnh mà giấu bệnh. Giấu bệnh thì bệnh càng nặng, đến khi quá nặng, không thể chữa được nữa, thì chết. Giấu khuyết điểm, thì khuyết điểm càng to, đến khi to quá, không sửa chữa được nữa, thì mọi việc điều hỏng”. Vì vậy, ai cũng cần phải tự phê bình: “Dao có mài, mới sắc Vàng có thui, mới trong Nước có lọc, mới sạch Người có tự phê bình, mới tiến bộ”. Tự phê bình để làm cho tự



tư tưởng và hành động của mọi người được đúng đắn.

Là cán bộ, đảng viên càng phải thực hành tự phê bình, không thực hành tự phê bình thì không xứng đáng là đảng viên Đảng Cộng sản. Bác Hồ chỉ cho chúng ta cách thực hiện tự phê bình là phải làm thường xuyên. Người viết: “Ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm”. Khi tiến hành tự phê bình phải gắn với nhiệm vụ cụ thể được giao đối với từng cán bộ, đảng viên, cơ quan, đơn vị. Mỗi người khi tự phê bình phải thật thà, tự nói hết các ưu, khuyết điểm của bản thân mình, không được che giấu, phải tìm cho được nguyên nhân vì sao mà mình có khuyết điểm đó và phải tìm cho được cách để sửa chữa các khuyết điểm, sai lầm mà bản thân mình đã mắc phải. Theo Bác Hồ, đây chính là “Cuộc đấu tranh tự mình”. Do vậy, cán bộ, đảng viên muốn tiến bộ, được Đảng trọng dụng, quần chúng tin yêu thì “Nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết sửa chữa khuyết điểm”.

Tháng 7 năm 1951, Bác Hồ viết về vấn đề “Phê bình” đăng trên Báo Nhân dân số 16 ra ngày 12/7/1951. Bác viết rằng: “Tiên trách kỷ, hậu trách nhân”. Nghĩa là: trước hết phải tự phê bình, sau đó phải phê bình người khác. Người lý giải về phê bình rất thâm thúy: “Thuốc đắng thì dã tật, nói thật thì được việc. Nói thật tức là phê bình”. “Phê bình là nêu ra ưu điểm và vạch ra

khuyết điểm của đồng chí mình”. Bác xem khuyết điểm cũng như một chứng bệnh, phê bình là thuốc để chữa bệnh khuyết điểm. Trong công tác hay trong cuộc sống hàng ngày, mỗi người chúng ta, ai ai cũng có thể có sai lầm, khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm, có khuyết điểm. Khuyết điểm cũng như một chứng bệnh, phê bình cũng như uống thuốc. Sợ phê bình, cũng như có bệnh mà giấu bệnh, không dám uống thuốc. Để đến nỗi bệnh ngày càng nặng, không chết thì “cũng la lét quả dưa”. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên thực hiện phê bình nhằm mục đích là giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đem lại lợi ích cho công việc chung của cơ quan, đơn vị. Cho nên “Thái độ của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực, tuyệt đối không nên có ý mỉa mai, bới móc, báo thù”, không nên phê bình lấy lệ, và càng không nên “trước mặt không nói, xoi mói sau lưng”.

Bác Hồ nhấn mạnh: Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ. Cấp dưới có quyền phê bình cấp trên, nhân dân có quyền phê bình cán bộ, đảng viên, chính quyền, Đảng và các Đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình lẫn nhau để cùng tiến bộ. Năm 1952, Bác Hồ viết bài “Tự phê bình và phê bình” đăng trên Báo Nhân dân số 45 ngày 14/02/1952. Bác viết: “Tự phê bình và phê bình là phải thật thà vạch khuyết điểm, có lỗi mà không vạch ra khác gì người có



bệnh mà không chịu khai với thầy thuốc, làm nhiều công việc thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi khuyết điểm. Cho nên phải dùng cách tự phê bình và phê bình để giúp nhau sửa chữa, để cùng nhau tiến bộ”.

Theo Hồ Chủ tịch, mục đích của tự phê bình và phê bình là cốt để sửa chữa sai lầm, đoàn kết từ trên xuống dưới, làm cho công việc tiến bộ hơn, quan hệ giữa Đảng và Nhân dân thật chặt hơn. Vạch khuyết điểm để sửa chữa, nhưng cũng phải nêu ưu điểm để phát huy. Muốn tự phê bình và phê bình có kết quả, cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cao cấp phải làm gương trước. Người chỉ rõ: Trong khi thực hiện phê bình và tự phê bình phải nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm. Ưu điểm phải khuyến khích để tất cả mọi người trong cơ quan, đơn vị học tập và phát huy. Khuyết điểm thì phải tùy mức độ nặng, nhẹ mà xử lý cho đúng mực, để mọi người cùng tránh. Tức là phải làm sao cho tất cả mọi người trong cơ quan, đơn vị tự giác, thật thà nêu hết những ưu điểm, khuyết điểm của mình. Trong khi nêu khuyết điểm phải nhằm vào tư tưởng, lề lối làm việc, kết quả công việc chứ không nhằm vào cá nhân. Khi kết thúc một cuộc tự phê bình và phê bình phải làm cho mọi người tăng thêm lòng tự tin, khoan khoái, vui vẻ để tiếp tục công tác và tiến bộ mãi mãi.

Năm 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đăng trên Báo Nhân dân số 5409 ngày 03/02/1969 nhân kỷ niệm 39 năm ngày thành lập Đảng, một lần nữa Bác nhắc đến Tự phê bình và phê bình. Người viết: “Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên”.

Cuộc đời và sự nghiệp của Bác Hồ là một trường học lớn, một pho bách khoa toàn thư vô giá. Tấm gương Bác Hồ tỏa ra sức mạnh tinh thần kỳ diệu, sức mạnh ấy là động lực trong mỗi con người Việt Nam. Lời dạy và việc làm của Người là kim chỉ nam, để mỗi chúng ta nhận rõ hướng đi và cách đi đúng đắn cho mình. Tìm hiểu lời Bác dạy về tự phê bình và phê bình để mỗi chúng ta tự soi rọi bản thân góp phần thực hiện tốt việc “Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu”, ra sức trao dồi đạo đức cách mạng, thực hiện “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư” để hoàn thành nhiệm vụ công tác của mình với hiệu quả cao nhất.



NHẬN DIỆN, PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ^(*)

ThS. LẠI THỊ HƯƠNG

ThS. PHAN THỊ MAI THANH

Trường Chính trị Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng

Tòng quân - Nhập ngũ - Thực hiện nghĩa vụ quân sự là truyền thống, nét đẹp văn hóa của các thế hệ thanh niên Việt Nam. Đó không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân với Tổ quốc mà còn là sự thể hiện tình yêu quê hương đất nước; là mong muốn được rèn luyện, trưởng thành trong môi trường quân ngũ của thế hệ trẻ.

Tuy nhiên, trước ngày hội tòng quân hàng năm, trên không gian mạng thường xuất hiện các thông tin sai trái, xuyên tạc nhằm bôi nhọ hình ảnh, truyền thống của Quân đội, tạo dư luận xấu, gây tâm lý hoang mang đối với giới trẻ, gieo rắc tâm lý tiêu cực, thoái thác trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân với Tổ quốc. Vì vậy, phòng, chống các luận điệu xuyên tạc về việc thực hiện nghĩa vụ quân sự là vấn đề thường xuyên và cấp bách hiện nay.

CÔNG DÂN PHẢI THỰC HIỆN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ VÀ THAM GIA XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN

Tham gia nghĩa vụ quân sự là quyền và trách nhiệm của mỗi công dân. Điều này không chỉ đúng ở Việt Nam mà còn là quy định trong luật pháp của nhiều quốc gia trên thế giới. Chẳng hạn như, tại Thụy Sĩ, tất cả nam thanh niên từ 19 - 26 tuổi đều phải đăng ký

nhập ngũ và phục vụ trong quân đội ít nhất 260 ngày, trong đó có 18 tuần huấn luyện và 7 lần gọi tái nhập ngũ, mỗi lần kéo dài 3 tuần trong suốt 10 năm tiếp theo. Tại Hàn Quốc, nam công dân tuổi đời từ 18 - 35 đều thực hiện nghĩa vụ quân sự trong khoảng thời gian 21 tháng và không được phép có ngoại lệ. Theo đó, những ai đủ tiêu chuẩn mà từ chối thi hành nghĩa vụ quân sự sẽ bị phạt tù. Singapore cũng quy định mọi công dân nam đều bắt buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự quốc gia khi đủ 18 tuổi, những người vi phạm đều phải đối mặt án phạt tiền lên tới 10.000 đô la, án tù lên tới ba năm hoặc bị áp dụng cả hai hình phạt nói trên...

Tại Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 quy định: “Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân. Công dân phải thực hiện nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân”; “Bảo vệ Tổ

^(*) Nguồn: tuyengiao.vn



quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của toàn dân... Cơ quan, tổ chức, công dân phải thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quốc phòng và an ninh”.

Thế chế hóa Hiến pháp, Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 quy định: “1. Nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ về vang của công dân phục vụ trong Quân đội nhân dân. Thực hiện nghĩa vụ quân sự bao gồm phục vụ tại ngũ và phục vụ trong ngạch dự bị của Quân đội nhân dân; 2. Công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ học vấn, nghề nghiệp, nơi cư trú phải thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định...”.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng đã xác định: “Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt”.

Chính sách và chiến lược quốc phòng của Đảng và Nhà nước ta là tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc... Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ vững chắc biên giới và chủ quyền biển, đảo, vùng trời của Tổ quốc; đồng thời giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển bền vững đất nước.

NHẬN DIỆN CÁC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC

Một sự thật hiển nhiên là, tùy vào tình hình chính trị, quân sự của mỗi quốc gia trên thế giới, chế độ nghĩa vụ quân sự được thực hiện theo những cách khác nhau chứ không phải như những luận điệu xuyên tạc cho rằng, chỉ có Việt Nam mới đưa ra quy định nghĩa vụ quân sự để “o ép người dân”.

Lợi dụng không gian mạng, các thế lực thù địch, phản động, bất mãn đã tìm mọi cách kích động người dân chống đối việc thực hiện nghĩa vụ quân sự. Cùng với đó, một số kẻ xấu còn “vẽ đường bày mưu” hướng dẫn thủ đoạn “lách luật” khi khám tuyển cho những thanh niên thiếu ý thức, như: tạo “vấn đề” về sức khỏe, lấy lý do đi làm ăn xa, đứt lót hổi lộ... để trốn thực hiện nghĩa vụ, gây khó khăn cho công tác tuyển quân, tạo nên những nguy cơ bất ổn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thậm chí chúng còn lôi kéo, xúi giục quân nhân đang thực hiện nghĩa vụ quân sự đào ngũ, gây áp lực cho tổ chức, hoặc đưa ra những đòi hỏi, yêu cầu vô lý với chính quyền cơ sở.

Thông qua một số trang web, chúng cắt ghép, đăng tải các cảnh bạo lực trong quân đội nước ngoài, cảnh quân đội tham chiến ở một số khu vực trên thế giới rồi lồng ghép lời bình xuyên tạc là “chuyện ở trong quân ngũ Việt Nam”. Những hình ảnh, video, lời bình mà chúng tung lên mạng thường lập lờ, võ đoán, không rõ địa chỉ cơ



quan, đơn vị cụ thể; lời lẽ miệt thị, kích động, vu khống... làm cho không ít thanh niên và gia đình “bán tín bán nghi” dẫn đến “tự diễn biến”, dẫn đo, do dự khi nhận thông báo khám tuyển và lệnh gọi nhập ngũ.

Trong nhiều trường hợp, chúng cổ xúy cho suy nghĩ và lối sống cá nhân vị kỷ, kích động tâm lý so bì, toan tính thiệt hơn khi nhập ngũ ... Nguy hiểm hơn, nhằm xuyên tạc, bôi nhọ hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”, cứ trước mỗi mùa tuyển quân, chúng lại sử dụng, cắt ghép hình ảnh rồi tung mạng một số vụ việc cũ, hy hữu để kích động, xuyên tạc. Cùng với đó, chúng thường xuyên đưa ra các luồng tin đồn thất thiệt với những hình ảnh, clip video có sự can thiệp của công nghệ, có nội dung thông tin chưa được kiểm chứng, trong đó chủ yếu là nội dung về cảnh bạo lực, quân phiệt hay “cái chết oan ức” trong quân đội... Sau đó, chúng đặt các câu nghi vấn, bình luận lập lờ để reo rắc hoài nghi và kích động “cư dân mạng” nhất là giới trẻ. Đây thực chất là chiêu bài tâm lý để lừa bịp, “đánh” vào những người nhẹ dạ, cả tin, gây hoang mang dư luận xã hội, nghi ngờ, mất niềm tin trong nhân dân, làm cản trở, gây khó khăn trong thực hiện công tác tuyển quân tại các địa phương.

Cần phải khẳng định lại, những nội dung thông tin mà các thế lực thù địch, phản động và phản tử xấu tung lên mạng xã hội hầu hết có nội dung

hoàn toàn bịa bắt hoặc chỉ phản ánh một phần của vấn đề - một vài hiện tượng cá biệt, hy hữu chứ không phải là bản chất của Quân đội. Điều nguy hại là không ít “cư dân mạng” vô tâm, vô ý thức chỉ vì muốn “câu view” “câu like” nên đã “hồn nhiên” đăng tải lại, chia sẻ, phát tán những nội dung xuyên tạc, phản động, không đúng bản chất... Điều này đã vô tình tiếp tay cho những dụng ý đen tối và dã tâm của các thế lực, phản tử xấu. Vì vậy, đi cùng với nhận diện đúng để kiên quyết đấu tranh với những toan tính thâm độc, cũng cần phê phán, lên án mạnh mẽ với những hành vi “tiếp tay” - dù là không có chủ ý - của những cá nhân thiếu ý thức.

NHẬN THỨC ĐÚNG VẤN ĐỀ ĐỀ CÓ CÁI NHÌN CHÍNH XÁC

Thực tế ở Việt Nam cho thấy, tham gia vào môi trường quân ngũ, thanh niên được rèn luyện mọi mặt cả về thể chất, tri thức và tinh thần. Họ được học tập, tiếp thu những kiến thức về kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ; được rèn luyện tính kỷ luật và tác phong chính quy.

Môi trường Quân đội giúp thanh niên rèn luyện sức khỏe dẻo dai, thể lực bền bỉ; có tác phong chững chạc; có tinh thần, trách nhiệm cao hơn với công việc; có ý thức tổ chức kỷ luật tự giác, nghiêm minh; giải quyết các mối quan



hệ xã hội, giao tiếp, ứng xử đúng chuẩn mực, có văn hóa.

Dù mang tính đặc thù của hoạt động quân sự, song trong môi trường quân ngũ, thanh niên vẫn được khẳng định bản thân, ngày càng trưởng thành hơn, sẵn sàng đối mặt với thử thách và vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.

Môi trường quân ngũ còn tôi luyện cho thanh niên ý thức tự giác, ý chí vươn lên, tinh thần trách nhiệm với tập thể, biết lắng nghe quan tâm, chia sẻ với mọi người. Thời gian học tập, rèn luyện trong môi trường quân ngũ là cơ sở, tiền đề quan trọng, vững chắc để thanh niên trưởng thành hơn sau khi ra xã hội lập thân, lập nghiệp, cống hiến cho sự phát triển của địa phương, đất nước.

KHÔNG NGỪNG TUYÊN TRUYỀN, ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG ÂM MƯU CHỐNG PHÁ VÀ CÁC LUẬN XUYÊN TẠC

Tiếp tục xây dựng và giữ gìn, phát huy hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”

Trước sự vận động, phát triển không ngừng của yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, truyền thống vẻ vang của Quân đội, phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ” vẫn luôn được giữ gìn, phát huy. Đại đa số cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đã tích cực tu

dưỡng, rèn luyện, giữ vững và phát huy những chuẩn mực văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ”. Tuy nhiên, do sự tác động của mặt trái của nền kinh tế thị trường, một bộ phận cán bộ, chiến sĩ chưa nhận thức đầy đủ, chưa nêu cao trách nhiệm trong giữ gìn, phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; thiếu tự giác, gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện. Một số sa vào chủ nghĩa cá nhân, sống thực dụng, dao động trước diễn biến phức tạp của tình hình, phát ngôn thiếu tính xây dựng...

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, phản động luôn tìm cách thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, truyền bá tư tưởng “phi chính trị hóa” quân đội; xuyên tạc truyền thống Quân đội; xuyên tạc hình ảnh, phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”... với mưu đồ thâm độc là làm phai nhạt mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, niềm tin vào Đảng, chế độ trong mỗi cán bộ, chiến sĩ; xóa nhòa phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, tách rời Quân đội với Đảng và nhân dân...

Vì vậy, trong tình hình mới, việc giữ gìn, phát huy hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” vừa là yêu cầu khách quan, vừa là trách nhiệm của mọi cán bộ, chiến sĩ. Theo đó, phải thường xuyên làm tốt công tác giáo dục góp phần thấm nhuần tư tưởng “Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”(1). Cấp ủy, chỉ huy các cấp quan tâm tăng



cường công tác lãnh đạo tư tưởng, giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ. Chú trọng đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm, cổ vũ gương “người tốt, việc tốt” trong giữ gìn, phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”. Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới” gắn với đẩy mạnh việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Thực hiện nghĩa vụ quân sự không chỉ là chấp hành pháp luật của Nhà nước, mà còn là nghĩa vụ thiêng liêng cao cả của công dân đối với dân tộc, với Tổ quốc. Trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, hàng triệu thanh niên Việt Nam đã xung phong lên đường chiến đấu, trở thành những chiến sĩ kiên trung, bất khuất. Ngày nay, trong thời bình, ổn định và hợp tác quốc tế, hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” lại càng sống động hơn khi sát cánh cùng nhân dân vượt qua thiên tai, dịch bệnh; luôn sẵn sàng bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân; đồng hành cùng đồng bào biên giới, miền núi, hải đảo, vùng sâu vùng xa trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới...

Đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến để nhân dân nhận thức đúng đắn và thực hiện nghiêm Luật nghĩa vụ quân sự.

Chú trọng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Tích cực tuyên truyền Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, làm cho mọi tầng lớp nhân dân nhận thức đúng: Luật Nghĩa vụ quân sự là cơ sở để thanh niên thực hiện quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc - nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân đã được ghi nhận tại Hiến pháp 2013. Công dân đến tuổi quy định phải có bổn phận, trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ quân sự đối với Tổ quốc, không phân biệt dân tộc, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa, nghề nghiệp; việc cố tình không chấp hành sẽ bị xử lý nghiêm theo pháp luật.

Vận dụng linh hoạt nhiều biện pháp, cách thức tuyên truyền giáo dục khác nhau làm cho mọi người dân đều hiểu và thực hiện tốt nhiệm vụ này. Trong đó cần kết hợp tuyên truyền thường xuyên với tổ chức các đợt tuyên truyền cao điểm trong “mùa tuyển quân”; kết hợp giáo dục, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với lòng ghép phổ biến luật trong hoạt động của các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội. Tuyên truyền tập trung



làm rõ nội dung cơ bản về thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, giúp công dân hiểu rõ nghĩa vụ thiêng liêng cũng như các chế độ, chính sách mà quân nhân, gia đình quân nhân được hưởng trong thời gian tại ngũ, khi xuất ngũ.

Cấp ủy, chính quyền địa phương, nhất là cấp huyện, cấp xã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ công tác tuyển quân của địa phương mình; xét tuyển đảm bảo công bằng, công khai, đúng luật. Đối với các trường hợp thuộc diện tạm miễn, tạm hoãn phải được niêm yết ở trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn..., thông báo trên hệ thống truyền thanh của địa phương để nhân dân theo dõi, giám sát; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; phổ biến đầy đủ những chế độ, tiêu chuẩn được hưởng của chiến sĩ nghĩa vụ. Đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi trốn tránh, cản trở, chống đối trong công tác khám, tuyển quân; kịp thời biểu dương, động viên những gia đình, địa phương làm tốt công tác này; quan tâm, tổ chức thăm hỏi, tặng quà, động viên thanh niên và gia đình trước ngày lên đường nhập ngũ, tạo khí thế sôi nổi, trang nghiêm, ý nghĩa trong ngày giao nhận quân.

Gia đình cần động viên, giáo dục, khuyến khích con em nhận thức đúng trách nhiệm đối với đất nước, tích cực tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi quy định. Đoàn viên thanh

niên nêu cao ý thức hành động theo khẩu hiệu: “Tuổi trẻ Việt Nam xây hoài bão lớn, rèn đức, luyện tài, đoàn kết, sáng tạo, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Đa dạng các hình thức tuyên truyền về đời sống quân ngũ để nhân dân, nhất là giới trẻ có cái nhìn khách quan, đúng đắn.

Tăng cường các chương trình truyền hình thực tế về môi trường quân ngũ, đăng tải rộng rãi trên các phương tiện truyền thông; tổ chức thường xuyên hơn mô hình học kì quân đội cho học sinh, sinh viên, tổ chức huấn luyện quốc phòng an ninh cho đối tượng học sinh THPT tại các đơn vị bộ đội phù hợp... Đối với tân binh, Quân đội và đơn vị cần có nhiều hơn những biện pháp, cách thức liên lạc giữa gia đình với đơn vị, để gia đình có thể nắm được tình hình huấn luyện và sự trưởng thành của con em; tổ chức những buổi gặp gỡ giữa các chiến sĩ với tân binh và những đối tượng trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự để họ được tìm hiểu kĩ hơn về môi trường quân ngũ; lan toả mạnh mẽ và rộng rãi những hình ảnh đẹp trong môi trường quân đội trên các phương tiện truyền thông để mọi người dân cảm nhận được sự ưu việt của môi trường này, từ đó yên tâm động viên con em tham gia nghĩa vụ quân sự.

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh không khoan nhượng với các



hoạt động chống phá trên không gian mạng về khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Phát huy vai trò của các cơ quan chức năng trong kiểm soát các nguồn thông tin đăng tải, nhất là những luồng thông tin phi chính thống có liên quan đến các cá nhân và tổ chức phản động. Kịp thời ngăn chặn và xử lý các thông tin xấu độc, ngăn chặn, hạn chế việc chia sẻ các luồng tin sai trái, xuyên tạc. Khi đã xác minh được vấn đề cần có biện pháp xử lý nghiêm minh với những cá nhân, tổ chức có biểu hiện chống phá.

Để nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ nhận biết rõ về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch và kẻ xấu về công tác tuyển quân, mỗi công dân khi tham gia mạng xã hội cần phải chấp hành nghiêm Luật An ninh mạng; tỉnh táo khi tiếp nhận, chia sẻ thông tin để hạn chế thấp nhất những vi phạm có thể mắc phải, không để mắc mưu các thế lực thù địch. Trước hết, mỗi cán bộ, đảng viên, hội viên đoàn

thể chính trị - xã hội cần gương mẫu, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người thân, hàng xóm không tham gia chia sẻ, bình luận theo kiểu “a dua” “vào hùa” trước những luận điệu xấu trên không gian mạng về công tác tuyển quân. Mặt khác, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thanh niên sẵn sàng nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ, hoàn thành nghĩa vụ, trách nhiệm của mình với quê hương, đất nước. Mỗi người dân, mỗi gia đình tuyệt đối không nghe theo, làm theo thông tin sai sự thật, sự kích động lan truyền trên mạng xã hội do các thế lực thù địch phát tán.

Mặt khác, cần xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm luật nghĩa vụ quân sự, lên án những hành vi, việc làm thiếu ý thức, trách nhiệm của một người công dân với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...

(1) Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008, Hội nghị Trung ương 7 khóa X, về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá”.





GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

NGUYỄN BÁ THUYẾT

Cán bộ hưu trí, Phường 7, TP. Tuy Hoà

Trong nhiều năm qua, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị không từ bỏ mưu đồ đen tối nào để chống phá cách mạng nước ta, trong đó, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một trong những trọng điểm chống phá của chúng. Vì vậy, nhận diện đúng âm mưu phá hoại của chúng để nâng cao tinh thần cảnh giác, có giải pháp đấu tranh hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và lâu dài.

Lịch sử dân tộc Việt Nam đã nhiều lần chứng kiến chính sách “chia để trị” của bọn phong kiến phương Bắc, thực dân Pháp, đế quốc Mỹ khi xâm lược và nô dịch nước ta. Ngày nay, các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh tìm mọi cách để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc bằng nhiều thủ đoạn, chiêu bài khác nhau, nhằm phá hoại ta từ bên trong. Một số thủ đoạn thâm độc mà chúng thường xuyên sử dụng như: lợi dụng một số hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý của các cấp chính quyền rồi thổi phồng từ cá biệt sang toàn thể, làm cho một bộ phận người dân, cán bộ, đảng viên nghi ngờ, giảm sút lòng tin, gây chia rẽ trong nội bộ; vu cáo, bôi đen, xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta... Trọng điểm chống phá của chúng thường tập trung ở địa bàn Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam Bộ, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông đồng bào theo đạo. Để chia rẽ

người Kinh với đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, bọn chúng ra sức tuyên truyền, kích động rằng: “Tây Nguyên là của người Thượng”, “Đồng bào dân tộc ở Tây Nguyên phải liên kết lại đuổi người Kinh về xuôi”; ở Tây Bắc, chúng dựng lên cái gọi là “Vương quốc Mông”, tuyên truyền trong đồng bào người Mông về “một miền đất hứa”, mọi người sẽ được “ban sức khỏe, hạnh phúc, không làm cũng có ăn, sự giàu sang và phú quý”, “Những người Mông đến đây sẽ được chúa trời giáng trần cứu thế”; ở Tây Nam Bộ, chúng tập trung tuyên truyền tư tưởng “ly khai tự trị”, đòi thành lập “Nhà nước Khơ-me Cam-pu-chia Krôm độc lập”; với vùng có đông đồng bào theo đạo, chúng kích động, vu cáo Đảng, Nhà nước ta vi phạm “tự do tôn giáo”, chia rẽ đoàn kết lương giáo...

Các công cụ, phương tiện tiến hành hoạt động phá hoại khối đại đoàn



kết dân tộc Việt Nam rất đa dạng. Nhiều hội nhóm được lập ra cả ở trong và ngoài nước, như: Việt Tân, Cao trào Nhân bản, Đảng Dân chủ Việt Nam, Hội anh em dân chủ, Hội Cứu tù nhân lương tâm, Hội Nhà báo độc lập Việt Nam, Hội Phụ nữ nhân quyền... Dù tên gọi khác nhau, song vẫn kiểu “bình mới rượu cũ”, quanh quẩn vài ba kẻ giật dây, điều hành, cùng mục đích chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hoạt động chủ yếu được thực hiện qua các diễn đàn trên Internet, mạng xã hội,... để đăng tải các bài viết, hình ảnh, clip xuyên tạc nhằm gây chia rẽ nội bộ, sự đồng thuận xã hội và tình cảm giữa các dân tộc. Một số diễn đàn, như: Boxit, Viettan, RFI, RFA, VOA,... thường đăng tải các bài viết xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam. Họ lợi dụng triệt để các phương tiện phát thanh, phát tán tài liệu phản động, các ấn phẩm đòi truy, khai thác tối đa ưu thế của tuyên truyền miệng, rỉ tai, “nửa kín nửa hở” để tung tin thất thiệt, sai lệch về đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta. Mục đích của các thế lực thù địch là khoét sâu tâm lý ly khai, phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết vùng miền, đoàn kết lương giáo, giữa người Việt ở hải ngoại với quê hương, đoàn kết quân - dân, đoàn kết Đảng với Nhân dân...

Để đấu tranh có hiệu quả với các âm mưu, thủ đoạn chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội

chính trị, chúng ta cần phải triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phù hợp, tính khả thi cao, có thể khái quát như sau:

Thứ nhất, cần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào theo đạo về đường lối, chính sách nói chung, đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước nói riêng. Phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong đấu tranh, nhận diện, vạch mặt những kẻ có mưu đồ đen tối nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đề cao truyền thống đoàn kết, yêu nước, tinh thần cảnh giác, trách nhiệm công dân, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, sự đồng thuận xã hội, ý thức, trách nhiệm tự lực tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chống mọi biểu hiện tư tưởng hẹp hòi, cục bộ, ly khai,... coi đó là yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ hai, không ngừng xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực, chủ động tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; kết hợp hài hòa ba lợi ích: cá nhân, tập thể và xã hội; huy động sức dân đi đôi với bồi dưỡng sức dân, phát huy dân chủ gắn liền với giữ nghiêm kỷ cương, phép nước, chống quan liêu,



tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân; thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm, đất đai, môi trường...

Thứ ba, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện những chính sách đã có và nghiên cứu ban hành những chính sách mới để đáp ứng yêu cầu phát triển, ưu tiên hợp lý các vùng dân tộc và công tác dân vận cần đổi mới, tìm ra những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả hơn nữa trong tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, xóa mù chữ, nâng cao dân trí, phòng, chống dịch bệnh, phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới, định canh, định cư, tạo việc làm cho người lao động; hướng dẫn đồng bào phát

triển kinh tế, nâng cao đời sống. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tôn trọng tín ngưỡng truyền thống của đồng bào các dân tộc và đồng bào có đạo. Tăng cường sự đồng thuận giữa những người theo tín ngưỡng, tôn giáo và những người không theo tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau.

Thứ tư, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc; đẩy mạnh thực hiện các phong trào, cuộc vận động, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình tiên tiến, “gương người tốt, việc tốt”; động viên và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc, chức sắc tôn giáo trong việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh những hành vi chia rẽ nội bộ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kiên trì thuyết phục, vận động những người nhẹ dạ, cả tin bị kẻ xấu dụ dỗ quay về với cộng đồng. Thực hiện tốt công tác quản lý xã hội, nắm chắc tình hình, phối hợp với các lực lượng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng, gần gũi, sát

(Xem tiếp trang 90...)



MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG HIỆN NAY^(*)

PGS, TS NGUYỄN VĂN GIANG

Hội đồng Lý luận Trung ương

Phương thức cầm quyền của Đảng là tổng thể hình thức, phương pháp mà Đảng sử dụng để thực hiện nội dung cầm quyền. Cốt lõi phương thức cầm quyền của Đảng là cách thức lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng nhằm xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Đổi mới phương thức cầm quyền là làm thay đổi hình thức, phương pháp cầm quyền cho phù hợp hơn, hiệu quả hơn và giữ vững vai trò cầm quyền của Đảng.

Một số nhận thức xuất phát để đổi mới phương thức cầm quyền

Phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là tổng thể hình thức, phương pháp mà Đảng sử dụng để thực hiện nội dung cầm quyền. Cốt lõi phương thức cầm quyền của Đảng là cách thức mà Đảng lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng nhằm xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã cầm quyền liên tục gần 80 năm. Từ thực tiễn cầm quyền của Đảng và các kết quả nghiên cứu khoa học gần đây cho thấy, phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam thường bao gồm các cách thức chủ yếu sau:

Đảng cầm quyền bằng đường lối, chủ trương thể hiện trong Cương lĩnh, chiến lược, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng. Có được địa vị cầm quyền là

do Đảng có đường lối chính trị đúng đắn và được thực hiện hiệu quả. Khi trở thành đảng cầm quyền thì phương thức cầm quyền hàng đầu vẫn là bằng đường lối chính trị của Đảng. Đường lối, chủ trương, chính sách lớn của Đảng thể hiện trong Cương lĩnh, chiến lược, nghị quyết, chỉ thị, kết luận; qua đó, lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện nội dung cầm quyền của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng pháp luật: Phương thức cầm quyền này gắn liền với phương thức cầm quyền bằng đường lối, chủ trương. Sau khi Đảng đề ra đường lối, chủ trương; với chức năng của mình, Nhà nước thể chế hóa, cụ thể hóa thành pháp luật, chiến lược, kế hoạch để toàn dân, toàn xã hội thực hiện, nhờ đó đường lối, chủ trương của Đảng đi vào cuộc sống. Bởi vậy, pháp luật không chỉ khẳng định vai trò của Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt

^(*) Nguồn: tapchicongsan.org.vn



Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, mà còn khẳng định vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội của Đảng. Nếu thực hiện tốt phương thức cầm quyền bằng pháp luật thì sẽ giúp bảo đảm tính nghệ thuật của lãnh đạo chính trị và giúp gia tăng sự bền vững địa vị cầm quyền của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng công tác cán bộ: Đây là phương thức cầm quyền phổ biến của tất cả đảng cầm quyền trên thế giới. Khi trở thành đảng cầm quyền, đảng lập tức đưa người của mình vào nắm giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý các cơ quan nhà nước, qua đó mà thực thi sự cầm quyền của đảng. Đảng cộng sản cầm quyền nói chung, Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền nói riêng càng đặc biệt chú trọng cầm quyền bằng công tác cán bộ. Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng công tác tổ chức: Muốn cầm quyền tốt, Đảng phải thiết lập được mô hình tổ chức và các mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, các tổ chức khác trong hệ thống chính trị phù hợp, bảo đảm được vai trò lãnh đạo

của Đảng; đồng thời, có cách thức tốt để phân công, bố trí, kiểm tra, giám sát cán bộ của Đảng giữ vị trí chủ chốt của bộ máy nhà nước, các tổ chức trong hệ thống chính trị để tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng công tác tư tưởng: Các bộ phận cấu thành công tác tư tưởng đều có thể phục vụ cho sự cầm quyền của Đảng. Công tác lý luận giúp xác lập sự thống trị hệ tư tưởng của Đảng đối với xã hội, bảo đảm nền tảng tư tưởng cho sự cầm quyền của Đảng. Công tác tuyên truyền, cổ động, văn hóa, văn nghệ giúp Đảng tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng đến toàn xã hội và bảo vệ địa vị cầm quyền, nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng tổ chức đảng và đảng viên trong các tổ chức của Nhà nước và các tổ chức khác của hệ thống chính trị: Trong các thể chế đa đảng, thường các chính đảng, kể cả đảng cầm quyền không được phép thiết lập tổ chức đảng trong các cơ quan nhà nước, thậm chí công chức không được tham gia đảng phái chính trị; vì vậy, cầm quyền bằng tổ chức đảng và đảng viên trong các tổ chức của Nhà nước và các tổ chức khác của hệ thống chính trị là một đặc thù, một thế mạnh trong phương thức cầm quyền của đảng cộng sản với thể chế nhất nguyên chính trị. Phương thức cầm quyền này quan hệ chặt chẽ với phương thức cầm quyền bằng công tác tổ chức, tuy có phạm vi hẹp hơn, chỉ trong phạm vi xây dựng tổ



chức của Đảng, nhưng là phương thức cầm quyền rất mạnh, trực tiếp lãnh đạo Nhà nước và xã hội thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng.

Đảng cầm quyền bằng công tác kiểm tra, giám sát: Đường lối, chủ trương của Đảng có được thực hiện nghiêm túc hay không? Việc thể chế hóa nghị quyết, chủ trương của Đảng có kịp thời, đầy đủ không? Chất lượng, hiệu quả công việc có được đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tốt không...? Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, Đảng sẽ biết được rõ ràng vấn đề này; trên cơ sở đó, điều chỉnh phù hợp nội dung, phương thức cầm quyền. Hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam được lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính của Nhà nước, với hệ thống tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên hoạt động trong tất cả cơ quan nhà nước, các tổ chức của hệ thống chính trị nên cần thiết và đủ điều kiện để cầm quyền thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

Quá trình gần 80 năm cầm quyền liên tục, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đúc rút nhiều bài học kinh nghiệm về phương thức lãnh đạo, cầm quyền, về lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Thành công lớn nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách là đảng cầm quyền trong gần 80 năm qua là Đảng đã lãnh đạo xây dựng, phát triển Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa từ “con số không” do hệ quả của chiến tranh,

của chế độ chính trị thực dân, phong kiến, đến đủ sức quản lý đất nước, tổ chức nhân dân đánh bại hai “đế quốc to”, giành độc lập, thống nhất trọn vẹn cho đất nước; và ngày nay, đang từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân tộc thực hiện đường lối đổi mới đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, làm cho đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

Bên cạnh những thành công, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng thẳng thắn thừa nhận rằng còn có một số hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục trong thời gian tới. Đặc biệt, với vị trí, vai trò, trách nhiệm của một đảng cầm quyền duy nhất, Đảng Cộng sản Việt Nam tự nhận thấy, vẫn “Chưa xác định rõ nội dung và phương thức cầm quyền”⁽¹⁾; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội còn chậm, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị có nội dung còn lúng túng, cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả chưa cao.

Trong điều kiện mới hiện nay, muốn thực hiện tốt nội dung cầm quyền, giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam đổi mới phương thức cầm quyền. Nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất của nhiệm kỳ do Đại



hội XIII của Đảng nêu rõ phải: “*Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng*”⁽²⁾. Tuy nhiên, đổi mới không phải là phủ định sạch trơn cách làm và thành tựu trước đây, mà là khẳng định những gì đã hiểu đúng, làm đúng, loại bỏ những gì hiểu sai, làm sai; những gì trước kia đúng, nhưng do tình hình và điều kiện đã thay đổi, trở nên không phù hợp nữa, cần bổ sung nhận thức mới và cách làm mới, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng cũng phải theo tinh thần chỉ đạo như vậy, nghĩa là không phủ định các phương thức cầm quyền đã và đang vận hành, mà trước hết và chủ yếu là bổ sung nhận thức mới và thay đổi cách làm cụ thể trong mỗi phương thức cầm quyền cơ bản.

Giải pháp đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng hiện nay

Đổi mới phương thức cầm quyền là làm thay đổi các hình thức, phương pháp cầm quyền, làm cho phương thức cầm quyền của Đảng phù hợp hơn, hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt nội dung cầm quyền và giữ vững vai trò cầm quyền của Đảng. Để thực hiện đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng hiện nay, cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng Cương lĩnh, chiến lược, nghị quyết và định hướng chủ trương, chính sách lớn.

Với vị trí, vai trò là phương thức cầm quyền cơ bản của Đảng và từ thực

trạng ban hành, tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, để đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng hiện nay, nhiệm vụ hàng đầu là phải đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền. Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng. Ban hành nghị quyết khi thật sự cần thiết, hợp lý, thiết thực, ngắn gọn, khả thi”⁽³⁾.

Đồng thời với tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng, phải đổi mới việc tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết của Đảng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền. Tiếp tục đổi mới việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hóa, thể chế hóa, tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

Hai là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng pháp luật.

Đổi mới phương thức cầm quyền bằng pháp luật đòi hỏi tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, bảo đảm thể chế hóa nhanh, đầy đủ, chất lượng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Tiếp tục nghiên



cứu hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát của Đảng.

Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững. Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật.

Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo, với vai trò là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị.

Ba là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng công tác tư tưởng.

Để đổi mới phương thức cầm quyền, công tác tư tưởng của Đảng phải tiếp tục tăng cường đổi mới toàn diện trên các mặt công tác lý luận, tuyên truyền, cổ động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả; từ đó, thực hiện vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, định hướng tư tưởng cho toàn Đảng, toàn dân.

Đảng phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực,

kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo xã hội bởi những giá trị của nền tảng tư tưởng của Đảng; sự thấu suốt đường lối, chủ trương của Đảng.

Công tác tư tưởng phải nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội; nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội. Phải đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, hoàn thiện hệ thống *lý luận về đường lối đổi mới*, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam để bảo đảm vai trò, sứ mệnh tiên phong về lý luận của Đảng lãnh đạo, cầm quyền.

Đổi mới phương thức lãnh đạo, cơ chế quản lý lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, tạo môi trường tự do sáng tạo, phát huy tài năng của các văn nghệ sĩ, để thúc đẩy xây dựng nền văn hóa Việt Nam mới tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Bốn là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng công tác tổ chức.

Công tác tổ chức của Đảng phải thiết lập, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị bảo đảm sự lãnh đạo, cầm quyền chặt chẽ, thông suốt đối với hệ thống chính trị, các



lĩnh vực và xã hội trong điều kiện mới; đồng thời, hệ thống tổ chức bộ máy đó phải giúp tháo gỡ ách tắc, trì trệ, thúc đẩy sự phát triển. Khâu nào, chỗ nào tổ chức chưa hợp lý, chưa bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, kìm hãm sự phát triển, thì phải được rà soát, sửa chữa, kiện toàn, khắc phục kịp thời.

Công tác tổ chức phải bảo đảm thực hiện nghiêm túc nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương; xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Phương hướng, mục tiêu đổi mới công tác tổ chức là tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế, văn hóa, xã hội, con người..., đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị. Tổng kết các mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị, khắc phục sự chồng chéo và điểm bất hợp lý trong tổ chức của Đảng và tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Năm là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng công tác cán bộ.

Công tác cán bộ của Đảng phải quán triệt và nghiêm túc thực hiện quan điểm Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy quyền và trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác cán bộ, trong đó có Quy định số 142-QĐ/TW, ngày 23-4-2024, về “Thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ”.

Đổi mới việc Đảng giới thiệu đảng viên vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị bảo đảm thật sự là đảng viên ưu tú, có đủ đức, đủ tài. Tiếp tục ban hành và thực hiện các quy định, quy chế, cơ chế trong công tác cán bộ bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và chặt chẽ giữa các khâu, liên thông giữa các cấp; trong đó, có quy chế về việc đánh giá đúng đắn, khách quan đối với cán bộ, để có cơ sở sử dụng, bố trí cán bộ, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy quyền.

Đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ để lựa chọn người có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung giữ vị trí lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu. Theo đó, cần thực



hiện nghiêm Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22-9-2021, của Bộ Chính trị, “Về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung”. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ. Có cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài cả trong và ngoài Đảng.

Sáu là, đổi mới phương thức cầm quyền thông qua các tổ chức đảng trong các tổ chức của hệ thống chính trị và vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên.

Việc đổi mới phương thức cầm quyền thông qua các tổ chức đảng trong các tổ chức của hệ thống chính trị đòi hỏi tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của đảng bộ, chi bộ, đảng đoàn, ban cán sự đảng trong các tổ chức của hệ thống chính trị. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức đảng phù hợp với tiến trình đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, sinh hoạt của chi bộ.

Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân các cấp, bí thư cấp ủy là chủ tịch ủy ban nhân dân, bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc

trưởng ban công tác mặt trận ở nơi có đủ điều kiện.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng trong việc giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên. Phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, phát huy vai trò đảng viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ chủ chốt các cấp. Coi trọng công tác phát triển đảng viên để tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp. Sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Bảy là, đổi mới phương thức cầm quyền bằng công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

Nội dung này yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy định, quy chế nhằm giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Cải tiến, đổi mới phương pháp, quy trình, kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ, khả thi; trong đó, tập trung vào cơ chế, biện pháp chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; có biện pháp phòng ngừa, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm kỷ luật đảng.

Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có



nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm,

không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng./.

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 197

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 200

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. I, tr. 84

(...Tiếp theo trang 82)

dân, nắm tâm tư, nguyện vọng của đồng bào và những vấn đề xảy ra trên địa bàn để có biện pháp giải quyết phù hợp, hiệu quả, ngăn chặn kẻ xấu lợi dụng. Kịp thời phát hiện, giải quyết dứt điểm các “điểm nóng” liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo, không để kẻ xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động, chống phá. Chủ động phát hiện, đấu tranh vạch trần âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; nâng cao tinh thần cảnh giác, phát huy trách nhiệm của người dân trong phòng tránh, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại của chúng. Những việc làm thiết thực đó, sẽ góp phần quan trọng đảm bảo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo. Đây sẽ là “bức tường” vững chắc để ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.





CHUYỂN ĐỔI SỐ - MỘT SỐ KHÁI NIỆM^(*)

Số hóa là gì?

Số hóa là việc tạo ra các con số để mô tả và biểu diễn các thực thể, tức là tạo ra dữ liệu hay phiên bản số của các thực thể.

Tin học hóa là gì?

Tin học hóa, hay còn gọi là ứng dụng công nghệ thông tin, là việc số hóa quy trình nghiệp vụ đã có. Thông thường, tin học hóa không làm thay đổi quy trình đã có hoặc mô hình hoạt động đã có. Khi tin học hóa ở mức cao, dẫn đến thay đổi quy trình hoặc thay đổi mô hình hoạt động, thì gọi là chuyển đổi số.

Trợ lý ảo là gì?

Trợ lý ảo là phần mềm có thể thực hiện các nhiệm vụ hoặc dịch vụ cho một cá nhân dựa trên câu lệnh hoặc câu hỏi.

Khái niệm nền tảng số?

Nền tảng số là bước phát triển tiếp theo của hệ thống thông tin, là yếu tố tạo ra sự khác biệt căn bản giữa ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nền tảng số có khả năng đáp ứng ngay nhu cầu của người sử dụng như là dịch vụ, giống như dịch vụ điện,

giống như dịch vụ nước và càng nhiều người sử dụng thì chi phí càng rẻ.

Chính phủ điện tử là gì?

Chính phủ điện tử là chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn. Hay nói một cách khác, đây là quá trình tin học hóa các hoạt động của chính phủ.

Chính phủ số là gì?

Chính phủ số là chính phủ đưa toàn bộ hoạt động của mình lên môi trường số, không chỉ là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, mà còn đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ dựa trên công nghệ số và dữ liệu, cho phép doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình cung cấp dịch vụ. Hay nói một cách khác, đây là quá trình chuyển đổi số của chính phủ.

Điểm khác nhau giữa chính phủ điện tử và chính phủ số là gì?

Chính phủ điện tử là chính phủ tin học hóa quy trình đã có, cung cấp trực tuyến các dịch vụ hành chính công đã có. Chính phủ số là chính phủ chuyển

^(*) Nguồn: Cổng thông tin điện tử chuyển đổi số quốc gia



đổi số, đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi quy trình làm việc, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ, nhanh chóng cung cấp dịch vụ công mới.

Trọng tâm của chiến lược Chính phủ số là gì?

Trọng tâm của Chiến lược Chính phủ số là chuyển đổi mọi hoạt động của Chính phủ lên môi trường số và sau đó là thay đổi cách vận hành của Chính phủ dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tương tác với người dân, doanh nghiệp, dùng công nghệ để giải quyết các bài toán thiên niên kỷ. Chính phủ số là giải pháp đột phá để thay đổi cách vận hành của Chính phủ. Chính phủ số dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia.

Hạ tầng số là gì?

Hạ tầng số bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, phủ sóng 5G, mỗi người một máy điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình một đường Internet cáp quang, nền tảng điện toán đám mây, nền tảng danh tính số và các nền tảng về phần mềm, mạng vạn vật, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, an toàn, an ninh mạng để cung cấp như một dịch vụ.

Kinh tế số đem lại lợi ích gì cho người dân?

Kinh tế số cho phép mỗi người dân có thể tiếp cận toàn bộ thị trường một

cách nhanh chóng theo cách chưa từng có. Nếu như trước đây, người dân mang hàng ra chợ bán thì chỉ tiếp cận được vài chục đến vài trăm người trong khu vực địa lý hạn chế của mình. Còn hiện nay, với thương mại điện tử, người dân có thể bán hàng cho hàng triệu người, trên toàn thế giới.

Mỗi người dân với một chiếc điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình một đường cáp quang là có thể trở thành một doanh nghiệp, là có thể tiếp cận cả thế giới.

Chính phủ số đem lại lợi ích gì cho người dân?

Chính phủ số nhờ dữ liệu số và công nghệ số thấu hiểu người dân hơn, vì vậy, cung cấp dịch vụ số tốt hơn, chăm sóc người dân tốt hơn.

Một đứa trẻ khi sinh ra được cấp một mã định danh duy nhất, đến kỳ thì gia đình nhận được thông báo đi tiêm phòng từ chính quyền, đến tuổi đi học thì chính quyền dựa trên số liệu dân cư để quyết định phân bổ cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục, tránh nơi bị thừa, nơi lại thiếu, đến tuổi trưởng thành thì tự động nhận được căn cước công dân. Khi dịch bệnh bùng phát thì kịp thời nhận được cảnh báo, chăm sóc y tế.





HƯỚNG DẪN TRANG TRÍ KHÁNH TIẾT VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Ngày 16/10/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương có Công văn số 9743-CV/BTGTW về việc trang trí khánh tiết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, qua đó đã hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương như sau:

1. Bên trong Hội trường

Bố trí bố cục sân khấu nhìn từ dưới lên lễ đài

1.1. Khẩu hiệu phía trên chính giữa Hội trường

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
QUANG VINH MUÔN NĂM !**

1.2. Cờ, ảnh Lãnh tụ

- Sử dụng cờ Đảng và cờ Tổ quốc trong trang trí khánh tiết: *Thực hiện theo Quy định số 99-QĐ/TW, ngày 27/2/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng; Hướng dẫn số 105-HD/BTGTW, ngày 29/5/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Quy định của Ban Bí thư về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng.*

- Tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt trên bục cao phía dưới giữa cờ Đảng và cờ Tổ quốc. Trường hợp cờ được treo trên cột thì tượng bán thân Chủ tịch Hồ Chí Minh được đặt chếch phía trước bên phải cột cờ.

- Ảnh Các Mác và V.I.Lênin treo phía bên phải của phòng (Các Mác bên trái, V.I.Lênin bên phải).

1.3. Khẩu hiệu hai bên cánh gà trong hội trường

- Bên trái: **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM – NGƯỜI LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

- Bên phải: Nội dung khẩu hiệu hành động hoặc chủ đề của Đại hội gắn với mục tiêu, quyết tâm thực hiện nghị quyết, nhiệm vụ đại hội đảng bộ.

1.4. Bên dưới chân phông có thể bố trí một hàng chậu cây cảnh, hoa tươi....

- Hoa trang trí đặt ở phía dưới, trước tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Việc đặt lẵng hoa, cây cảnh phải phù hợp với không gian của lễ đài, mang tính thẩm mỹ cao.

1.5. Giữa sân khấu là bàn Đoàn chủ tịch.



1.6. Bục phát biểu được đặt ở vị trí 1/3 chiều ngang của lễ đài tính từ bên phải sang trái.

1.7. Bên trái sân khấu bố trí bàn Thư ký đại hội.

1.8. Trước sân khấu có thể bố trí hàng hoa tươi (tùy theo điều kiện từng đơn vị).

1.9. Maket phong chính: Đặt phía dưới ảnh Các Mác và V.I.Lênin (nhìn tổng thể cân đối, hài hòa).

ĐẢNG BỘ.....

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ....

NHIỆM KỲ 2025 – 2030

....., ngày..... tháng..... năm 2025

2. Bên ngoài Hội trường

- Bố trí băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Đại hội.

- Nên bố trí chậu cây cảnh, hoa tươi bên ngoài hội trường phù hợp với không gian và điều kiện của từng đơn vị bảo đảm trang trọng, thẩm mỹ.

- Hành lang Hội trường có thể trang trí tranh cổ động hoặc triển lãm ảnh về các hoạt động nổi bật của đảng bộ các cấp trong nhiệm kỳ vừa qua và trưng bày một số thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương, đoàn thể, cơ quan, đơn vị.

3. Bên ngoài địa điểm tổ chức Đại hội

- Tập trung tuyên truyền cổ động trực quan, như bố trí cờ, panô, áp

phích, băng rôn, cờ hồng (hoặc cờ phướn nhiều màu sắc).... tại khu trung tâm hành chính, quảng trường, các trục đường chính dẫn đến nơi tổ chức Đại hội, khu vực đông dân cư trên địa bàn, đặc biệt là xung quanh địa điểm tổ chức Đại hội.

- Hướng dẫn Nhân dân treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc trang trọng, cân đối hài hòa trên cả tuyến phố chào mừng Đại hội.

- Tổ chức triển lãm tranh cổ động, ảnh, tư liệu, về đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng; chỉnh trang đô thị, khu dân cư xanh, sạch, đẹp.

- Gắn biển công trình chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng (nếu có).

4. Khẩu hiệu tuyên truyền đại hội

- Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030!

- Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam!

- Sáng suốt lựa chọn những đồng chí tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín bầu vào cấp ủy các cấp!

- Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh!

- Xây dựng, phát triển đất nước trên tinh thần “tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”!



- Phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa!

- Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam!

- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đồng lòng chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu đẹp, văn minh!

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng!

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - Dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của đất nước và dân tộc ta!

- Thời điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam!

- Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công!

- Dân tộc cường thịnh, trường tồn - Đất nước phồn vinh, hạnh phúc!

- Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ!

- Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện!

- Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng!

- Đảng quang vinh, dân tộc anh hùng, Bác Hồ vĩ đại!

- Vinh quang đời đời thuộc về dân tộc Việt Nam văn hiến và anh hùng!

- Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh!

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra việc trang trí khánh tiết tại hội trường, phòng họp, phòng làm việc,... ở các cấp, các ngành bảo đảm thực hiện nghiêm Quy định số 99-QĐ/TW, ngày 27/2/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng; Hướng dẫn số 105-HD/BTGTW, ngày 29/5/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương và nội dung hướng dẫn tại văn bản này trong tổ chức trang trí khánh tiết Đại hội đảng các cấp, tránh để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá Đảng.



VĂN BẢN MỚI

**Nghị định 123/2024/NĐ-CP,
ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt
vi phạm hành chính trong lĩnh vực
đất đai**

Nghị định quy định cụ thể mức phạt đối với từng trường hợp sử dụng đất trồng lúa sang loại đất khác mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Cụ thể, hành vi chuyển đất trồng lúa sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp bị phạt tiền từ 2 - 30 triệu đồng; hành vi chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (không phải là đất ở) thuộc địa giới hành chính của xã bị phạt từ 3 - 150 triệu đồng; hành vi chuyển đất trồng lúa sang đất ở thuộc địa giới hành chính của xã bị phạt từ 20 - 200 triệu đồng tùy theo diện tích đất vi phạm.

Hành vi chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường, thị trấn thì hình thức và mức xử phạt bằng 2 lần mức phạt tương ứng với quy định trên. Hành vi sử dụng các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép bị phạt từ 20-100 triệu đồng tùy thuộc vào diện tích đất vi phạm. Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của xã

hoặc các văn bản giao đất để quản lý bị phạt từ 3 - 200 triệu đồng tùy thuộc vào diện tích đất vi phạm.

Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) thuộc địa giới hành chính của xã thì cũng bị phạt từ 3 - 200 triệu đồng tùy thuộc vào diện tích đất vi phạm. Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất thuộc địa giới hành chính của xã thì bị phạt từ 5 - 200 triệu đồng. Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của xã thì bị phạt từ 5 - 200 triệu đồng.

Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất thuộc địa giới hành chính của phường, thị trấn thì mức xử phạt bằng 02 lần mức xử phạt đối với loại đất tương ứng quy định ở trên và mức phạt tối đa không quá 500 triệu đồng đối với cá nhân, không quá 1 tỷ đồng đối với tổ chức. Mức phạt từ 10-500 triệu đồng đối với hành vi sử dụng đất mà Nhà nước đã có quyết định giao đất, cho thuê đất nhưng người được giao đất, cho thuê đất chưa được bàn giao đất trên thực địa. Mức phạt tiền trên áp dụng đối với cá nhân. Mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 2 lần mức phạt đối với cá nhân có cùng một hành vi vi phạm.

^(*) Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương



Đồng chí Phạm Đại Dương, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Phú Yên, Tổ trưởng, điều hành phiên thảo luận tổ về các dự án luật tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo quy chế làm việc.



Đồng chí Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh chủ trì tiếp công dân định kỳ tháng 11.

Đồng chí Cao Thị Hòa An, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đến dự, chung vui Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc cùng cán bộ và Nhân dân khu phố Ngọc Phước 1, phường 1 (TP Tuy Hòa), nhân kỷ niệm 94 năm Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11/1930-18/11/2024).



Đồng chí Tạ Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đối thoại với thanh niên tỉnh năm 2024 với chủ đề "Thanh niên tỉnh Phú Yên - Khát vọng phát triển".

Ban Biên tập Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ trân trọng cảm ơn các đồng chí và các cộng tác viên: Trần Thị Bình, Lê Quyền, Nguyễn Phú Quang, Huỳnh Thu, Minh Nguyên, Bích Thủy,... Ban Biên tập rất mong tiếp tục nhận được sự cộng tác thường xuyên của các đồng chí và cộng tác viên.

Tin, bài gửi về Ban Biên tập Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên, số 02 Nguyễn Hữu Thọ, phường 9, thành phố Tuy Hòa. Điện thoại 0257 3823631.

